

**ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TÂN LẬP**

**LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TÂN LẬP
(1987 - 2019)**

**NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
NĂM 2021**

MÃ SỐ: 05 - 01
ĐHTN - 2021



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

(1890 - 1969)



LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TÂN LẬP

(1987 - 2019)

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

Ban Tuyên giáo Thành ủy Thái Nguyên

Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tân Lập (nhiệm kỳ 2015 - 2020)

BAN CHỈ ĐẠO

1 Phạm Quý Dương	Bí thư Đảng ủy, Trưởng ban Chủ tịch HĐND	
2 Trịnh Thị Loan	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Chủ nhiệm UBKT	Phó Trưởng ban thường trực
3 Dương Anh Tuấn	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND	Phó Trưởng ban
4 Lê Văn Hoàng	Ủy viên BTV, Thành viên Trưởng Công an	

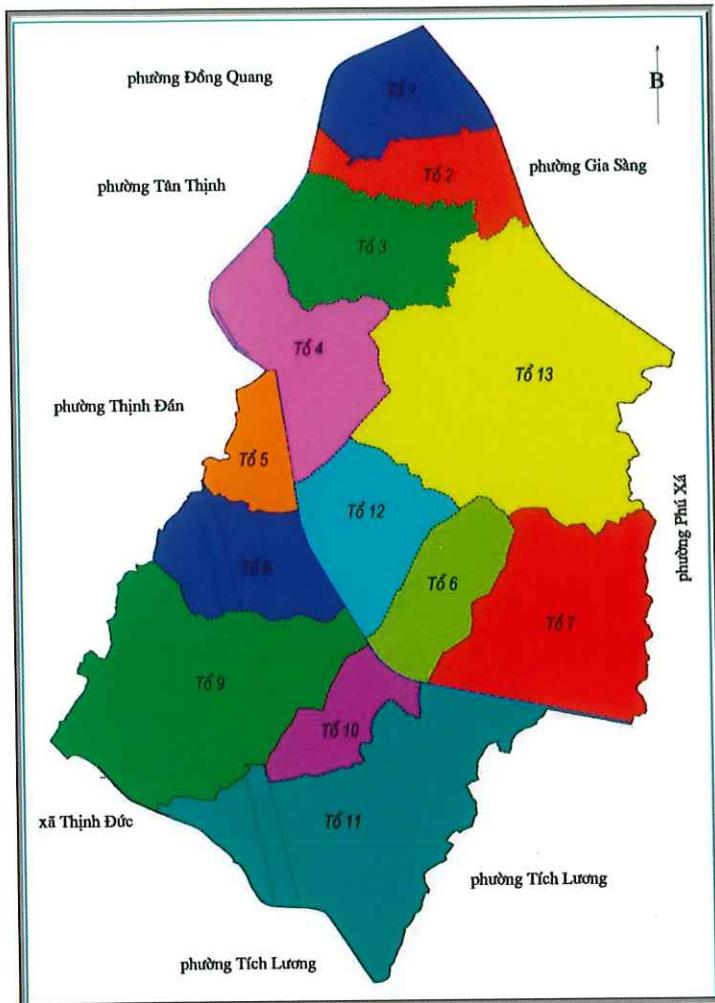


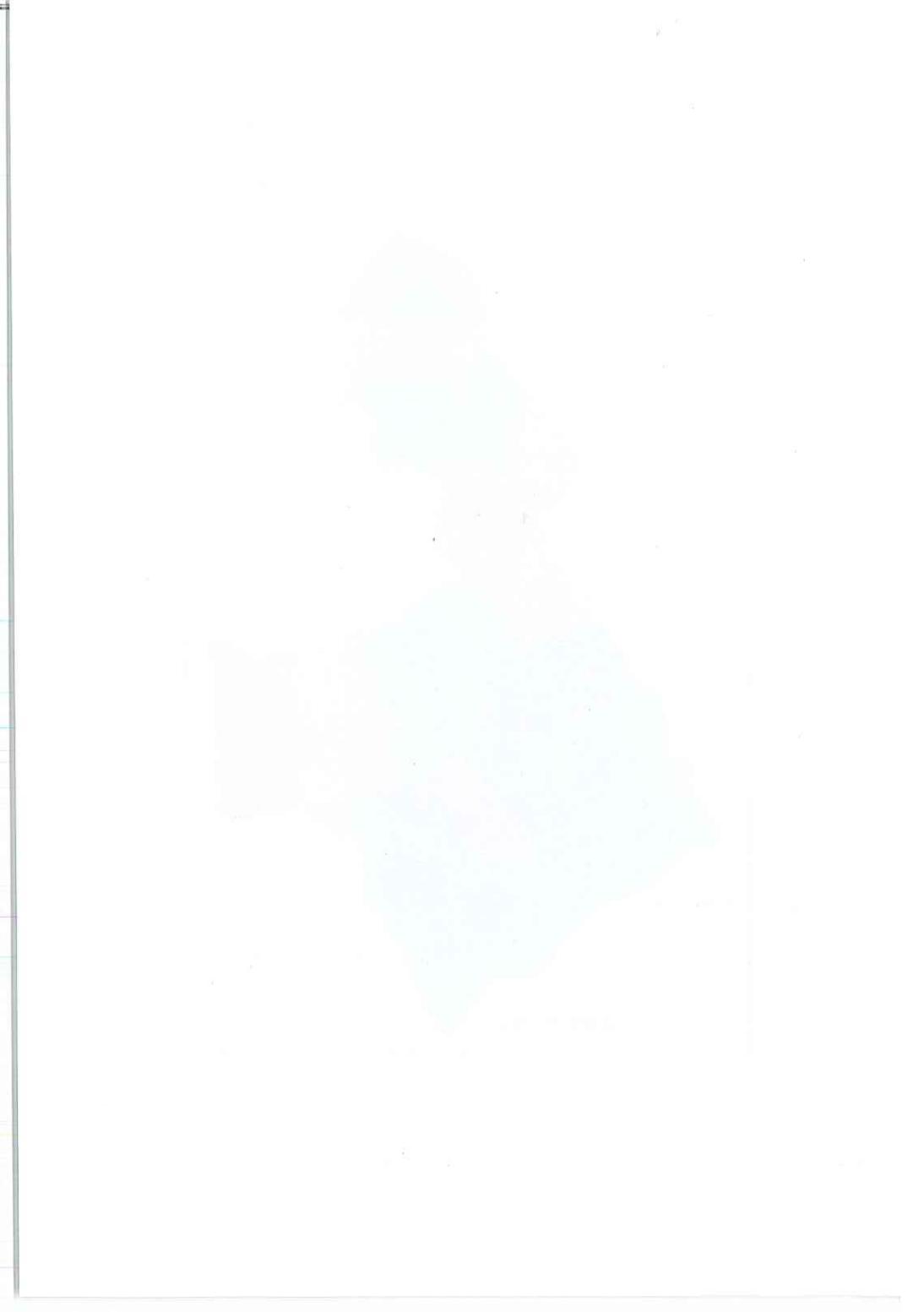
BAN BIÊN SOẠN

- | | |
|-------------------------------|--|
| 1 TS. Phạm Quốc Tuấn | Giám đốc; Tổng biên tập Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên. |
| 2 TS. Đoàn Thị Yến | Giảng viên Trường Đại học Khoa học Đại học Thái Nguyên (Chủ biên). |
| 3 ThS. Dương Minh Nhật | Chuyên viên Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên. |
| 4 TS. Lê Văn Hiếu | Giảng viên Trường Đại học Khoa học Đại học Thái Nguyên. |



LƯỢC ĐỒ ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH PHƯỜNG TÂN LẬP, THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN





LỜI GIỚI THIỆU

Tân Lập là phường thuộc khu vực Nam thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, được thành lập năm 1987 trên cơ sở một phần diện tích và dân cư các phường Gia Sàng, Tân Thịnh, Phú Xá, Đồng Quang. Cùng với sự ra đời của đơn vị hành chính, Đảng bộ phường được thành lập tháng 3/1987.

Trải qua hơn 30 năm xây dựng và trưởng thành, Đảng bộ phường đã lãnh đạo nhân dân địa phương hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong thời kì thực hiện công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ đất nước; vươn lên trở thành đơn vị kinh tế năng động của thành phố Thái Nguyên. Những thành tích tự hào của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc phường Tân Lập là những giá trị truyền thống tốt đẹp cần được giữ gìn và phát huy. Với ý nghĩa đó, thực hiện sự chỉ đạo của Thành ủy Thái Nguyên, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tân Lập khóa VIII, nhiệm kì 2015 - 2020 đã chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, biên soạn, phát hành cuốn sách *Lịch sử Đảng bộ phường Tân Lập (1987 - 2019)*.

Ngoài *Lời giới thiệu*, *Kết luận* và phần *Phụ lục*, cuốn sách được cấu trúc thành 4 chương. Nội dung cuốn sách dựng lại một cách hệ thống, khách quan, trung thực những

đóng góp to lớn của nhân dân vùng đất Tân Lập qua các thời kì lịch sử; đặc biệt là sự trưởng thành của Đảng bộ phường trong quá trình lãnh đạo nhân dân thực hiện công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ đất nước, giai đoạn (1987 - 2019).

Cuốn sách là tài liệu quý, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, xây dựng tình yêu, niềm tự hào về quê hương đất nước, cổ vũ, động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân quyết tâm xây dựng phường Tân Lập ngày càng giàu đẹp. Cuốn sách cũng là tài liệu quan trọng để các cấp ủy Đảng trong Đảng bộ nghiên cứu, rút kinh nghiệm, vận dụng vào công tác lãnh đạo xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; lãnh đạo nhân dân tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội.

Trong quá trình triển khai biên soạn, Đảng ủy phường Tân Lập đã nhận được sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên, trực tiếp là Ban Tuyên giáo Thành ủy; sự giúp đỡ nhiệt tình, hiệu quả của cán bộ và nhân dân trên địa bàn phường; sự giúp đỡ của Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ, Văn phòng Thành ủy Thái Nguyên, Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Thái Nguyên... Tuy nhiên, do khó khăn về công tác sưu tầm tài liệu nên cuốn sách không tránh khỏi thiếu sót. Ban Chấp hành Đảng bộ rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các cán bộ, đảng

viên và nhân dân địa phương để cuốn sách được hoàn chỉnh hơn.

Ban Chấp hành Đảng bộ phường xin chân thành cảm ơn sự chỉ đạo của Thành ủy, sự giúp đỡ của các tập thể, cá nhân trong quá trình tổ chức biên soạn cuốn sách và xin trân trọng giới thiệu cuốn Lịch sử Đảng bộ phường Tân Lập (1987 - 2019) với bạn đọc.

**T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
BÍ THƯ**

PHẠM QUÝ DƯƠNG



MỞ ĐẦU

QUÊ HƯƠNG, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG

I. Quê hương

Tân Lập là phường thuộc thành phố Thái Nguyên. Phía bắc giáp phường Đồng Quang; phía tây bắc giáp phường Tân Thịnh; phía đông bắc giáp phường Gia Sàng; phía đông giáp phường Phú Xá; phía nam giáp phường Tích Lương; phía tây nam giáp xã Thịnh Đức; phía tây giáp phường Thịnh Đán. Trụ sở của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường đặt tại số 511, đường 3/2 thuộc địa bàn tổ 12.

Vùng đất Tân Lập ngày nay từ lâu đã có cư dân quần tụ tại các chòm Ao Dài, Gò Dứa, Na Ca, Trại Dợi và Trại Được⁽¹⁾.

Đầu thế kỉ XX, thực dân Pháp thành lập đồn điền Đồng Quang (Kép-le)⁽²⁾ gồm 8 làng: Làng Sắn, Trại Dụ, Cầu

⁽¹⁾ Chòm Ao Dài: Nay là địa bàn tổ (dân phố) 5, 8, 9 và một phần tổ 12. Chòm Gò Dứa: Nay là địa bàn các tổ 10, 11. Chòm Na Ca là địa bàn các tổ 6, 8, 12, 13. Chòm Trại Dợi là địa bàn tổ 7. Chòm Trại Được là địa bàn các tổ 1, 2, 3, 4.

⁽²⁾ Đồn điền Đồng Quang thành lập vào năm 1923. Đồn điền Kép-le được thành lập vào năm 1937 trên cơ sở sáp nhập 2 đồn điền Đồng Quang và đồn điền Duquesnay (Đuy-kết-xnây).

14 ★ Mở đầu: QUÊ HƯƠNG CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG

Tre, Gò Lá, Đồng Quan, Trại Được, Ao Dài và làng Mon; vùng đất Tân Lập ngày nay, khi đó thuộc đồn điền này.

Sau ngày Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, các làng trong đồn điền Kép-le được sáp xếp thành các xã. Theo đó, Ao Dài, làng Mon thành xã Tiến Lập; Đồng Quan, Trại Được thành xã Phú Thái; Trại Dự thành xã Tiến Thành; Gò Lá và Sa Dầu thành xã Tiến Ninh; làng Sắn và Cầu Tre thành xã Cấp Tiến⁽¹⁾.

Đầu năm 1946, các xã Tiến Lập, Phú Thái, Tiến Ninh được sáp nhập thành xã Đồng Quang. Đến tháng 6/1946, xã Đồng Quang lại hợp nhất với các xã Cầu Tre, Cấp Tiến, Tiến Thành thành một xã, vẫn lấy tên gọi là xã Đồng Quang. Các xã cũ trở lại thành đơn vị làng như trước năm 1945.

Năm 1949, ba xã Đồng Quang, Gia Sàng và Phù Liễn sáp nhập thành xã Hiệp Hòa. Đến tháng 3/1953, xã Hiệp Hòa giải thể, hai xã Đồng Quang và Gia Sàng được tái lập, trực thuộc huyện Đồng Hỷ. Ngày 19/10/1962, Hội đồng Chính phủ (nay là Chính phủ) ra Quyết định số 114/CP về việc thành lập thành phố Thái Nguyên trực thuộc tỉnh và thị trấn Trại Cau trực thuộc thành phố Thái Nguyên. Theo

⁽¹⁾ Lịch sử Đảng bộ phường Hoàng Văn Thụ (1947 - 2017), Nxb. Đại học Thái Nguyên, 2018, tr.19; Lịch sử Đảng bộ phường Đồng Quang (1946 - 2010), tr.21.

quyết định này, các làng Tiến Ninh, Phú Thái, Tiến Lập của xã Đồng Quang được sáp nhập vào xã Quyết Thắng (năm 1976 đổi tên thành xã Thịnh Đán) huyện Đồng Hỷ⁽¹⁾. Trong những năm kháng chiến chống Mĩ, một số khu vực dân cư nằm dọc theo Quốc lộ 3 cũ như khu vực dân cư Nhà máy 19/5, Xí nghiệp Cơ giới thi công được sáp nhập về tiểu khu Phú Xá. Năm 1987, các khu vực trên được sáp nhập vào phường Tân Lập.

Để thuận lợi cho việc phát triển kinh tế, xã hội, ngày 2/4/1985, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành Quyết định số 102/HĐBT về việc điều chỉnh địa giới các huyện Đồng Hỷ, Phố Yên, Võ Nhai và thành phố Thái Nguyên. Theo đó, 7 xã phía tây, tây bắc của huyện Đồng Hỷ là Thịnh Đán, Tân Cương, Thịnh Đức, Phúc Xuân, Phúc Triều, Phúc Hà, Tích Lương được tách khỏi huyện Đồng Hỷ, sáp nhập về thành phố Thái Nguyên. Tiếp đó, ngày 8/4/1985, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quyết định số 109/HĐBT, chia tách xã Thịnh Đán thành 2 đơn vị hành chính là xã Thịnh Đán và phường Tân Thịnh. Phường Tân Thịnh được thành lập trên cơ sở các làng Tiến Ninh, Phú Thái, Tân Dược, Tiến Lập của xã Thịnh Đán tách ra.

⁽¹⁾ Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng 1946 - 2018, Nxb. Đại học Thái Nguyên, 2020, tr.12.

Theo Quyết định số 25/HĐBT ngày 13/2/1987 của Hội đồng Bộ trưởng về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số xã, phường của thành phố Thái Nguyên, phường Tân Thịnh được chia thành 2 phường là Tân Thịnh và Tân Lập. Thời điểm mới thành lập, phường Tân Lập có 7.038 nhân khẩu, diện tích tự nhiên là 439,34 ha.

Theo thống kê đến năm 2019, dân số của phường là 11.147 người. Dân cư phường Tân Lập gồm nhiều thành phần dân tộc hợp thành (Kinh, Tày, Nùng, Sán Chay, Dao, Hoa, Mường, Ngái, Sán Dìu); trong đó chủ yếu là dân tộc Kinh, cư trú trên địa bàn từ lâu đời. Một bộ phận từ các tỉnh miền xuôi (Hưng Yên, Thái Bình, Nam Định...) lên làm thuê cho các đồn điền từ đầu thế kỉ XX. Một bộ phận khác di cư, tản cư lên làm ăn, sinh sống trong thời kì kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954), sau ngày hòa bình lập lại (ngày 21/7/1954) đã ở lại địa phương sinh cơ, lập nghiệp. Một bộ phận là cán bộ, bộ đội, công nhân, viên chức đã nghỉ chế độ ưu trí, mất sức hoặc đang công tác ở các đơn vị quân đội, cơ quan, nhà máy, xí nghiệp của Nhà nước hoặc tư nhân trên địa bàn và vùng phụ cận cùng gia đình về địa bàn phường cư trú. Những bộ phận dân cư với nhiều thành phần dân tộc khác nhau, đến sinh sống trên địa bàn Tân Lập vào những thời điểm khác nhau nhưng đã nhanh chóng hòa nhập, gắn kết xây dựng nên quê hương Tân Lập giàu đẹp.

Tân Lập có vị trí thuận lợi cho sự phát triển kinh tế - xã hội: Phường nằm ở cửa ngõ phía nam của thành phố Thái Nguyên; trên địa bàn phường có có điểm giao (lên, xuống) Quốc lộ 3 mới (cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên); Đường sắt Hà Nội - Thái Nguyên chạy dọc sườn phía đông của phường, trở thành ranh giới giữa phường Tân Lập với phường Gia Sàng. Những yếu tố đó đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, giao thương của nhân dân trong phường.

Phường Tân Lập nằm trong vùng địa hình thấp của tỉnh Thái Nguyên. Đây là vùng có khí hậu nhiệt đới gió mùa với 4 mùa xuân, hạ, thu, đông rõ rệt, nhiệt độ trung bình hằng năm 22°C . Mùa hè, trời nóng bức, nhiệt độ trung bình $26^{\circ}\text{C}-27^{\circ}\text{C}$, thỉnh thoảng có đợt nắng nóng, nhiệt độ cao nhất lên tới trên 40°C . Về mùa đông, thời tiết giá lạnh, nhiệt độ trung bình $12^{\circ}\text{C}-15^{\circ}\text{C}$, có năm xuống thấp dưới 10°C . Các hiện tượng bất thường của thời tiết như giông lốc, mưa đá, sương muối, sương mù, lũ lụt ít khi xảy ra.

Đặc điểm địa hình, khí hậu đã tạo nên những loại đất khác nhau ở Tân Lập. Chiếm phần lớn là loại đất Feralit màu nâu vàng trên phiến thạch sét, phù hợp để trồng các loại cây lấy gỗ, cây ăn quả và cây công nghiệp; ngoài đất Feralit, còn có các loại đất ruộng, đất đầm lầy.

Trên địa bàn phường có kênh đào dẫn nước từ Hồ Núi Cốc chảy qua và một số con suối nhỏ, trong đó, dài nhất là suối Gà Gáy, suối Rừng Chít. Hai con suối này nhập chung dòng chảy có tên gọi là Nước Hai, đổ ra Suối Loàng (Gia Sàng) rồi đổ ra sông Cầu.

Yếu tố địa hình, đất đai, khí hậu đã góp phần vào sự phát triển các ngành kinh tế của phường. Kinh tế nông nghiệp chủ yếu trồng các loại cây lương thực như lúa, sắn, khoai, ngô. Ngoài ra, nhân dân còn trồng cây công nghiệp: Chè, lạc, đậu tương và các loại cây ăn quả như chuối, táo, hồng, quất, na. Ngoài trồng trọt, nhân dân Tân Lập còn chăn nuôi gà, vịt, lợn... Không chỉ có các hộ nông nghiệp mà còn có nhiều gia đình công nhân, viên chức về nghỉ hưu cũng tận dụng thời gian nhàn rỗi để tăng gia chăn nuôi, nâng cao đời sống.

Kinh tế thủ công nghiệp của phường phát triển khá mạnh trong những năm gần đây. Nhiều cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp hình thành trên địa bàn phường: Đúc gang, luyện thép, gò hàn... Các loại hình dịch vụ của phường cũng rất đa dạng: Thu mua phế liệu kim loại, xay xát, sửa chữa cơ khí, kinh doanh nhà nghỉ trọ, dịch vụ ăn uống... Sự hình thành, phát triển các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp và kinh doanh, dịch vụ đã góp

phần làm cho kinh tế của phường Tân Lập ngày càng phát triển, nâng cao mức sống nhân dân. Đến hết năm 2019, phường chỉ còn 43 hộ nghèo, chiếm 0,16% tổng số hộ trong toàn phường.

Trên địa bàn phường Tân Lập có một số công ty, nhà máy như: Nhà máy Cơ khí 19/5, Công ty Cổ phần Kết cấu thép Thái Nguyên, Công ty Cổ phần Kim khí Bắc Thái,... và 60 doanh nghiệp hoạt động (theo số liệu năm 2019). Những nhà máy, xí nghiệp, doanh nghiệp kể trên đã có nhiều đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của phường.

Về giáo dục, đến năm 2019, trên địa bàn phường có 3 trường học, gồm Trường Mầm non, Trường Tiểu học, Trường Trung học cơ sở phường Tân Lập. Năm 2005, Trường Tiểu học Tân Lập được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ I. Năm 2010, Trường Mầm non 19/5 Tân Lập được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ I. Năm 2015, Trường Trung học cơ sở Tân Lập được công nhận đạt chuẩn quốc gia. Chất lượng giáo dục của các trường ngày càng được nâng cao. Ngoài ra, trên địa bàn phường còn có Trường Trung cấp nghề Thái Nguyên (thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh) và Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Thái Nguyên (thuộc tỉnh Thái Nguyên).

Cũng như các phường, xã trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân phường Tân Lập mang tính hội tụ và đan xen. Từ phong tục thờ cúng, tập quán sinh hoạt đều có sự ảnh hưởng, giao thoa lẫn nhau giữa các dân tộc. Ngày Tết Nguyên đán, đồng bào Kinh cũng tổ chức gói bánh chưng dài, vốn là cách gói truyền thống của đồng bào Tày, Nùng; ngược lại, đồng bào Tày, Nùng cũng gói bánh chưng vuông vốn là cách gói truyền thống của đồng bào Kinh... Trong các dịp lễ, Tết, các ngày kỉ niệm, các chương trình văn hóa, văn nghệ được tổ chức với nhiều loại hình, thể hiện đời sống tinh thần phong phú, sáng tạo của nhân dân các dân tộc trong phường.

II. Con người và truyền thống

Tân Lập là vùng đất có truyền thống yêu nước. Trong suốt chặng đường lịch sử dựng nước và giữ nước, nhân dân vùng đất Tân Lập luôn đoàn kết, có nhiều đóng góp về sức người, sức của vào công cuộc đấu tranh, bảo vệ đất nước.

Năm 1858, thực dân Pháp tiến hành chiến tranh xâm lược Việt Nam. Từ tháng 5/1884 đến năm 1890, quân Pháp hoàn thành việc đánh chiếm và cơ bản thiết lập được bộ máy cai trị tại Thái Nguyên. Dưới ách thống trị của thực dân, phong kiến, đời sống của nhân dân Thái Nguyên vô

cùng cực khổ, không chỉ bị kìm kẹp về chính trị mà còn bị bóc lột về kinh tế. Vào cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, dựa vào chính sách khai thác thuộc địa của nước Pháp; sự ủng hộ và dung túng của bộ máy cai trị thực dân, các nhà tư sản, các điền chủ, các sĩ quan quân đội Pháp... tranh đua xin cấp đất, mua đất giá rẻ để lập các đồn điền. Phần lớn đất đai của nông dân trên địa bàn các chòm Ao Dài, Gò Dứa, Na Ca, Trại Dợi, Trại Được đều bị chiếm đoạt, mua rẻ để lập đồn điền Coumans (có tên gọi khác là đồn điền Đồng Quang) và đồn điền Duquesnay (về sau, do làm ăn thất bát nên đồn điền này rơi vào tay điền chủ Kép-le). Không có ruộng đất canh tác, người nông dân trở thành tá điền, phải lĩnh canh chính đất đai cũ của mình rồi nộp tô cho điền chủ. Ngoài việc bị chủ đồn điền chiếm đoạt ruộng đất, người dân nơi đây cũng như các làng trong đồn điền Kép-le phải chịu sưu cao. Chính sách đó đã đẩy họ vào con đường đói khổ, bần cùng hóa.

Không chịu khuất phục trước quân xâm lược, nhân dân các chòm Ao Dài, Gò Dứa, Na Ca, Trại Dợi, Trại Được cùng nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã nổi dậy đấu tranh chống lại ách áp bức, bóc lột của kẻ thù. Các cuộc đấu tranh tuy thất bại nhưng đã nêu cao tinh thần dũng cảm, bất khuất của nhân dân cả nước nói chung và nhân dân tỉnh Thái Nguyên nói riêng.

Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong những năm 1936 - 1939, phong trào cách mạng ở Thái Nguyên có sự phát triển nhanh chóng, đánh dấu bằng sự ra đời của cơ sở Đảng đầu tiên vào cuối năm 1936 tại xóm Lau Sau, nay thuộc xã La Bằng, huyện Đại Từ và cơ sở Đảng thứ hai vào đầu năm 1937 tại xã Phú Thượng, huyện Võ Nhai. Trong bối cảnh đặc biệt đó, một số cán bộ cách mạng sau khi thoát khỏi nhà tù đế quốc đã trở về tạm lánh ở khu vực Đồng Quang (tại nhà cụ Nguyễn Văn Sai, xóm Trại Dự). Tại đây, các đồng chí đã tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục quần chúng nhân dân xây dựng cơ sở cách mạng⁽¹⁾. Những thanh niên tiến bộ ở khu vực Đồng Quang dưới sự giác ngộ của cán bộ cách mạng đã thành lập được nhóm trung kiên, lấy tên là “tổ đọc báo”, gồm 25 người⁽²⁾. Ở Trại Dược có các đồng chí Nguyễn Văn Sử (Thức), Nguyễn Văn Tiến tham gia vào tổ chức này⁽³⁾.

(1) Theo báo “Đông Pháp”, số 30/11/1933, bà Triệu Thị Đinh, tức Đào Thị Toan, sinh năm 1912 ở Đồng Mỗ, tổng Túc Duyên bị kết án đầy biệt xứ vì hoạt động cộng sản. Theo đồng chí Đào Văn Long, tức Ngọc Lan, bà Triệu Thị Đinh là đảng viên Cộng sản Đông Dương bị bắt ở Hải Phòng năm 1931 và bị đưa về giam ở Hòa Lò cùng với đồng chí Ba Ngọ, Ngọc Lan, Bùi Văn Tích. Sau khi thoát khỏi nhà tù đế quốc, các đồng chí về Thái Nguyên hoạt động trong khu vực thị xã - Dẫn theo *Lịch sử Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, tập 1, 1930 - 1975*, tr.40.

(2), (3) *Lịch sử Đảng bộ phường Đồng Quang, tập I (1946 - 2000)*, tr.13.

Khi Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, Xứ ủy Bắc Kỳ đã vận động gia đình ông Nguyễn Văn Quý (tức Tý) và gia đình bà Nguyễn Thị Chữ (em gái ông Quý) là cơ sở của Xứ ủy từ xóm Đá, xã Hoàng Vân, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang lên Phú Thái để xây dựng cơ sở liên lạc bí mật của Xứ ủy Bắc Kỳ⁽¹⁾.

Tại khu vực Đồng Quang, tổ Việt Minh do ông Nguyễn Văn Thanh làm tổ trưởng đã tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện Lời kêu gọi "*Sắm vũ khí đuổi thù chung*". Giữa năm 1945, đội du kích Đồng Quang được thành lập, thu hút đông đảo lực lượng thanh niên khu vực Ao Dài, Gò Dứa, Na Ca, Trại Dợi tham gia.

Trước yêu cầu cần phải có một tổ chức Đảng lãnh đạo phong trào cách mạng địa phương, tháng 7/1945, Ban Cán sự Đảng Đồng Hỷ được thành lập do đồng chí Trịnh Thị Tâm (tức Nguyễn Thị Minh Tâm) giữ chức vụ Trưởng ban. Ngày 18/8/1945, trong không khí cách mạng sục sôi, Hội nghị Việt Minh được tổ chức tại Bình Định do ông Lê Trung Định, bà Nguyễn Thị Minh Tâm chủ trì đã bàn bạc về việc chuẩn bị cơ sở vật chất cho công cuộc giải phóng thị xã Thái Nguyên. Quán triệt tinh thần của cuộc họp, một số thanh niên ở khu vực các chòm Ao

⁽¹⁾ Lịch sử Đảng bộ phường Thịnh Đán 1946 - 2017, Nxb. Đại học Thái Nguyên, 2019, tr.30.

Dài, Gò Dứa, Na Ca, Trại Dợi, Trại Được đã tích cực vận động nhân dân quyên góp lương thực, thực phẩm ủng hộ Quân Giải phóng.

Tối ngày 19/8/1945, tại chùa Đán (phường Thịnh Đán ngày nay), Bộ Chỉ huy Quân Giải phóng làm việc với cán bộ của Trung ương, Xứ ủy đang hoạt động ở Thái Nguyên, thống nhất kế hoạch tấn công quân Nhật và tay sai trong thị xã⁽¹⁾. Sáng ngày 20/8/1945, Quân Giải phóng chiếm dinh Tỉnh trưởng và dinh Huyện trưởng Đồng Hỷ, buộc Tỉnh trưởng Bùi Huy Lượng ra lệnh cho đơn vị bảo an binh nộp vũ khí đầu hàng cách mạng. Chiều ngày 20/8/1945, tại cuộc mít tinh lớn của nhân dân thị xã Thái Nguyên và nhân dân huyện Đồng Hỷ, đồng chí Võ Nguyên Giáp - Ủy viên Trung ương Đảng, Chỉ huy trưởng Quân Giải phóng, thay mặt Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc tuyên bố xóa bỏ chính quyền địch, thành lập Ủy ban nhân dân Cách mạng lâm thời tỉnh Thái Nguyên do ông Lê Trung Đình làm Chủ tịch.

Sau ngày 20/8, quân ta siết chặt vòng vây quân Nhật, từng bước buộc chúng phải đầu hàng. Đến ngày 25/8, quân Nhật rút khỏi Thái Nguyên, về Hà Nội. Tỉnh Thái Nguyên hoàn toàn giải phóng.

⁽¹⁾ Lịch sử Đảng bộ phường Thịnh Đán 1946 - 2017, Nxb. Đại học Thái Nguyên, năm 2019, tr.40.

Sau ngày tỉnh Thái Nguyên thành lập chính quyền cách mạng, tại các xã, Ủy ban nhân dân Cách mạng cũng được thành lập. Tại xã Tiến Lập, ông Nguyễn Văn Chừng được chỉ định giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban lâm thời; xã Phú Thái, ông Nguyễn Văn Thể được chỉ định giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban lâm thời⁽¹⁾. Dưới sự lãnh đạo của Ủy ban nhân dân Cách mạng lâm thời, Ban Việt Minh, đoàn thể Cứu quốc, nhân dân các xã Tiến Lập, Phú Thái bước vào thời kì lịch sử mới - thời kì bảo vệ và xây dựng đất nước, trong đó, nhiệm vụ trước mắt là khẩn trương tập trung chống “giặc đói”, “giặc dốt”.

Để chống “giặc đói”, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời đã vận động bà con nhân dân thực hiện Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh “cứ 10 ngày nhặt ăn một bữa, mỗi tháng nhặt 3 bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo”⁽²⁾ đồng thời động viên bà con tập trung chăm bón lúa, mở rộng diện tích trồng cấy, tích cực hăng hái tăng gia sản xuất, khai hoang, phục hóa.

Để chống “giặc dốt”, Ban Bình dân học vụ các xã Tiến Lập, Phú Thái đã được thành lập, hoạt động tích cực trong việc động viên bà con nhân dân đến các lớp học xóa mù chữ. Từ cụ già đến em nhỏ, ban ngày đi lao động sản

⁽¹⁾ Theo *Lịch sử Đảng bộ phường Đồng Quang - tập I (1946 - 2010)*.

⁽²⁾ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t.4, tr.31.

xuất, tối đến lại cùng nhau mang đèn, sách đến lớp học. Các đoàn thể đã góp phần tích cực trong việc vận động, duy trì các lớp bình dân học vụ, chống nạn mù chữ, chống tái mù chữ ở xã. Do đó, nạn thất học nhanh chóng được khắc phục.

Phong trào xây dựng đời sống mới được triển khai, thực hiện bằng những việc làm thiết thực: Các hộ gia đình tiết kiệm lương thực ngay trong từng bữa ăn, trong các dịp lễ, tết; cần cù lao động, không để ruộng hoang; tiết giảm các “lệ làng” trong cưới cheo, tang ma, lễ đình, lễ đền; cán bộ phải đi đầu trong lao động sản xuất, xóa nạn mù chữ, thực hiện đời sống mới để làm gương cho nhân dân.

Những kết quả đạt được kể từ ngày giành chính quyền đã góp phần ổn định tình hình địa phương, bước đầu đẩy lùi “giặc đói”, “giặc dốt”, cải thiện một bước đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, tạo thêm niềm tin của nhân dân với chế độ mới.

Thực hiện Sắc lệnh số 14/SL về cuộc Tổng tuyển cử để bầu Quốc hội, ngày 23/12/1945, nhân dân các xã Tiến Lập, Phú Thái tham gia bầu cử Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa⁽¹⁾. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử,

⁽¹⁾ Theo Sắc lệnh số 51/SL kí ngày 17/10/1945 thì ngày bầu cử được ấn định vào ngày 23/12/1945. Tuy nhiên, do nhận thấy nhiều nhân sĩ muốn ra ứng cử nhưng không đủ thời gian để nộp đơn, vận động bầu cử nên

người dân trong các xã từ 18 tuổi trở lên, không phân biệt thành phần giai cấp, dân tộc, trình độ, nam nữ đã được tự tay cầm lá phiếu bầu những người đại diện cho mình vào Quốc hội. Sau bầu cử Quốc hội, đầu năm 1946, các xã Tiến Lập, Phú Thái, Tiến Ninh được sáp nhập thành xã Đồng Quang. Đến tháng 6/1946, xã Đồng Quang lại hợp nhất với các xã Cầu Tre, Cấp Tiến, Tiến Thành thành một xã, vẫn lấy tên gọi là xã Đồng Quang. Tại kì họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân xã Đồng Quang đã bầu Ủy ban Hành chính xã gồm các ủy viên: Nguyễn Văn Hách, Phạm Văn Nguyên, Nguyễn Ngọc Phụng, Nguyễn Văn Nhẫn, trong đó ông Nguyễn Văn Hách được bầu là Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã.

Ở Đồng Quang, trong thời kì khởi nghĩa giành chính quyền và xây dựng chế độ xã hội mới, các đồng chí Trịnh Thị Tâm, Dương Ngọc Tượng (tức Quyên), đồng chí Cương, đồng chí Giao đã kết nạp được một số quần chúng tiêu biểu vào Đảng: Nguyễn Văn Tý (tức Thanh) (1946), Nguyễn Ngọc Phụng (15/6/1946), Nguyễn Văn Quyết (Quý) (10/10/1946), Nguyễn Văn Liêm (1/1946), Nguyễn

ngày 18/12/1945, Chính phủ ban hành Sắc lệnh số 76/SL để hoãn cuộc Tổng tuyển cử đến ngày 6/1/1946. Sắc lệnh có bổ sung: Nơi nào lệnh hoãn không đến kịp vẫn tiến hành bầu cử vào ngày 23/12/1945. Ở Thái Nguyên, do không nhận được Sắc lệnh số 76/SL nên vẫn tổ chức bầu cử theo thời gian quy định tại Sắc lệnh số 51/SL.

Văn Đóa - bí danh Nguyễn Văn Vũ (6/8/1946)⁽¹⁾... Với số lượng đảng viên mới được kết nạp và trước yêu cầu phải có một tổ chức cơ sở Đảng để lãnh đạo nhân dân chuẩn bị mọi mặt bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, tháng 10/1946, Huyện ủy Đồng Hỷ đã cử đồng chí Nguyễn Văn Thanh, Huyện ủy viên về xã Đồng Quang thành lập chi bộ Đảng⁽²⁾. Đồng chí Nguyễn Văn Thanh được Huyện ủy Đồng Hỷ phân công về sinh hoạt với chi bộ và trực tiếp giữ chức vụ Bí thư. Kể từ đây, chính quyền và nhân dân xã Đồng Quang đã có một tổ chức Đảng lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ, sẵn sàng cùng với quân dân cả nước bước vào cuộc kháng chiến trường kì.

Trong sản xuất, dưới sự lãnh đạo sâu sát của Huyện ủy Đồng Hỷ và sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban Hành chính xã Đồng Quang, nhân dân các làng Tiến Lập, Phú Thái đã tích cực khai hoang mở rộng diện tích trồng lúa, trồng khoai, săn và các loại hoa màu ngần ngày, không bỏ hoang hóa đất đai.

Trong khi nhân dân Thái Nguyên cùng với nhân dân cả nước ra sức tăng gia sản xuất, xây dựng cuộc sống mới,

⁽¹⁾ Lịch sử Đảng bộ phường Đồng Quang - tập 1 (1946 - 2000), tr.28 và theo *Danh sách đảng viên của xã Quyết Thắng năm 1965*, bản viết tay có ghi thời điểm kết nạp Đảng của các đồng chí, Tài liệu lưu tại Văn phòng huyện ủy Đồng Hỷ.

⁽²⁾ Theo *Lịch sử Đảng bộ phường Đồng Quang - tập 1(1946 - 2010)*, tr.29.

thực dân Pháp ngang nhiên, tráng trợn vi phạm nội dung bản Hiệp ước Sơ bộ 6/3/1946, bản Tạm ước 14/9/1946, quay trở lại xâm lược nước ta. Hành động xâm lược của thực dân Pháp buộc nhân dân ta phải một lần nữa đứng lên cầm súng, chiến đấu bảo vệ nền độc lập, tự do. Theo lời kêu gọi của Trung ương Đảng và Chính phủ, đêm ngày 19/12/1946, cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ.

Trước khi kháng chiến toàn quốc bùng nổ, Trung ương Đảng và Chính phủ đã chọn các huyện Định Hóa, Đại Từ, Phú Lương, Võ Nhai (tỉnh Thái Nguyên), Sơn Dương, Yên Sơn, Chiêm Hóa (tỉnh Tuyên Quang) và Chợ Đồn (tỉnh Bắc Kạn) làm An toàn khu (ATK). Từ giữa năm 1947, các cơ quan đầu não kháng chiến và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, quân đội... đã đặt trụ sở làm việc tại ATK Định Hóa để lãnh đạo quân và dân ta kháng chiến chống thực dân Pháp.

Từ ngày toàn quốc kháng chiến (ngày 19/12/1946) đến trung tuần tháng 10/1947, chiến sự chưa lan đến Thái Nguyên. Nhân dân Tiến Lập, Phú Tháy dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đồng Quang, tranh thủ thời gian hòa bình, tích cực chuẩn bị mọi mặt, sẵn sàng bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Đội du kích xã tích cực

phát triển lực lượng. Cuối năm 1947, Đội du kích xã Đồng Quang lên đến 147 người⁽¹⁾.

Thực hiện “tiêu thổ kháng chiến”, nhân dân Tiến Lập, Phú Thái cùng nhân dân trong xã đóng góp hàng ngàn ngày công xẻ đường, đắp ụ trên các tuyến đường với mục đích không cho xe cơ giới chạy qua. Hàng nghìn cây tre, vầu được vót nhọn cắm trên các quả đồi để chống địch nhảy dù.

Kháng chiến toàn quốc bùng nổ, gần 200 hộ đồng bào xã Ngọc Thụy, huyện Gia Lâm, nay thuộc thành phố Hà Nội tản cư lên Đồng Quang. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ, chính quyền xã Đồng Quang, nhân dân Tiến Lập, Phú Thái sẵn sàng chia sẻ nơi ăn, chốn ở cho các gia đình từ xuôi lên.

Đến giữa năm 1947, thực dân Pháp đã chiếm được nhiều vùng đất rộng lớn, trong đó có những đô thị lớn của nước ta. Tuy nhiên, chúng đã vấp phải sức kháng cự quyết liệt của quân và dân ta trên khắp cả nước. Trước tình thế trên, tháng 7/1947, Chính phủ Pháp đã phê chuẩn kế hoạch tấn công lên Việt Bắc với âm mưu phá tan cơ quan đầu não kháng chiến, tiêu diệt bộ đội chủ lực của Việt

⁽¹⁾ Theo Lịch sử Đảng bộ phường Đồng Quang - tập 1 (1946 - 2010), tr.32.

Minh, lập chính quyền tay sai, kết thúc chiến tranh, đặt lại ách thống trị thực dân trong cả nước Việt Nam.

Trước sự tấn công ồ ạt của địch lên căn cứ địa kháng chiến, ngày 15/10/1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị "*Phải phá cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp*". Cùng ngày 15/10, Hồ Chủ tịch gửi thư kêu gọi bộ đội, dân quân, du kích cùng toàn thể đồng bào ra sức đánh giặc.

Thực hiện Chỉ thị của Ban Thường vụ Trung ương Đảng và đáp lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, Chi bộ và Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã Đồng Quang đã lãnh đạo, chỉ đạo các đoàn thể, lực lượng du kích và toàn thể nhân dân khẩn trương chuẩn bị mọi mặt để sẵn sàng chiến đấu khi quân địch kéo vào địa phương. Trung đội du kích xã vừa lao động sản xuất, vừa tập luyện, sẵn sàng chiến đấu và nhận lệnh điều động của Huyện đội bộ dân quân. Các xóm, làng trong xã đều đã thành lập được tiểu đội dân quân. Tiểu đội dân quân làng Tiến Lập đã thực hiện có hiệu quả công tác bảo mật, phòng gian cũng như công tác tăng cường tuần tra, canh gác xóm làng, nhất là về ban đêm.

Về phía quân Pháp, sau gần một tháng rưỡi tấn công lên Việt Bắc, chúng đã bị thất bại nặng nề trên các Mặt trận Đường số 3, Đường số 4, Sông Lô... Phán đoán các cơ quan

đầu não kháng chiến và lực lượng bộ đội chủ lực của ta còn đang ở vùng Võ Nhai, Định Hóa, Đại Từ,... Bộ Chỉ huy quân Pháp quyết định mở cuộc hành binh Xanh-tuya (siết chặt) tiến hành bao vây, càn quét khu tứ giác Tuyên Quang - Thái Nguyên - Phủ Lạng Thương - Việt Trì, trong đó Thái Nguyên là trọng tâm. Sau gần một tháng tập trung hành quân càn quét vào sâu trong vùng căn cứ địa kháng chiến của ta, bị tiêu hao nhiều sinh lực mà không đạt được mục đích, ngày 18/12/1947, quân địch từ làng Ngò (xã An Khánh, huyện Đại Từ) rút qua địa phận thị xã Thái Nguyên theo Quốc lộ 3 về Hà Nội... Dân quân các làng Tiến Lập, Phú Thái đã cùng Trung đội du kích của xã Đồng Quang và các xã lân cận có nhiệm vụ hỗ trợ lực lượng bộ đội chủ lực của ta chặn đánh quân giặc, bảo đảm an toàn về tính mạng, của cải cho nhân dân khi địch tràn qua địa bàn.

Tháng 4/1949, thực hiện Sắc lệnh số 254/SL ngày 19/11/1948 về tổ chức chính quyền nhân dân địa phương trong thời kì kháng chiến, ba xã Đồng Quang, Gia Sàng, Phù Liễn sáp nhập thành xã Hiệp Hòa.

Ngay trong tháng 4/1949, bộ máy của tổ chức Đảng, chính quyền đã được tổ chức lại và kiện toàn. Đồng chí Trần Văn Cầu được Huyện ủy Đồng Hỷ chỉ định giữ chức vụ Bí thư; đồng chí Nguyễn Văn Thanh giữ chức vụ Phó Bí thư. Đồng chí Nguyễn Năng Luyến được Ủy ban Kháng

chiến Hành chính huyện Đồng Hỷ chỉ định giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã⁽¹⁾.

Sau khi được kiện toàn, Chi ủy xã Hiệp Hòa lãnh đạo cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã khóa II. Ngày 24/4/1949, cử tri xã Hiệp Hòa đi bầu cử để bầu đại biểu Hội đồng nhân dân xã khóa II (1949 - 1951). Tại kì họp lần thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã đã bầu đồng chí Nguyễn Năng Luyễn giữ chức Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính. Bước vào thời kì mới, Chi ủy và chính quyền xã đã lãnh đạo, chỉ đạo các đoàn thể, quân và dân đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ công tác mà trọng tâm là nhiệm vụ xây dựng lực lượng bán vũ trang địa phương và đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp.

Trong công tác xây dựng lực lượng bán vũ trang, Ban Chỉ huy xã đội bộ dân quân được kiện toàn. Tiểu đội dân quân làng Tiến Lập tiếp tục được củng cố, thực hiện triệt để nhiệm vụ bảo mật, phòng gian, bảo đảm tình hình trật tự, trị an trên địa bàn.

Trong công tác phát triển sản xuất nông nghiệp, thực hiện “*Lời kêu gọi thi đua ái quốc*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, bà con nhân dân các làng Tiến Lập, Phú Thái thi đua tăng gia sản xuất, làm ra nhiều lúa gạo, hoa màu. Các hộ nông

⁽¹⁾ Theo Hồ sơ đảng viên của đồng chí Trần Văn Cầu và Lịch sử Đảng bộ phường Đồng Quang (1946 - 2010).

dân với sự hỗ trợ của đội du kích, thanh niên, phụ nữ đã thi đua đắp đập, khơi mương, tát nước bằng gầu sòng, gầu dai chống hạn, bón thêm phân chuồng, phân xanh cho lúa; các hộ nông dân, các hộ tản cư tích cực khai hoang phục hóa nên diện tích gieo trồng cây lương thực tăng. Nhờ vậy, đời sống của người nông dân trong xã đã được cải thiện một bước cơ bản.

Công tác văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế cũng có bước phát triển. Hoạt động của các lớp bình dân học vụ làng Tiến Lập với sự tham gia nhiệt tình của các cá nhân ông Ngô Văn Vy, Nguyễn Văn Đức đã góp phần đẩy lùi nạn mù chữ. Bên cạnh đó, một số cán bộ, đồng bào biết chữ tản cư về xã cũng tích cực tham gia dạy học. Công tác y tế được đẩy mạnh.

Bước sang năm 1950, thực dân Pháp liên tiếp thất bại trên các chiến trường, lực lượng kháng chiến của ta ngày càng phát triển mạnh mẽ. Tháng 6/1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh quyết định mở Chiến dịch Biên giới, mang mật danh Chiến dịch Lê Hồng Phong II nhằm mở rộng căn cứ địa Việt Bắc, giải phóng biên giới phía bắc nước ta. Thực hiện chủ trương đó, ngày 16/9/1950, quân ta nổ súng tấn công tiêu diệt cứ điểm Đông Khê, mở đầu Chiến dịch Biên giới. Mất Đông Khê, Bộ Chỉ huy quân đội Pháp ở Đông Dương quyết

định tập trung hầu hết lực lượng dự bị chiến lược ở Bắc Bộ, mở cuộc hành binh Phô-cơ (Chó biển) đánh lên thị xã Thái Nguyên nhằm thu hút chủ lực của ta ở Mặt trận Biên giới. Ngày 29/9/1950, khoảng 4.000 quân địch, có máy bay yểm trợ đánh chiếm thị xã Thái Nguyên. Thực hiện mệnh lệnh của Bộ Tổng Tư lệnh quân đội, Đại đội 223 bộ đội địa phương Đồng Hỷ, các đơn vị dân quân, du kích của các xã, có sự phối hợp của Trung đoàn cảnh vệ 246 - đơn vị bảo vệ An toàn khu Trung ương đã liên tục chặn đánh, phục kích, tập kích vào đội hình địch ở Bá Vân, Dốc Hanh, Thịnh Đán, làng Hà, làng Um, Tích Mẽ, Hiệp Hòa, Dân Chủ, Đồng Tiến... tiêu diệt 247 tên địch, làm bị thương 112 tên, thu nhiều vũ khí, quân trang, quân dụng. Trong cuộc chiến đấu này, nhân dân làng Tiến Lập, Phú Thái cùng quân dân xã Hiệp Hòa đã có nhiều đóng góp trong việc ngăn cản, tiêu diệt quân Pháp. Ngày 2/10/1950, trên đoạn đường từ ngã ba Dốc Lim qua phố Đán, ra đến dốc Ông Đống (khu vực điểm giao (ngã 3) đường Quang Trung và đường từ ga Thái Nguyên vào hiện nay), một toán quân Pháp đã bị du kích, dân quân và nhân dân Hiệp Hòa phục kích. Cuộc hành binh của chúng vì thế mà khó khăn, chậm chạp. Ngày 5/10/1950, một tốp lính Pháp từ thị xã Thái Nguyên kéo vào càn quét tại Xuân Thịnh, Kép-le, làng San đã bị Trung

đội du kích xã Hiệp Hòa chặn đánh, 2 tên lính Pháp bị tiêu diệt.

Liên tục bị chặn đánh, chịu nhiều thương vong, lại không đạt được ý đồ nên từ chiều ngày 11/10/1950, quân Pháp bắt đầu rút lui. Đến 8 giờ ngày 12/10/1950, toàn bộ lực lượng quân địch rút khỏi địa phận huyện Đồng Hỷ.

Sau Chiến dịch Biên giới năm 1950, nhân dân Tiến Lập, Phú Thái tích cực xây dựng và phát triển kinh tế hậu phương vững chắc, nhằm tạo ra của cải, lương thực, thực phẩm, ổn định đời sống nhân dân và đóng góp ngày càng nhiều cho kháng chiến. Nhân dân đẩy mạnh phong trào đắp đập làm mương, bảo đảm nước tưới cho nhiều cánh đồng, khai hoang, phục hóa, biến ruộng 1 vụ thành ruộng 2 vụ, tăng diện tích trồng trọt. Nhờ đó, năng suất, sản lượng lương thực tăng lên, chăn nuôi gia súc, gia cầm cũng được phát triển. Sự phát triển của sản xuất nông nghiệp chẳng những góp phần ổn định đời sống mà còn tạo điều kiện để nhân dân đóng góp ngày một nhiều lương thực và thực phẩm cho kháng chiến.

Năm 1951, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã Hiệp Hòa khóa III được diễn ra. Sau cuộc bầu cử thành công, Hội đồng nhân dân xã đã họp để bầu các chức vụ chủ chốt. Theo đó, đồng chí Nguyễn Năng Luyến tiếp tục được tín

nhiệm bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Kháng chiến Hành chính xã.

Trong công tác phát triển đảng viên, từ năm 1951 đến năm 1953, Chi bộ Hiệp Hòa tập trung tiến hành chỉnh đốn Đảng, củng cố chi bộ, tạm dừng kết nạp đảng viên theo chỉ thị của Trung ương. Các năm 1949, 1950 và 1954, mỗi năm, làng Tiến Lập có từ 1 đến 2 quần chúng được Chi bộ Hiệp Hòa kết nạp vào Đảng (năm 1949 kết nạp 1 đảng viên; năm 1950 kết nạp 2 đảng viên; năm 1954 kết nạp 2 đảng viên)⁽¹⁾.

Trong những năm 1953 - 1954, thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, nhân dân các làng Tiến Lập, Phú Thái bước vào cuộc vận động giảm tô và cải cách ruộng đất. Từ ngày 25/8 đến ngày 20/10/1953, Đoàn ủy II, Liên khu Việt Bắc về Thái Nguyên trực tiếp tiến hành cuộc giảm tô. Nhân dân Đồng Quang đã được học tập chủ trương, đường lối của Đảng, các quy định của Chính phủ về ruộng đất. Sau giảm tô, Đội Cải cách đã xác định "xã Đồng Quang có 483 hộ với 2.086 khẩu; trong đó có 7 hộ địa chủ, 8 hộ phú nông (với 12 khẩu), 138 hộ trung nông, 156 hộ bần nông, 102 hộ cỡ nông, 31 hộ dân nghèo và 29 hộ lao động

⁽¹⁾ Theo Bảng thống kê danh sách đảng viên thuộc Chi bộ xã Quyết Thắng, tài liệu viết tay lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

khác”⁽¹⁾ (khu vực Tiến Lập có 2 gia đình thuộc thành phần địa chủ, 1 gia đình thuộc thành phần phú nông). Nhiều cuộc đấu tố trên địa bàn xã đã diễn ra căng thẳng, quyết liệt. Nhiều tài sản như ruộng đất, trâu, bò, nông cụ, lúa gạo của các địa chủ được trưng thu, trưng mua để chia cho nông dân nghèo. Qua cuộc đấu tranh trực diện với giai cấp địa chủ trên địa bàn, quần chúng nông dân Tiến Lập, Phú Thái đã hiểu thêm chính sách ruộng đất của Đảng, thấy rõ sức mạnh của mình và khẳng định: Chỉ có vùng dậy đấu tranh dưới sự lãnh đạo của Đảng mới đem lại quyền lợi thiết thực cho bản thân.

Để giải quyết khó khăn về kinh tế, trước hết là tình trạng thiếu lương thực, từ cuối năm 1954, thực hiện chủ trương của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về phát động “Phong trào thi đua phát triển sản xuất và thực hành tiết kiệm, cứu đói”, nhân dân các làng Tiến Lập, Phú Thái tích cực khai hoang, mở rộng diện tích sản xuất nông nghiệp, sửa chữa các công trình thủy lợi, tăng cường gieo trồng các loại cây lương thực như ngô, khoai, áp dụng các kỹ thuật canh tác mới như thâm canh, tăng vụ, cày sâu, bừa kĩ, tăng cường bón phân chuồng, phân xanh, đắp bờ giữ

⁽¹⁾ Theo Hồ sơ công tác cải cách ruộng đất của xã Đồng Quang năm 1954, Tài liệu lưu tại Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Thái Nguyên - Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

nước, làm cỏ, sục bùn... Nhờ đó, đời sống nhân dân ổn định hơn.

Với tinh thần “tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”, từ cuối năm 1953, nhiều người con của Đồng Quang (trong đó có khu vực Tiến Lập, Phú Thái) được bố trí trong hàng ngũ 10 đại đội dân công gánh bộ và xe đạp thồ của huyện Đồng Hỷ. Trên các tuyến đường trọng điểm: Đèo Pha Đin, Cò Nòi, Tông Cao, Mường Hung, Mường Hét,... đều có bước chân của chiến sĩ dân công xã Đồng Quang. “Người đi nhiều nhất là 160 ngày, ít nhất từ 15 đến 30 ngày trong một năm”⁽¹⁾.

Có thể khẳng định trong 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp, nhân dân các làng Tiến Lập, Phú Thái cùng với các lực lượng vũ trang tỉnh, huyện tích cực chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Trong cuộc kháng chiến, đã có 8 người con của Tiến Lập hi sinh. Nhiều người để lại một phần cơ thể nơi chiến trường. Những đóng góp đó đã phát huy mạnh mẽ truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết quân dân, góp phần vào thắng lợi chung của quân và dân ta.

Sau thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đồng Quang, nhân dân Tiến

⁽¹⁾ Dẫn theo *Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ 1930 - 1995*, tr.88.

Lập, Phú Thái tập trung khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa, cải thiện đời sống.

Bắt tay khôi phục kinh tế, nhân dân trong xã đã tích cực đẩy mạnh sản xuất lương thực, mỗi năm gieo cấy hai vụ chiêm, mùa. Ruộng vườn bỏ hoang của bà con tản cư về xuôi được nhân dân tiếp nhận canh tác. Đến tháng 4/1955, xã Đồng Quang còn dư 10 mẫu. Đây là diện tích ruộng đất của bà con về quê để lại⁽¹⁾. Trước thực trạng đó, xã đã giao cho những hộ thiếu ruộng, số hộ gia đình mới quay trở về sinh sống trong xã. Để tăng sản lượng, bà con nông dân đã chú ý đến cải tiến kỹ thuật canh tác như: Gieo mạ thừa, bón lót trước khi cấy, cấy dày vừa phải, nhổ dánh, cày bừa kĩ, làm cỏ bón phân kịp thời. Để bảo đảm nước tưới cho mùa vụ, nhân dân ra sức tát nước, đào mương, đắp đập, chuôm, giếng chống hạn. Một số chân ruộng ở chỗ cao, nhân dân đã phải gánh nước tưới lúa.

Hình thức “đổi công” giữa các hộ gia đình trong thôn, xóm diễn ra phổ biến. Các tổ đổi công của làng Tiến Lập thu hút hơn 90% nông hộ tham gia. Ngoài việc động viên bà con thay nhau tát nước chống hạn, giúp đỡ những gia đình neo đơn, sức lao động yếu, gia đình chính sách,

⁽¹⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1955), *Báo cáo số 188-BC/HU* ngày 28/4/1955 về tình hình ruộng thừa của huyện năm 1955, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

các tổ đổi công còn tương trợ nhau về giống lúa, sức kéo... Đây là tiền đề của phương thức làm ăn tập thể, là cơ sở tiến tới xây dựng hợp tác xã nông nghiệp vào giai đoạn sau. Nhờ hình thức “đổi công”, “văn công” mà sản xuất của các thôn làng trong xã diễn ra kịp thời. Cuối năm 1956, nhân dân Tiến Lập, Phú Thái cùng nhân dân Đồng Quang đã gieo cấy được gần 197 mẫu ruộng (đạt 103%) và trồng được 106 mẫu khoai lang (đạt 176%), vượt xa chỉ tiêu của xã đề ra. Với thành tích trên, Đồng Quang trở thành một trong những xã tiêu biểu của huyện Đồng Hỷ về sản xuất nông nghiệp⁽¹⁾.

Đầu năm 1955, công tác cải cách ruộng đất ở Đồng Quang đã hoàn tất. Nông dân Tiến Lập, Phú Thái được chia ruộng đất, trâu, bò để cày cấy, tăng gia sản xuất. Song, trong quá trình thực hiện, do chủ quan, nóng vội, công tác cải cách ruộng đất đã phạm phải một số sai lầm nghiêm trọng. Khi phát hiện sai lầm, tháng 9/1956, Ban Chấp hành Trung ương có Nghị quyết “kiên quyết sửa chữa sai lầm trong cải cách ruộng đất và chỉnh đốn tổ chức”. Đến tháng 7/1957, công tác sửa sai ở Đồng Quang đã hoàn thành. Nhiều gia đình trong đợt giảm tô và cải cách ruộng đất bị xử oan sai đã được minh oan. Những đảng viên, cán bộ xử

⁽¹⁾ Huyện ủy Đồng Hỷ (1957), *Báo cáo số 27- BC/HU ngày 31/3/1957 về tình hình 2 xã trọng điểm Cao Ngạn và Đồng Quang*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

lí sai đã được Tỉnh ủy ra quyết định phục hồi Đảng tịch và chức vụ. 22 gia đình bị quy nhầm thành phần trong cải cách ruộng đất được sửa thành phần, trong đó khu vực Tiến Lập có 2 gia đình⁽¹⁾.

Sau công cuộc sửa sai, không khí căng thẳng ở địa phương đã giảm bớt. Ý thức làm ăn tập thể của nông dân dần được khôi phục, tăng cường. Các tổ đổi công sau một thời gian bị “vỡ” do cải cách ruộng đất nay đã hoạt động trở lại. Bà con Tiến Lập, Phú Thái bắt tay vào sản xuất. Nhờ sự chỉ đạo trực tiếp của các cấp và tinh thần hăng say lao động sản xuất của nhân dân, vụ mùa năm 1959, kết quả sản xuất nông nghiệp của xã đạt tốt, bình quân đạt 4 nồi/sào⁽²⁾.

Sau ba năm tiến hành cải cách ruộng đất, khôi phục và phát triển kinh tế, cũng như nhiều địa phương ở miền Bắc nước ta, nhân dân Tiến Lập, Phú Thái bước vào giai đoạn thực hiện cải tạo các thành phần kinh tế theo hướng xã hội chủ nghĩa. Đầu năm 1959, huyện Đồng Hỷ có 133 tổ đổi công và 7 hợp tác xã nông nghiệp tại 5 xã Lương Sơn,

⁽¹⁾ Hai gia đình được hạ thành phần là gia đình ông Nguyễn Văn Chừng và Nguyễn Văn Bốn - Dẫn theo *Lịch sử Đảng bộ phường Đồng Quang, tập 1, (1946 - 2000)*, tr.62.

⁽²⁾ Huyện ủy Đồng Hỷ (1959), *Báo cáo số 37-BC/ĐH ngày 30/10/1959 về tình hình 3 tháng 7, 8, 9 (quý III) năm 1959*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

Quang Vinh, Đồng Bẩm, Gia Sàng, Tích Lương với 151 hộ tham gia⁽¹⁾. Để mở rộng mô hình hợp tác xã, tháng 2/1959, xã Đồng Quang được học tập chính sách về xây dựng hợp tác xã. Đến tháng 3/1959, Đồng Quang đã thành lập được hợp tác xã nông nghiệp đầu tiên. Cuối năm 1959, các hợp tác xã nông nghiệp Tiến Lập, Phú Thái, Tiến Ninh, Cầu Tre, Tiến Thành lần lượt ra đời, thu hút 80% nông dân tham gia⁽²⁾. Hợp tác xã Tiến Lập có 5 đội sản xuất là Ao Dài, Gò Dứa, Na Ca, Trại Dợi, Trại Được do ông Đỗ Đình Thông làm Chủ nhiệm, ông Dương Văn Bản là Trưởng ban Kiểm soát hợp tác xã. Hợp tác xã Tiến Lập đã thu hút đông đảo nông dân các tổ đổi công trước đó tham gia, trong đó, các đồng chí đảng viên trong chi bộ luôn là người tiên phong. Tuy nhiên, ở một số hợp tác xã, việc giáo dục tư tưởng cho xã viên (nhất là đối với tầng lớp trung nông) chưa được thực hiện triệt để, xã viên vẫn còn mang tư tưởng tư hữu khi vào hợp tác xã, như ở Hợp tác xã Phú Thái. Nguyên nhân của tình trạng trên là do sự lãnh đạo của chi bộ, chi ủy còn

⁽¹⁾ Huyện ủy Đồng Hỷ (1959), *Báo cáo số 37-BC/ĐH ngày 30/10/1959 về tình hình 3 tháng 7, 8, 9 (quý III) năm 1959*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

⁽²⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1960), *Báo cáo Chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Đồng Hỷ lần thứ 4, tháng 4/1960*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

yếu, nội bộ thiếu đoàn kết, thống nhất, bản thân đảng viên không gương mẫu⁽¹⁾.

Khắc phục những khó khăn trên, ngay từ đầu năm 1960, cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc xã đã cử cán bộ tham gia các lớp huấn luyện, bồi dưỡng về công tác xây dựng hợp tác xã do Huyện ủy Đồng Hỷ tổ chức. Đến đầu năm 1961, 3 hợp tác xã Tiến Ninh, Tiến Lập, Phú Thái sáp nhập thành 1 hợp tác xã lớn, lấy tên Hợp tác xã Phú Tiến⁽²⁾. Đồng chí Nguyễn Văn Quý, Chủ nhiệm Hợp tác xã Phú Thái trước đây được Đại hội xã viên bầu làm Chủ nhiệm Hợp tác xã Phú Tiến. Hợp tác xã có 130 hộ xã viên, chia thành 13 đội sản xuất nông nghiệp. Trong suốt thời gian hoạt động, Hợp tác xã Phú Tiến đã có nhiều đóng góp, đưa xã Đồng Quang và xã Quyết Thắng hoàn thành tốt nghĩa vụ với Nhà nước.

Công tác phát triển giáo dục, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trong thời gian này đạt được kết quả bước đầu quan trọng. Chi ủy lãnh đạo Ủy ban Hành chính xã Đồng Quang chỉ đạo tổ chức xây dựng lại trường mới. Trường cấp I xã Đồng Quang mặc dù được xây dựng với những

⁽¹⁾ Huyện ủy Đồng Hỷ (1959), *Báo cáo số 37-BC/ĐH ngày 30/10/1959 về tình hình 3 tháng 7, 8, 9 (quý III) năm 1959*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

⁽²⁾ Theo *Sơ yếu lịch đảng viên của ông Nguyễn Đình Phố (Tổ) - Đảng bộ phường Tân Thịnh*, Hồ sơ lưu tại Văn phòng Thành ủy Thái Nguyên.

nguyên liệu thô sơ như tre, nứa, vách trát bằng đất, bàn ghế đóng sơ sài nhưng đã tạo điều kiện tốt hơn cho hoạt động dạy - học của giáo viên và học sinh. Trong 3 năm (1958 - 1960), chính quyền xã Đồng Quang đã mở được 27 lớp học sơ cấp và dự bị với 26 giáo viên, xóa mù chữ cho 401 người. Năm 1955, Trường cấp II-III Lương Ngọc Quyến chuyển về thị xã Thái Nguyên, sáp nhập thêm Trường cấp II Hiệp Hòa. Đây là điều kiện thuận lợi để con em trong xã học tập ở bậc cao hơn.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân có những bước chuyển biến mới. Quán triệt sự chỉ đạo của Ủy ban Hành chính xã, từ đầu năm 1960, Trạm xá đã trích kinh phí để mua dụng cụ y tế và thuốc men. Mặc dù ban đầu, Trạm xá của xã có 1 y tá (đồng chí Nguyễn Văn Bằng phụ trách) và 1 hộ sinh nhưng đã làm tốt nhiệm vụ khám bệnh, phát thuốc, vận động nhân dân thực hiện nếp sống vệ sinh như đào giếng lấy nước sạch, làm hố xí để lấy phân bón.

Sau cải cách ruộng đất, để củng cố bộ máy lãnh đạo, Đồng Quang được Tỉnh ủy Thái Nguyên chọn là địa phương tổ chức thí điểm Đại hội bầu Chi ủy mới. Đầu năm 1958, Đại hội Chi bộ xã Đồng Quang đã diễn ra. Đồng chí Vũ Duy Cử được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ xã Đồng Quang, đồng chí Ngô Văn Vy (Tổ Đảng Tiến Lập) được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Chi bộ.

Để kiện toàn bộ máy chính quyền cấp xã sau sửa sai, tại Hội nghị mở rộng của Huyện ủy Đồng Hỷ ngày 16/2/1959, Đồng Quang và Linh Sơn được chọn là xã điểm trong cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân cấp xã khóa IV. Tháng 5/1959, cử tri trên địa bàn Đồng Quang đã bầu Hội đồng nhân dân xã trong nhiệm kì mới. Tại kì họp lần thứ nhất của Hội đồng nhân dân, đồng chí Ngô Văn Vy - Phó Bí thư Chi bộ Đồng Quang được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã.

Ngày 19/10/1962, Hội đồng Chính phủ (nay là Chính phủ) ban hành Quyết định số 114/CP về việc thành lập thành phố Thái Nguyên. Theo đó, các xóm Tiến Ninh, Phú Thái, Tiến Lập của xã Đồng Quang được sáp nhập về xã Quyết Thắng, huyện Đồng Hỷ. Chi bộ xã Quyết Thắng thời điểm này do đồng chí Hoàng Minh Chính giữ chức vụ Bí thư. Ủy ban Hành chính xã Quyết Thắng do đồng chí Hoàng Văn Quỳnh giữ chức vụ Chủ tịch.

Thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy Thái Nguyên, tháng 4/1963, Chi bộ xã Quyết Thắng được chuẩn y nâng cấp thành Đảng bộ xã Quyết Thắng, gồm 4 chi bộ trực thuộc: Chi bộ Phú Tiến, Chi bộ Thịnh Đán, Chi bộ Sa Cạt (sau đổi thành Quyết Tiến) và Chi bộ Tân Thành. Tháng 5/1964, Chi bộ Phú Tiến tổ chức Đại hội, bầu Chi ủy gồm 7 đồng chí: Ngô Văn Vy, Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Văn Phi,

Trần Đăng Cự, Dương Văn Bản, Nguyễn Văn Sến, Nguyễn Đình Phố (Tố). Đồng chí Ngô Văn Vy được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ. Tại thời điểm năm 1965, Chi bộ Phú Tiến có 21 đảng viên⁽¹⁾.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Quyết Thắng, Hợp tác xã Phú Tiến tiếp tục thu hút xã viên với tỉ lệ 81% số hộ tham gia. So với các hợp tác xã Thịnh Đán, Tân Thành, Phú Tiến thì đây là tỉ lệ chưa cao⁽²⁾. Tuy nhiên, do thực hiện có hiệu quả hướng dẫn của Phòng Nông nghiệp huyện Đồng Hỷ, Hợp tác xã Phú Tiến đã nhanh chóng đưa vào sử dụng những nông cụ mới, như: Cào cỏ cải tiến, máy gieo mạ (gieo thóc mạ), máy cấy, lược chải sâu cuốn lá, bình bơm thuốc trừ sâu nên năng suất lao động của xã viên trong hợp tác xã đã tăng lên. Bên cạnh đó, Hợp tác xã Phú Tiến

⁽¹⁾ Danh sách 21 đảng viên của Chi bộ Phú Tiến: Trần Đăng Cự, Nguyễn Đình Phố (Tố), Đặng Văn Kiêm, Nguyễn Văn Liêm, Ngô Văn Vy, Nguyễn Xuân Nghiêm, Dương Văn Bản, Nguyễn Văn Sến, Nguyễn Văn Quyết, Nguyễn Văn Vững, Vũ Văn Kích, Nguyễn Văn Chúc, Nguyễn Văn Tầm, Đào Thị Bé, Nguyễn Văn Bằng, Giáp Thị Thi, Nguyễn Đức Mộng, Lê Đình Ký, Nguyễn Văn Khiêm, Nguyễn Đình Tư, Nguyễn Văn Phi - *Danh sách đảng viên xã Quyết Thắng năm 1965*, bản chép tay lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

⁽²⁾ Năm 1964, 4 hợp tác xã nông nghiệp là Thịnh Đán, Tân Thành, Phú Tiến, Quyết Tiến có 512 xã viên. Hợp tác xã Tân Thành thu hút tới 99% số hộ thôn Tân Thành; hợp tác xã Quyết Tiến thu hút được 97% số hộ; hợp tác xã Thịnh Đán thu hút được 87% số hộ - *Báo cáo tình hình năm 1964*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

còn áp dụng các kĩ thuật cấy chằng dây, cấy dày hợp lí để chống lúa đổ, tránh lãng phí đất, tăng sản lượng lương thực trên mỗi ha gieo trồng. Phong trào thi đua làm phân chuồng, phân xanh bón ruộng trong hợp tác xã phát triển mạnh mẽ. Các hộ gia đình xã viên hăng hái cắt cỏ vừng, rơm rạ bỏ vào chuồng cho trâu, bò, lợn giãm nát làm phân. Mức phân chuồng bón cho đồng ruộng ở hợp tác xã đến đầu năm 1965 đã đạt mức trên 2 tấn/mẫu. Đến năm 1964, nhân dân Phú Tiến cùng với nhân dân trong xã Quyết Thắng cấy được 494 mẫu lúa chiêm, trồng được 91 mẫu hoa màu và hơn 42 mẫu vừng, lạc. Cùng với đó, nhân dân trong xã chăn nuôi được đàn trâu, bò gồm 557 con (trong đó có 552 con trâu, 5 con bò); đàn lợn gồm 917 con, trong đó loại từ 20kg trở xuống là 739 con, từ 25kg trở lên là 113 con, lợn nái là 65 con⁽¹⁾.

Phong trào bồi túc văn hóa được giữ vững và phát triển. Năm 1964, Quyết Thắng cùng với xã Phúc Hà, Phúc Xuân, Phúc Triều thành lập Trường cấp II Phúc Thắng (đặt tại xóm Trung Thành, xã Quyết Thắng), tạo điều kiện thuận lợi cho việc học hành của con em Phú Tiến và các thôn, xóm trong và ngoài xã. Ngoài học văn hóa, học sinh ở các trường còn được học về kĩ thuật nông nghiệp. Để nâng

⁽¹⁾ Huyện ủy Đồng Hỷ (1964), *Báo cáo tình hình năm 1964*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

cao trình độ cán bộ chủ chốt, được sự hỗ trợ, cộng tác tích cực của Ty Giáo dục Thái Nguyên, năm 1964, Huyện ủy Đồng Hỷ quyết định mở 5 trường bổ túc văn hóa theo khu vực địa lí (thường được gọi là trường miền). Trường miền mở ra đã giúp cho cán bộ và nhân dân Phú Tiến có điều kiện thuận lợi, vừa theo học bổ túc văn hóa, vừa tham gia sản xuất và công tác xã hội.

Trong những năm 1963 - 1965, công tác lãnh đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn lực lượng vũ trang địa phương được Đảng ủy xã Quyết Thắng hết sức quan tâm. Trung đội dân quân Hợp tác xã Phú Tiến có số lượng từ 25 đến 35 người, hằng năm được huấn luyện theo chương trình, kế hoạch của Huyện đội Đồng Hỷ, có nhiệm vụ tập luyện sẵn sàng chiến đấu, gắn với công tác tuần tra canh gác bảo vệ thôn, xóm...

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục được Đảng ủy chú trọng. Công tác đấu tranh tự phê bình và phê bình kết hợp với giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên được duy trì. Chi bộ Phú Tiến đi đầu trong phong trào thi đua xây dựng “chi bộ 4 tốt”⁽¹⁾. Công tác phát triển đảng viên của Chi bộ Phú Tiến đạt được kết quả tích cực. Trong

⁽¹⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1964), *Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đồng Hỷ trước Đại hội đại biểu toàn Đảng bộ lần thứ X, ngày 21/12/1964*, tr.23, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

4 năm (1962 - 1965), Chi bộ Phú Tiến kết nạp được 7 đảng viên⁽¹⁾.

Kế hoạch 5 năm (1961 - 1965) chưa kết thúc, miền Bắc nước ta phải bước vào thời kì chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mĩ. Cùng với quân và dân Quyết Thắng, quân dân Phú Tiến phát huy truyền thống kiên cường trong kháng chiến chống Pháp, vừa sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu, tích cực chi viện sức người, sức của cho cách mạng miền Nam.

Nhận rõ vị trí chiến lược cả về kinh tế và quốc phòng của Thái Nguyên, đế quốc Mĩ đã nhiều lần huy động máy bay các loại bay vào không phận của tỉnh để hoạt động trinh sát. Địa bàn Phú Tiến có vị trí địa lí khá đặc biệt: Là cửa ngõ để tiến vào thành phố Thái Nguyên, lại có địa hình nhiều đồi thấp, thoái nên khu vực này trở thành nơi đặt các trận địa pháo phòng không bắn máy bay Mĩ bảo vệ khu Gang thép và thành phố Thái Nguyên. Với vị trí đó, địa bàn Phú Tiến đã trở thành một trong những tâm điểm ném bom của kẻ thù. Vì vậy, công tác sơ tán dân, củng cố lực lượng dân quân sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm duy trì sản xuất là những nhiệm vụ quan trọng của Đảng ủy, chính quyền xã trong giai đoạn này.

⁽¹⁾ Danh sách kết nạp đảng viên của xã Quyết Thắng 1962 - 1969, bản viết tay, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Quyết Thắng, các đoàn thể, các thôn xóm, hợp tác xã, lực lượng dân quân, trường cấp I, II trên địa bàn xã thực hiện ngay công tác phòng không nhân dân. Lực lượng dân quân trên địa bàn Phú Tiến đã tập trung luyện tập để sẵn sàng đối phó với các tình huống. Công tác đào hào, làm hầm hàm ếch, hố cá nhân được triển khai khẩn trương. Nhân viên y tế của hợp tác xã và học sinh được nhân viên Trạm y tế xã hướng dẫn băng bó, cáng thương. Mọi sinh hoạt của bà con nhân dân đã thực sự chuyển từ thời bình sang thời chiến.

Hồi 15 giờ 7 phút ngày 29/4/1966, đế quốc Mĩ huy động lực lượng lớn máy bay, bay nhiều tầng, nhiều hướng vào thành phố Thái Nguyên. Ngay sau khi nhận được báo động phòng không, cán bộ, chiến sĩ Phân đoàn Thanh niên Tiến Lập dưới sự chỉ huy của Tiểu đội trưởng Giáp Thị Dung đã nhanh chóng vượt quãng đường 2 km, kịp thời có mặt ở trận địa đồi Trung Cao (nay thuộc tổ 7) để hỗ trợ Đại đội 101 - Trung đoàn 210. Từ trận địa này, bộ đội chủ lực cùng với sự hỗ trợ của dân quân xã đã tập trung bắn vào đội hình máy bay địch. Chiếc máy bay phản lực F105 bị trúng đạn, bùng cháy, rơi xuống cánh đồng làng Chùa (xã Túc Tranh, huyện Phú Lương). Các đội viên của Phân đoàn thanh niên Tiến Lập đã góp phần cùng quân và dân Bắc Thái bắn rơi chiếc máy bay thứ 1.000 của giặc Mĩ trên

miền Bắc. Sau trận này, chị Giáp Thị Dung được kết nạp vào Đảng Lao động Việt Nam; chị Dương Thị Lâm được kết nạp vào Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam.

Trước tình hình máy bay Mỹ leo thang bắn phá địa bàn huyện Đồng Hỷ ngày càng ác liệt, quán triệt sự chỉ đạo của Đảng bộ Quyết Thắng, bà con nhân dân Phú Tiến tiếp tục đẩy mạnh công tác đào hầm để tránh bom. Hầm được bà con đào ở xung quanh nhà (trung bình mỗi nhà có khoảng 2-3 cái hầm). Trên các cánh đồng Gốc Trẹo (tổ 8 hiện nay), Rừng Bồng, Sáu Thủa, Gò Kháo (tổ 13), Gốc Nán, Rừng Búra, Gà Gáy, Hòn Đá (tổ 11, tổ 12), bà con xã viên với sự giúp đỡ của lực lượng thanh niên, dân quân du kích đã tổ chức đào nhiều hầm trú ẩn. Hầm được đào trên rừng bạch đàn để cho bà con tránh máy bay giặc và để cất giữ thóc phòng trường hợp bị bom đạn làm cháy.

Bị thất bại nặng nề trong cuộc phản công chiến lược mùa khô 1966 - 1967 trên chiến trường miền Nam, đế quốc Mỹ quyết định tăng cường lực lượng không quân tập trung đánh phá, quyết làm tê liệt hệ thống giao thông miền Bắc Việt Nam, cắt đứt đường vận chuyển hàng viện trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa cho cuộc kháng chiến của nhân dân ta. Trước tình hình đó, theo thỏa thuận giữa Đảng và Chính phủ 2 nước Việt Nam và Trung Quốc, các Chi đội pháo cao xạ 62, 170, 168 của Quân Giải phóng nhân dân

Trung Quốc sang bảo vệ địa bàn Thái Nguyên thay cho Trung đoàn cao xạ 210 chuyển vào chiến đấu tại Quân khu IV. Theo đó, một đơn vị bộ đội Trung Quốc dựng nhà bạt, đóng quân trên đồi cây đỉnh dốc Đán. Nhân dân Phú Tiến đã cùng nhân dân trong xã Quyết Thắng góp 250 ngày công để giúp đơn vị pháo của Trung Quốc làm lán trại⁽¹⁾.

Năm 1967, không quân Mĩ tiếp tục ném bom bắn phá địa bàn huyện Đồng Hỷ. Ngày 29/1/1967, máy bay Mĩ đã ném 8 quả bom bi mè xuống các chòm Ao Dài, Gò Dứa thuộc xóm Tiến Lập và xóm Hào Thọ, xã Tích Lương. Trong hai ngày 3 và 4/2/1967, máy bay Mĩ đã ném 64 quả bom phá, 4 quả bom bi mè xuống 5 điểm trên địa bàn xã Quyết Thắng và xã Dân Chủ, làm chết 7 người, bị thương 8 người. Do địa bàn gần quốc lộ, ga Lưu Xá và một số trận địa cao xạ cất giấu kho tàng máy móc nên khu vực xóm Tiến Lập luôn nằm trong phạm vi ném bom của đế quốc Mĩ. Đáp trả hành động ngông cuồng của kẻ thù, trong hai ngày 10 và 11/3/1967, lực lượng phòng không bảo vệ Thái Nguyên, có sự phối hợp chiến đấu của các trận địa bắn máy bay địch bằng súng bộ binh của dân quân Quyết

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân xã Quyết Thắng (2004), *Báo cáo thành tích của nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân xã Quyết Thắng đề nghị phong danh hiệu "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kì kháng chiến chống Mĩ"*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy xã Quyết Thắng.

Thắng, Tích Lương... đã anh dũng chiến đấu, bắn rơi 5 máy bay Mĩ⁽¹⁾.

Bị thất bại nặng nề trong cuộc Tổng tấn công và nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968 của quân và dân miền Nam và trong cuộc chiến tranh phá hoại ở Miền Bắc nước ta, ngày 31/3/1968, đế quốc Mĩ buộc phải tuyên bố tạm ngừng ném bom miền Bắc Việt Nam, từ Vĩ tuyến 20 trở ra.

Trong những năm tháng chiến tranh ác liệt, vượt qua muôn vàn khó khăn, thiếu thốn, quân và dân Phú Tiễn luôn hăng hái sản xuất, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đóng góp cho Nhà nước.

Trong sản xuất, Hợp tác xã Phú Tiễn đã chỉ đạo các đội sản xuất trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải gieo cấy hết diện tích, hoàn thành đủ mức nhiệm vụ được giao, cấy đúng kỹ thuật, tăng cường công tác thủy lợi, làm cỏ, bón phân đúng kì. Những giống lúa mới năng suất cao như Trân Châu lùn, Mộc tuyền, Chiêm trắng, Khê Nam lùn được đưa vào sản xuất đại trà trên đồng ruộng. Với tinh thần “Vì miền Nam ruột thịt”, “Tất cả vì Tổ quốc”, bà con xã viên hăng hái làm việc hết công suất, ra đồng từ 2-3 giờ sáng hoặc làm tới tận 9, 10 giờ đêm.

Trung đội dân quân Phú Tiễn vừa tham gia sản xuất, vừa phục vụ chiến đấu. Sau mỗi đợt bắn phá của địch,

⁽¹⁾ Ban Chỉ huy quân sự huyện Đồng Hỷ (2006), *Huyện Đồng Hỷ - Lịch sử kháng chiến chống Pháp xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc*.

dưới sự hướng dẫn của Huyện đội Đồng Hỷ, Trung đội dân quân đã tháo gỡ bom bi trên các cánh đồng, giúp bà con làm nhiều hầm trú ẩn ở các cánh đồng tránh bom đạn của địch, tạo điều kiện thuận lợi cho chiến đấu và hoạt động sản xuất. Năm 1967, Trung đội dân quân của Hợp tác xã Phú Tiến cùng với nhân dân trong xã đã góp hàng ngàn ngày công để đào và cất giấu một số phuy xăng cho Nhà nước tại khu vực Dốc Lim.

Cùng với những thành tích trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, nhân dân Phú Tiến và nhân dân xã Quyết Thắng trở thành địa phương đi đầu của huyện Đồng Hỷ trong việc nộp thuế và các nghĩa vụ cho Nhà nước. Bình quân mỗi năm, quân dân xã Quyết Thắng đã đóng góp cho Nhà nước 290 tấn lương thực, 5 tấn gà, vịt, 30 tấn lợn hơi⁽¹⁾.

Bên cạnh đó, nhân dân Phú Tiến luôn thực hiện hiệu quả các phong trào do Trung ương, tỉnh, huyện phát động, trong đó nổi bật là phong trào “Ba sẵn sàng” của Trung ương Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam, phong trào “Ba đảm nhiệm” (sau đổi là “Ba đảm đang”) của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Phân đoàn Thanh niên Tiến Lập đều là những chiến sĩ dũng cảm, luôn chấp hành tốt mệnh lệnh của cấp trên, luyện hay, bắn giỏi, đã trực

⁽¹⁾ Lịch sử Đảng bộ xã Quyết Thắng 1946 - 2018, Nxb. Đại học Thái Nguyên, 2020, tr.107.

tiếp chiến đấu bắn máy bay Mĩ và phục vụ chiến đấu tại các trận địa pháo cao xạ đặt trên địa bàn xã.

Công tác bồi dưỡng, kết nạp đảng viên tiếp tục được Đảng bộ chú trọng. Trong 4 năm (1965 - 1968), Đảng bộ xã đã kết nạp được 33 đảng viên mới; trong đó, Chi bộ Phú Tiến kết nạp được 8 đảng viên mới. Từ năm 1970, Đảng bộ xã tích cực triển khai, thực hiện Nghị quyết số 195-NQ/TW ngày 6/3/1970 của Bộ Chính trị về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh, Chỉ thị số 192-CT/TW ngày 26/10/1971 của Ban Bí thư Trung ương về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng (trong cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh). Đảng bộ xã Quyết Thắng được Huyện ủy Đồng Hỷ giao nhiệm vụ làm điểm trong triển khai Chỉ thị số 192-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương.

Cuộc vận động, học tập nâng cao chất lượng đảng viên có ý nghĩa quan trọng đối với Hợp tác xã Phú Tiến, bởi thời điểm này, hợp tác xã đứng trước nguy cơ tan vỡ do công tác quản lý kém dẫn đến năng suất thấp, đời sống xã viên đói kém, có hộ làm đơn xin ra khỏi hợp tác xã. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, các xã viên của Hợp tác xã Phú Tiến đã tham gia học tập đồng đủ, trung bình mỗi hộ gia đình có một thành viên tham gia học tập “ngày đầu với

250 người, ngày sau 260 người”⁽¹⁾. Sau đợt vận động học tập, Đảng ủy xã cùng Chi bộ Phú Tiến có kế hoạch lãnh đạo, củng cố giữ vững hợp tác xã, khắc phục mọi khó khăn, trở ngại, để sản xuất với tinh thần “quyết giành vụ mùa thắng Mĩ”. Với khí thế đó, Hợp tác xã Phú Tiến đã đẩy mạnh sản xuất, thi đua cấy kịp thời vụ, cấy hết diện tích nên đã thu được vụ chiêm và vụ mùa sớm hơn so với những năm trước. Nhiều giống mới được đưa vào sản xuất như Bao thai lùn, Mộc tuyền... Hợp tác xã làm tốt công tác chuẩn bị phân bón (phân xanh, phân chuồng), phun thuốc trừ sâu cho mạ... Với những biện pháp đó, Hợp tác xã Phú Tiến cùng với Hợp tác xã Thịnh Đán đã làm vượt mức trên giao là 4.690 kg thóc.

Từ năm 1972, trước nguy cơ chiến lược Việt Nam hoá chiến tranh phá sản, để quốc Mĩ phát động cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai bằng không quân và hải quân trên toàn bộ lãnh thổ miền Bắc nước ta. Từ cuối tháng 8/1972, khi phát hiện Bắc Thái là nơi trung chuyển hàng hóa, phương tiện quân sự cho chiến trường, để quốc Mĩ tập trung bắn phá, nhất là khu vực căn cứ quân sự, nơi cất giấu các phuy xăng, dầu của ta. Với âm mưu hủy diệt, để quốc Mĩ cho đánh phá cả ngày lẫn đêm. Trưa ngày

⁽¹⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ xã Quyết Thắng (1972), *Báo cáo sơ kết bước 1 thực hiện Chỉ thị 192 của xã Quyết Thắng*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

21/9/1972, máy bay Mĩ ném 70 quả bom phá xuống khu vực Đội thi công cơ giới nằm trên địa bàn Tiến Lập làm 14 người bị chết, 10 người bị thương, trong đó có 4 người trong một gia đình. Sau trận ném bom, khu vực Na Ca, Gò Dứa, Ao Dài - những địa bàn gần nơi đóng quân của Đội Thi công cơ giới - bị thiệt hại nặng nề. Đâu đâu cũng là cảnh hoang tàn, đổ nát với những hố bom chằng chịt; cây cối hoa màu bị đất đá vùi dập.

Trong 12 ngày đêm cuối năm 1972 (từ ngày 18 đến hết ngày 29/12), giặc Mĩ đã sử dụng 69 lần chiếc máy bay chở bom B52, 170 lượt chiếc máy bay chiến thuật ném hàng trăm tấn bom hủy diệt nhiều khu dân cư, nhà máy, xí nghiệp, kho tàng... ở thành phố Thái Nguyên và huyện Đồng Hỷ. Đặc biệt, tối ngày 24/12/1972, máy bay chở bom B52 của đế quốc Mĩ đã thả trúng hầm của Đại đội 915, Đội 91 Thanh niên xung phong Bắc Thái tại xóm Xuân Quang, xã Gia Sàng làm 60 cán bộ, đội viên hi sinh.

Để đối phó với hành động hiếu chiến của kẻ thù, quân dân Bắc Thái đã tập trung chiến đấu, sản xuất góp phần cùng quân và dân Hà Nội, Hải Phòng... bắn rơi 34 pháo đài bay B52, 5 máy bay F111 và 42 máy bay chiến thuật của giặc Mĩ. Thất bại vô cùng nặng nề này đã buộc đế quốc Mĩ phải ngừng ném bom miền Bắc nước ta, từ Vĩ tuyến 20 trở ra, kể từ 7 giờ sáng ngày 30/12/1972.

Trong sản xuất, nhân dân vượt lên khó khăn, giữ vững không để hợp tác xã tan vỡ. Năm 1973, sản lượng lúa của xã đạt 1.160,1 tấn. Với con số này, Quyết Thắng trở thành xã có sản lượng lúa cao nhất trong 5 xã vùng 1 của huyện Đồng Hỷ⁽¹⁾, bình quân lương thực là 15,9 kg/người/tháng (trong đó, bình quân thóc là 13,80 kg/người/tháng). Đàn trâu của xã từ 1.056 con (năm 1973) tăng lên 1.100 con (năm 1974)⁽²⁾. Năm 1974, Hợp tác xã Phú Tiến cùng với các Hợp tác xã Tân Thành, Thịnh Đán, Quyết Tiến đã kết nạp được 36 hộ xã viên, thả 20 vạn cá con, thu hồi nợ của 463 hộ với 16.430 đồng, 44 tấn thóc, thu lại 37 mẫu ruộng bị lấn chiếm.

Không chỉ phát triển trên lĩnh vực sản xuất, công tác xây dựng, phát triển Đảng ở Đảng bộ xã Quyết Thắng cũng như ở Chi bộ Phú Tiến đã đạt được những kết quả rất tích cực. Theo báo cáo phân loại đảng viên cuối năm 1974, Đảng bộ xã Quyết Thắng có 154 đảng viên, trong đó Chi bộ Phú Tiến có 35 đảng viên (nam 28, nữ 7). Tổng số đảng viên xếp loại khá là 15/56 đồng chí (chiếm 26,79% số lượng đảng viên trong toàn Đảng bộ), đảng viên xếp loại

⁽¹⁾ 5 xã vùng 1 của huyện Đồng Hỷ là Tân Quang, Thành Công, Quyết Thắng, Tích Lương, Thịnh Đức.

⁽²⁾ Theo Bảng Điều tra tình hình chăn nuôi và cân đối lương thực của Huyện ủy Đồng Hỷ các năm từ năm 1970 đến năm 1975, Tài liệu lưu tại Trung tâm lưu trữ Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên.

trung bình 18/85 đồng chí (chiếm 21,18%), loại kém 2/13 đồng chí (15,38%); Chi bộ Phú Tiến, Tổ Đảng Tiến Lập được đánh giá, xếp loại khá.

Để góp phần xây dựng chính quyền các cấp, trong những năm 1971 đến 1975, nhân dân Phú Tiến đã tham gia ba cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân bốn cấp: Khu, tỉnh, huyện, xã tổ chức vào ngày 25/4/1971, ngày 29/4/1973, ngày 6/4/1975.

Trong công tác quân sự địa phương, các đoàn thể Thanh niên, Phụ nữ Phú Tiến tích cực vận động quần chúng tham gia xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng dân quân, thực hiện cuộc vận động "*Toàn dân chấp hành chính sách hậu phương quân đội*". Tổ Phụ nữ vận động cán bộ, hội viên đẩy mạnh phong trào "*Ba đảm đang*", xây dựng các tổ "*Mẹ chiến sĩ*", "*Vợ bộ đội chung thủy, đảm đang*"...

Đại thắng mùa Xuân năm 1975, đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh ngày 30/4/1975 đã kết thúc thắng lợi trọn vẹn cuộc kháng chiến chống Mĩ kéo dài trên 20 năm của dân tộc ta. Trong những năm kháng chiến chống Mĩ cứu nước, cùng với nhân dân trong xã Quyết Thắng, nhân dân Phú Tiến đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ sản xuất, củng cố hợp tác xã, làm nghĩa vụ với Nhà nước, tuyển quân chi viện chiến trường, chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Đã

có 68 người con của Tiến Lập, Phú Thái hi sinh, để lại xương máu của mình trên chiến trường⁽¹⁾. Những đóng góp về sức người, sức của của nhân dân trên địa bàn Phú Tiến đã góp phần đưa xã Quyết Thắng trở thành đơn vị Anh hùng Lực lượng vũ trang trong thời kì kháng chiến chống Mĩ cứu nước.

Sau năm 1975, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã Thịnh Đán⁽²⁾, nhân dân Phú Tiến nhanh chóng bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội với ý chí quyết tâm chiến thắng đói nghèo, lạc hậu.

Trong sản xuất, Hợp tác xã Phú Tiến tiếp tục được củng cố và duy trì. Hợp tác xã có 257 hộ gia đình với 1.327 nhân khẩu, trong đó có 368 lao động (chia thành 10 đội sản xuất, canh tác trên 386 mẫu⁽³⁾). Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã, hợp tác xã tập trung phát huy sức mạnh, khắc phục khó khăn, giành thắng lợi lớn trên mặt trận sản xuất nông nghiệp. Ban Chủ nhiệm Hợp tác xã Phú Tiến chủ động tổ chức cho các xã viên khai hoang, phục hóa những diện tích đồi bãi hoang hóa trước đây để trồng các loại cây săn, lạc, đỗ; mặt khác tiếp tục quán triệt đến từng đội sản

⁽¹⁾ Theo Danh sách liệt sĩ phường Tân Lập và danh sách liệt sĩ phường Tân Thịnh.

⁽²⁾ Từ năm 1976, xã Quyết Thắng được đổi tên thành xã Thịnh Đán.

⁽³⁾ Phòng Nông nghiệp huyện Đồng Hỷ (1979), *Báo cáo tình hình năm 1978*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Huyện ủy Đồng Hỷ.

xuất kế hoạch về thời gian gieo, cấy lúa, màu, bón phân, làm cỏ, thu hoạch và bảo quản sản phẩm. Đầu năm 1978, Hợp tác xã Phú Tiến bước đầu thực hiện mô hình đội, nhóm chuyên khâu sản xuất và chế độ 3 khoán: Khoán việc, khoán sản lượng và khoán công điểm, nhờ đó mà hiệu quả sản xuất tăng lên rõ rệt. Trong các năm 1978 - 1980, năng suất lúa bình quân của Hợp tác xã Phú Tiến đạt 31 tạ/ha. Rau xanh các loại được các hộ gia đình quan tâm trồng, chăm sóc, đã góp phần giải quyết phần lớn nhu cầu tiêu dùng tại chỗ. Trung bình mỗi năm, Hợp tác xã Phú Tiến cùng nhân dân xã Thịnh Đán nộp cho Nhà nước khoảng 43-45 tấn thóc.

Trong chăn nuôi, các hợp tác xã xây dựng chỉ tiêu phấn đấu nuôi từ 2 đến 5 con lợn trên mỗi ha đất gieo trồng. Để đạt được mục tiêu này, Hợp tác xã Phú Tiến đã chú trọng phát triển cây màu làm thức ăn cho gia súc; Tổ Phụ nữ Phú Tiến thực hiện phong trào trồng thêm cây chuối, nuôi thêm con gà do Chi hội Phụ nữ xã phát động. Hợp tác xã Mua bán của xã tích cực khai thác nguồn hàng tiêu dùng (phụ tùng xe đạp, vải, xà phòng, mì chính...) bán đổi lưu thực phẩm với các hộ gia đình... Chăn nuôi phát triển, khẩu phần thực phẩm giàu dinh dưỡng trong bữa cơm gia đình ngày càng tăng, việc vận động đóng góp nghĩa vụ với Nhà nước cũng thuận lợi. Chỉ trong 1 ngày ra quân bán thực phẩm cuối năm 1978, xã Thịnh Đán đã huy

động được 7 tấn thịt lợn hơi, cao nhất trong toàn huyện Đồng Hỷ.

Công tác y tế của địa phương có nhiều chuyển biến tích cực so với giai đoạn trước. Được sự giúp đỡ của Phòng Y tế huyện, Trạm Y tế xã đã được củng cố thêm trang thiết bị. Người dân trong xã được tiêm phòng bệnh lao, hướng dẫn công tác phòng chống dịch bệnh, xây dựng 3 công trình vệ sinh như nhà tắm, giếng nước và nhà vệ sinh.

Từ năm 1978, khi tình hình biên giới Tây Nam và biên giới phía bắc diễn biến ngày càng phức tạp, lực lượng dân quân xã tiếp tục được củng cố. Dưới sự hướng dẫn của Đại đội dân quân cơ động, lực lượng dân quân ở Phú Tiến được củng cố, luyện tập để sẵn sàng đối phó với các tình huống.

Trong lúc toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ra sức hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng đất nước thì chiến tranh biên giới Tây Nam (do chính quyền Kho-me đở gây ra từ tháng 10/1977) và Chiến tranh Biên giới phía bắc do Trung Quốc mang quân xâm lược nước ta bùng nổ (tháng 2/1979). Trước nhiệm vụ mới, nhân dân Phú Tiến dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ xã đã hăng hái đóng góp sức người, sức của cho tiền tuyến, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ quê hương, bảo vệ Tổ quốc. 48 cán bộ chiến sĩ được

gọi tái ngũ, 265 thanh niên nhập ngũ đi chiến đấu ở biên giới. Nhân dân đã góp gần 2 vạn chông tre và hơn 2.000 ngày công đi đào hầm hào trận địa phòng thủ. Ngoài ra, nhân dân trong xã đã phối hợp cùng lực lượng vũ trang tu sửa 7 km đường liên xã, hàng chục km đường liên xóm đào đắp, sửa chữa, 3 trận địa phòng không và hàng ngàn hầm, hố trú ẩn. Đoàn viên thanh niên hăng hái hưởng ứng các phong trào của Tỉnh Đoàn như: "*Lao động sáng tạo, tình nguyện vượt mức kế hoạch*", "*Ba xung kích làm chủ tập thể*", "*Bốn tình nguyện*". Phụ nữ vận động thành viên hưởng ứng Lệnh động viên của Quốc hội, động viên chồng con xung phong nhập ngũ, bảo vệ Tổ quốc. Trong thời kì đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, xã có 19 liệt sĩ và 99 thương binh.

Bước sang năm 1981 - năm mở đầu thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1981 - 1985), nhân dân Phú Tiến thực hiện thi đua lao động, sản xuất phát triển kinh tế toàn diện. Thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW ngày 13/1/1981 của Ban Bí thư Trung ương về về cải tiến công tác khoán, mở rộng "khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp", Hợp tác xã Phú Tiến đã kịp thời tổ chức cho cán bộ, đảng viên, xã viên các đội sản xuất học tập và triển khai thực hiện theo tinh thần Chỉ thị. Nhiều người trước đây bỏ đồng ruộng, bỏ hợp tác xã đi làm nghề khác kiếm sống nay trở về nhận ruộng

khoán tích cực sản xuất. Trong 8 khâu của sản xuất lương thực, hợp tác xã đảm nhận 5 khâu: Làm đất, cấy nước, phân bón vô cơ, giống và thuốc bảo vệ thực vật. Ba khâu gắn với sản phẩm cuối cùng là gieo cấy, chăm sóc, thu hoạch thuộc về xã viên. Nhiều giống lúa cũ có năng suất thấp như giống 314, Bao thai hồng được thay thế bằng giống mới có năng suất cao như Bao thai thuần chủng, A3, CR203. Bên cạnh biện pháp về giống, Hợp tác xã Phú Tiến còn quy định từng vùng cho sản xuất từng loại lúa vừa thuận tiện cho chăm sóc vừa tránh được việc tạp giao giữa các giống lúa gây thoái hóa hạt giống của mùa sau. Nhờ các biện pháp khoa học kỹ thuật được thực hiện tương đối đồng bộ nên năng suất lúa tăng nhanh, đến năm 1985, năng suất lúa của Hợp tác xã Phú Tiến đạt 1.690 kg/ha/vụ, tăng 604 kg/ha (55.6%) so với năm 1979. Diện tích các cây màu: Ngô, khoai lang, sắn cũng ngày càng được mở rộng. Lợi ích của việc khoán sản phẩm đến người lao động trở thành động lực để xã viên đầu tư cho sản xuất. Nhiều gia đình mua sắm nông cụ, trâu, bò để sản xuất cho chủ động và kịp thời vụ. Thời gian dành cho chăm sóc cây trồng nhiều hơn, chi phí cho sản xuất hợp lý và tiết kiệm hơn, nhờ đó hiệu quả kinh tế cao hơn, nguồn lợi lương thực thu về cho các hộ xã viên cũng tăng theo.

Trong chăn nuôi, nhiều hộ nông dân của Hợp tác xã Phú Tiến mạnh dạn đầu tư tiền vốn xây dựng chuồng trại,

mở rộng quy mô chăn nuôi trâu, bò sinh sản, lợn nái để cung cấp giống tại chỗ cho bà con nhân dân. Để phát triển đàn lợn, đàn gà, Ban Chủ nhiệm hợp tác xã khuyến khích các hộ gia đình chú trọng phát triển cây màu, đồng thời trích lại từ 10 đến 15% sản lượng giao khoán trong trồng trọt cho phát triển chăn nuôi. Công tác vệ sinh chuồng trại, phòng trừ dịch bệnh được chú trọng nên đàn lợn và gia cầm trong xã không ngừng tăng lên. Bên cạnh đó, hợp tác xã còn tổ chức giao khoán các đầm, hồ cho các đội, các nhóm hoặc hộ gia đình quản lý, sản xuất nên sản lượng cá thu hoạch hằng năm tại xã tăng nhanh. Cùng với trồng trọt và chăn nuôi, Hợp tác xã Phú Tiến còn sản xuất gạch nung phục vụ nhu cầu xây dựng trên địa bàn.

Trong thời gian này, hoạt động của các đoàn thể, đặc biệt là hoạt động của đoàn viên thanh niên Phú Tiến tham gia vào công tác làm giao thông, thủy lợi, làm phân bón tích cực và hiệu quả. Tiêu biểu là đợt lao động hữu nghị của thanh niên Thịnh Đán với thanh niên tỉnh Hà Bắc trong xây dựng công trình hệ thống kênh Núi Cốc nối với hệ thống sông Đào về Bắc Giang. Chỉ trong 4 ngày, đoàn viên, thanh niên đã tham gia đào đắp trên 2.500 m³ đất đá, dẫn nước tưới cho hơn 80 ha ruộng lúa 2 vụ của xã.

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái và Ban Tổ chức Chính phủ, ngày 2/4/1985, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ), ban hành Quyết định số 102/HĐBT, tách 7 xã phía tây, tây nam của huyện Đồng Hỷ là Thịnh Đán, Tân Cương, Thịnh Đức, Phúc Triều, Phúc Xuân, Phúc Hà, Tích Lương sáp nhập vào thành phố Thái Nguyên. Tiếp đó, ngày 8/4/1985, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quyết định 109/HĐBT, chia tách xã Thịnh Đán thành 2 đơn vị hành chính là xã Thịnh Đán và phường Tân Thịnh. Phường Tân Thịnh được thành lập trên cơ sở các xóm Tiến Ninh, Phú Thái, Trại Dược, Tiến Lập. Đảng bộ phường Tân Thịnh thời điểm này có 296 đảng viên, sinh hoạt tại 5 chi bộ: 2 chi bộ hợp tác xã nông nghiệp (Phú Tiến và Thịnh Đán), 1 chi bộ hưu trí, 1 chi bộ trường học (trường cấp I, trường cấp II) và 1 chi bộ cơ quan⁽¹⁾.

Để điều hành mọi hoạt động của phường trong những ngày đầu mới thành lập, Thành ủy Thái Nguyên ban hành quyết định chỉ định Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ phường Tân Thịnh gồm 15 ủy viên. Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 ủy viên. Đồng chí Nguyễn Văn Thưng được Thành ủy chỉ định giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Xuân Bảng giữ chức Phó Bí thư.

⁽¹⁾ Lịch sử Đảng bộ phường Tân Thịnh (1985 - 2014), tr.38.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ phường Tân Thịnh, nhân dân tập trung sức phát triển nông nghiệp toàn diện, trong đó, nhiệm vụ trước mắt là khắc phục hậu quả tình trạng hạn hán xảy ra trong năm 1986 khiến mực nước ao, hồ đều giảm, diện tích gieo cấy lúa bị thu hẹp, năng suất, sản lượng lúa vụ xuân trong các hợp tác xã giảm 30-35%. Khắc phục tình trạng đó, nhân dân thực hiện đồng bộ các biện pháp thâm canh, tăng vụ, trồng cây công nghiệp ngắn ngày như mía, lạc ở những chân ruộng cao, mạnh dạn áp dụng tiến bộ khoa học kĩ thuật vào sản xuất, đưa một số giống lúa có năng suất cao, chịu hạn và kháng bệnh tốt như giống lúa LC93 - 4, CH207, giống ngô LVN 25, P4199 vào sản xuất. Nhờ những biện pháp trên, nông nghiệp của địa phương có nhiều khởi sắc, đời sống của xã viên trong hợp tác xã bước đầu được cải thiện.

Tuy nhiên, trong thực tế, đây là giai đoạn hết sức khó khăn đối với Hợp tác xã Phú Tiến. Hình thức khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động bắt đầu xuất hiện những bất cập. Đó là việc chia nhỏ ruộng đất tạo nên tình trạng manh mún, gây khó khăn trong sản xuất, nhất là khâu làm đất và bảo vệ thực vật. Trâu của hợp tác xã được giao cho 3 đến 4 gia đình sử dụng chung một con. Ruộng nhiều, trâu ít, để bảo đảm gieo cấy kịp thời vụ, gia đình nào cũng tận dụng tối đa sức kéo của trâu trong khi việc

chăm sóc lại không được quan tâm đầy đủ vì “của chung không ai xót” dẫn tới nhiều con trâu chết vì kiệt sức. Có năm chết tới 30 con trâu vì lí do này⁽¹⁾. Khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động, xã viên trong các hợp tác xã chỉ chuyên tâm vào phần việc của nhóm, của gia đình mình. Để điều động nhân lực cho những công việc chung như giao thông, thủy lợi, xây dựng nhà trẻ,... hợp tác xã lại phải giao khoán ở mức cao để thu hút người lao động. Vì vậy tái diễn tình trạng “đong công, phóng điểm”. Sức kéo không đủ để làm đất, gieo cấy không kịp thời vụ, nguồn phân thiếu hụt, thủy lợi khó khăn... dẫn tới hệ lụy là năng suất lúa và hoa màu giảm sút nhanh chóng. Cùng với sản xuất lương thực, thực phẩm sút kém, nghề làm gạch ở Phú Tiến cũng tan rã. Tình trạng thiếu, nợ thuế ngày càng nhiều. Đời sống của người lao động lại tiếp tục khó khăn.

Trước tình hình đó, Ban Chấp hành Đảng bộ phường tập trung lãnh đạo Hợp tác xã Phú Tiến và các hộ gia đình khắc phục khó khăn, tập trung vào sản xuất, trọng tâm là phát triển sản xuất nông nghiệp với các giải pháp về giống lúa, thủy lợi, phân bón, để giúp đời sống nhân dân từng bước được ổn định. Đây chính là những thuận lợi cơ bản,

⁽¹⁾ Đảng ủy phường Tân Thịnh (1987), *Báo cáo số 09-BC/ĐU của Đảng ủy phường về sơ kết công tác khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động (1981 - 1987)*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Thành ủy Thái Nguyên.

là tiền đề quan trọng để Đảng bộ và nhân dân vươn lên thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới đất nước do Đại hội đại biểu lần thứ VI của Đảng đề ra.

Chương I

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TÂN LẬP RA ĐỜI VÀ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI GIAI ĐOẠN 1987 - 1996

I. Đảng bộ phường Tân Lập ra đời, lãnh đạo xây dựng bộ máy chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện đường lối đổi mới (1987 - 1990)

Sau 10 năm cả nước thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa (1975 - 1985), đất nước ta đã thu được nhiều thành tựu to lớn. Tuy nhiên, đời sống nhân dân, nhất là công nhân viên chức gặp nhiều khó khăn, hiện tượng tiêu cực trong xã hội gia tăng, công bằng xã hội bị vi phạm⁽¹⁾... Tại thành phố Thái Nguyên, bên cạnh những kết quả to lớn đạt được, tình hình kinh tế, xã hội cũng đứng trước nhiều khó khăn: Ngành sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp chưa được đầu tư thỏa đáng; sản xuất nông nghiệp chưa vững chắc, thâm canh chưa đồng đều; quan hệ sản xuất trong nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp chậm được củng cố và hoàn thiện; đời sống vật chất và văn hóa, tinh thần của nhân dân ở một số nơi còn thấp. Khó khăn trên

⁽¹⁾ Lịch sử Đảng bộ thành phố Thái Nguyên 1975 - 2002, tập II, tr.140.

đã làm nảy sinh hiện tượng tiêu cực trong xã hội. Trong bối cảnh đó, tháng 9/1986, Đảng bộ thành phố Thái Nguyên tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ X. Tiếp đó là Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Thái lần thứ V (tháng 11/1986) và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (tháng 12/1986). Đây là những sự kiện lịch sử có ý nghĩa đặc biệt trong đời sống chính trị của nhân dân thành phố Thái Nguyên.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng trên địa bàn cũng như đáp ứng yêu cầu mở rộng địa bàn thành phố Thái Nguyên trực thuộc tỉnh, ngày 13/2/1987, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành Quyết định số 25/HĐBT, chia tách phường Tân Thịnh thành 2 phường: Tân Thịnh và Tân Lập. Phường Tân Lập thời điểm mới thành lập có diện tích 439,34 ha. Địa giới phường Tân Lập ở phía đông giáp các phường Gia Sàng và Phú Xá; phía tây giáp phường Tân Thịnh; phía nam giáp các xã Thịnh Đán và Tích Lương; phía bắc giáp phường Đồng Quang; dân số của phường gồm 7.038 nhân khẩu⁽¹⁾, được chia thành 45 tổ dân phố, bố trí thành 5 cụm dân cư. Phường Tân Lập ra đời đánh dấu bước chuyển mình to lớn trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, tạo ra diện mạo mới và đóng

⁽¹⁾ Hội đồng Bộ trưởng (1987), *Quyết định số 25/HĐBT ngày 13/2/1987 về việc điều chỉnh địa giới hành chính một số xã, phường, của thành phố Thái Nguyên thuộc tỉnh Bắc Thái*.

góp ngày càng nhiều vào tiến trình phát triển của thành phố Thái Nguyên theo hướng đô thị văn minh, hiện đại.

Để lãnh đạo, chỉ đạo mọi hoạt động của phường, ngày 6/3/1987, Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên ra Nghị quyết số 31-NQ/TU về việc *thành lập Đảng ủy lâm thời phường Tân Lập*. Theo nghị quyết này, Ban Thường vụ Thành ủy quyết nghị: “Tách hai chi bộ thuộc Đảng bộ phường Tân Thịnh (gồm 86 đảng viên) và một chi bộ thuộc Đảng bộ phường Phú Xá (gồm 25 đảng viên) để thành lập Đảng bộ mới trực thuộc Thành ủy Thái Nguyên lấy tên là Đảng bộ phường Tân Lập gồm 111 đảng viên”; chỉ định Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ phường gồm 9 đồng chí: Trần Đức Kỳ, Hà Duy Thêm, Phạm Công Thủy, Dương Minh Đạc, Giáp Văn Hành, Vũ Công Duyên, Nguyễn Đình Lan, Phạm Đăng Cao, Hoàng Xuân An. Đồng chí Trần Đức Kỳ được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy phường; đồng chí Hà Duy Thêm giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy⁽¹⁾.

Về tổ chức chính quyền, đồng chí Hà Duy Thêm được Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên chỉ định giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; các đồng chí Dương Minh Đạc, Phạm Văn Dụng được chỉ định giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường. Đảng bộ phường Tân

⁽¹⁾ Thành ủy Thái Nguyên (1987), *Nghị quyết số 31-NQ/TP, ngày 6/3/1987 của Thành ủy Thái Nguyên về việc thành lập Đảng ủy lâm thời phường Tân Lập*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Thành ủy Thái Nguyên.

Lập ra đời có ý nghĩa chính trị to lớn. Từ đây, phát huy truyền thống yêu nước, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường Tân Lập bước vào thời kì lịch sử mới - thời kì thực hiện đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo.

Trong điều kiện mọi mặt còn hết sức khó khăn, thiếu thốn, được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên, Đảng bộ phường đã lãnh đạo xây dựng bộ máy chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội làm cơ sở cho việc triển khai các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, xã hội, an ninh quốc phòng. Theo đó, tháng 4/1987, Đảng bộ phường Tân Lập đã lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân ba cấp. Ngày 19/4/1987, cử tri phường Tân Lập đã có mặt tại 7 điểm bầu cử (Trại Gà, Trường Xây lắp Luyện kim, Xí nghiệp Cơ giới Thi công, Xí nghiệp 19/5, Xí nghiệp Kim loại màu, Đội Quản lý đường bộ 3, Xí nghiệp Chè Hương) để bầu Hội đồng nhân dân phường khóa I (1987 - 1989). Thông qua bầu cử, nhân dân địa phương đã lựa chọn được Hội đồng nhân dân phường gồm 15 ủy viên. Đây là những người có trình độ, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới để tham gia làm việc tại Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường. Trong kì họp thứ nhất, đồng chí Phạm Văn Dụng được Hội đồng nhân dân

phường bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban. Đồng chí Dương Minh Đạt được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban.

Được sự đồng ý của các cấp có thẩm quyền, tháng 3/1987, Hội Liên hiệp Phụ nữ phường được thành lập; đồng chí Tạ Thị Hiền được chỉ định giữ chức vụ Hội trưởng Hội Phụ nữ. Tháng 4/1987, Đoàn Thanh niên phường Tân Lập được thành lập; đồng chí Nguyễn Văn Cường giữ chức vụ Bí thư. Tháng 8/1987, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường được thành lập; đồng chí Phạm Đăng Cao giữ chức Chủ tịch Ủy ban. Tháng 10/1987, Hội Nông dân tập thể phường ra đời; đồng chí Dương Đức Hiền giữ chức Chủ tịch Hội.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, các đoàn thể đã vận động, tuyên truyền hôi viễn bám sát mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội địa phương, thực hiện đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, từ đó góp phần xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh.

Được sự đồng ý của Thành ủy Thái Nguyên, ngày 13/7/1987, Đảng bộ phường Tân Lập tổ chức Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 1987 - 1989. Tại thời điểm Đại hội, Đảng bộ phường có 133 đảng viên, sinh hoạt tại 5 chi bộ cụm dân cư. Đại hội đánh giá khái quát tình hình cơ bản của phường, tình hình hoạt động của Đảng bộ

và đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong những năm 1987 - 1989. Đại hội nhận định: "Tuy là một phường mới thành lập có nhiều khó khăn phức tạp, Đảng bộ đã phát huy quyền lãnh đạo tập thể, dân chủ nội bộ, đề ra nhiệm vụ chính trị cấp bách có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Trong thời gian ngắn, Đảng bộ đã lãnh đạo hoàn thành tốt việc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp; thành lập Ủy ban nhân dân phường; hình thành hợp tác xã mua bán; chỉ đạo các tổ chức đoàn thể hoạt động, hỗ trợ chính quyền; tiếp nhận việc bàn giao đảng viên, giữ vững sinh hoạt Đảng theo định kì tương đối có chất lượng"(1).

Bên cạnh việc đánh giá những kết quả đạt được, Đại hội thẳng thắn nhận định những thiếu sót, khuyết điểm: Công tác nắm bắt tình hình đảng viên chưa chắc chắn. Năng lực tổ chức quản lý thực hiện nhiệm vụ còn yếu. Chất lượng hiệu quả công việc thấp. Việc phát huy quyền bàn bạc dân chủ, lắng nghe ý kiến dư luận và những ý kiến đóng góp của quần chúng, đảng viên chưa kịp thời đã dẫn đến một số kết quả công việc chất lượng chưa cao. Một số nhiệm vụ của Đảng bộ thực hiện còn yếu; cá biệt, vẫn còn

(1) Đảng bộ phường Tân Lập (1987), *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ nhất, nhiệm kỳ 1987 - 1989*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

chi bộ có hiện tượng mất đoàn kết cục bộ, bản vị⁽¹⁾.

Trên cơ sở phân tích những ưu điểm, hạn chế, thiếu sót, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ nhất xác định mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội trong 3 năm (1987 - 1989) của phường Tân Lập là: Tập trung thực hiện các chương trình kinh tế (lương thực, thực phẩm; tiểu thủ công nghiệp và kinh doanh dịch vụ) để cải thiện đời sống nhân dân⁽²⁾.

Đại hội nhất trí đề ra các chỉ tiêu cơ bản đến năm 1989: Bình quân lương thực (quy thóc) đạt 370 kg/người/năm; tổng sản lượng lương thực đạt 300 tấn; đàn lợn đạt 2.000 con với trọng lượng 120 tấn; hoàn thành công tác xây dựng Trạm Y tế, Trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân phường; hoàn thiện xây dựng cơ sở vật chất trường học để chấm dứt tình trạng học 3 ca; phấn đấu đạt tiêu chuẩn Đảng bộ khá năm 1987 và Đảng bộ trong sạch vững mạnh từ năm 1988 trở đi⁽³⁾.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường gồm 15 đồng chí. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành đã bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí: Trần Đức Kỳ, Phạm Văn Dũng, Dương Minh Đạt, Hoàng Xuân An, Nguyễn Văn

(1), (2), (3) Đảng bộ phường Tân Lập (1987), *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ nhất, nhiệm kỳ 1987 - 1989*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

Dương. Đồng chí Trần Đức Kỳ được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Phạm Văn Dụng được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Văn Dương được bầu giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Đại hội bầu Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy gồm 5 ủy viên do đồng chí Nguyễn Văn Dương làm Chủ nhiệm.

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 1987 - 1989, Ban Thường vụ Đảng ủy đã phân công nhiệm vụ cho các đồng chí trong Ban Chấp hành. Cụ thể đồng chí Trần Đức Kỳ, Bí thư Đảng ủy phụ trách chung. Đồng chí Phạm Văn Dụng - Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường phụ trách khối chính quyền và các vấn đề kinh tế. Đồng chí Dương Minh Đạt, Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phụ trách nông, lâm nghiệp; đất đai, tư pháp. Đồng chí Nguyễn Văn Dương - Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách công tác kiểm tra về vấn đề kỉ luật Đảng, Phó Trưởng ban kinh tế phường. Đồng chí Phạm Đăng Cao, Đảng ủy viên, Trưởng ban Tuyên giáo Đảng ủy, Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc phường. Đồng chí Tạ Thị Hiền, Đảng ủy viên, Hội trưởng Hội Phụ nữ phường. Đồng chí Nguyễn Văn Bằng, Đảng ủy viên, Bí thư Chi bộ Nông nghiệp. Đồng chí Giáp Văn Hành, Đảng ủy viên, Phường Đội trưởng. Đồng chí Phạm Văn Hoan, Đảng ủy viên, phụ trách Hợp tác xã mua bán. Đồng chí Ngô Văn Vy, Đảng ủy viên, Ủy viên Ủy ban

Kiểm tra Đảng ủy, Đồng chí Dương Đức Hiền, Đảng ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân phường, Đồng chí Hoàng Công Vũ, Đảng ủy viên, Phó ban Công an phường, Đồng chí Đặng Thị Thúy Hòa, Đảng ủy viên, Hiệu trưởng Trường Phổ thông cấp II Tân Lập, phụ trách khối trường học. Đồng chí Trần Văn Hạnh, Đảng ủy viên, phụ trách Hợp tác xã nông nghiệp. Đồng chí Hoàng An, Đảng ủy viên, phụ trách Công an phường.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường, cấp ủy, chính quyền phường đã lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân tập trung sản xuất nông nghiệp, trọng tâm là cây lúa, khoai lang, lạc để đáp ứng yêu cầu về lương thực, thực phẩm; chú trọng áp dụng khoa học kĩ thuật, đưa giống mới vào sản xuất; đẩy mạnh thâm canh tăng vụ. Quán triệt sự chỉ đạo của Đảng bộ, phường Tân Lập tiến hành thử nghiệm một số giống lúa có năng suất cao, chịu hạn và kháng bệnh tốt như giống lúa LC93 - 4, CH207, giống ngô LVN 25, P4199. Những chân ruộng cao nhân dân được khuyến khích trồng cây công nghiệp ngắn ngày như mía, lạc... Cùng với đó, Đảng ủy phường chỉ đạo Hợp tác xã nông nghiệp Tiến Lập chuẩn bị các điều kiện để cải tiến công tác khoán trong hợp tác xã.

Ngày 5/4/1988, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp (gọi tắt

là Khoán 10) nhằm mục đích hoàn thiện và nâng cao cơ chế khoán sản phẩm trong các hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất phát triển. Đến tháng 6/1988, Đảng bộ phường Tân Lập triển khai thực hiện Khoán 10. Theo đó, Hợp tác xã nông nghiệp Tiến Lập thực hiện công việc: Chia ruộng đất cho các xã viên; cung ứng giống cây trồng và vật tư; tập huấn chuyển giao kỹ thuật gieo trồng mới cho nông dân; tích cực động viên, khuyến khích xã viên tận dụng đất đai để sản xuất, thâm canh lúa, rau màu, lạc.

Cơ chế khoán theo tinh thần Nghị quyết 10-NQ/TW thực sự trở thành động lực thúc đẩy sản xuất phát triển. Người nông dân thực sự gắn bó với ruộng đất, đưa sản xuất nông nghiệp của phường có nhiều khởi sắc, đời sống của xã viên trong hợp tác xã không còn cảnh đói nghèo như trước. Năm 1987, sản lượng lương thực của phường đạt 210 tấn; năm 1989 đạt 300 tấn. Với kết quả đó, phường Tân Lập đã làm nghĩa vụ nộp lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước theo đúng quy định.

Trong lĩnh vực thương nghiệp, quán triệt Nghị quyết số 124-NQ/TP, ngày 5/8/1988 của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên về *một số vấn đề phát triển kinh tế phường, xã và công tác phân phối lưu thông trong tình hình hiện nay*, Hợp tác xã mua bán của phường (được thành lập tháng 5/1987) đã tiến hành mở rộng mạng lưới bán hàng.

Cuối năm 1988, Hợp tác xã mua bán của phường xây dựng thêm các quầy hàng để đẩy mạnh kinh doanh ở khu vực chợ Sắt Vụn (hay còn gọi là chợ Chè Hương). Để tăng cường hiệu quả hoạt động, hợp tác xã tiếp tục cải tiến phương thức phục vụ, tăng thêm hàng bán lẻ; qua đó, từng bước chủ động thu mua hàng tận gốc và đưa hàng tận tay người tiêu dùng, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân trên địa bàn. Số người dân tham gia gửi tiền tiết kiệm ngày càng nhiều, số dư tiền gửi đều tăng qua các năm, cụ thể: Năm 1987 số dư là 300 nghìn đồng, đến năm 1989 số dư tăng lên 2 triệu đồng⁽¹⁾.

Trong những năm đầu mới được thành lập, hoạt động thu ngân sách của phường gặp nhiều khó khăn, trong khi đó nhu cầu chi rất lớn. Bằng nguồn ngân sách của thành phố Thái Nguyên, một số công trình cơ bản đã được tiến hành khởi công xây dựng trong thời gian này như: Trụ sở Ủy ban nhân dân phường, chợ Bờ Hồ, một số tuyến đường giao thông liên cụm.

Tình hình giáo dục của địa phương được duy trì ổn định và có nhiều chuyển biến tích cực. Năm học 1987 - 1988, Trường Phổ thông cấp I Tân Lập (nay là trường Tiểu học Tân Lập) có 20 lớp học, 25 giáo viên và

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (1989), *Báo cáo tình hình công tác năm 1989*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

hơn 700 học sinh; Trường Phổ thông Cơ sở cấp II (nay là trường Trung học Cơ sở Tân Lập) có 12 lớp, 28 giáo viên và 506 học sinh. Tỉ lệ học sinh cuối cấp đỗ tốt nghiệp của 2 trường đạt 97%. Cơ sở vật chất của nhà trường được quan tâm đầu tư. Trong những năm 1988 - 1989, Trường Phổ thông cơ sở cấp II được đầu tư xây thêm 10 phòng học, chấm dứt được tình trạng học ca 3. Những phòng học xuống cấp của Trường Phổ thông cấp I được tu sửa để bảo đảm an toàn cho học sinh.

Để bảo đảm yêu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, được sự đồng ý của cấp trên, tháng 7/1987, Ủy ban nhân dân phường ra quyết định thành lập Trạm y tế hộ sinh (nay là Trạm Y tế phường) và cử bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt - y sĩ đa khoa (nghỉ hưu tại phường) giữ chức vụ Trạm trưởng. Mặc dù mới được thành lập nhưng Trạm Y tế phường đã nhanh chóng đi vào hoạt động ổn định, bảo đảm việc cung cấp thuốc; khám bệnh; tiêm phòng bệnh lao cho trẻ và động viên, hướng dẫn nhân dân thực hiện tốt phong trào rèn luyện thân thể, bảo vệ sức khỏe; cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch.

Về công tác quốc phòng, ngày 20/11/1987, Hội đồng nghĩa vụ quân sự phường được thành lập gồm 7 ủy viên; đồng chí Phạm Văn Dụng, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng. Dưới

sự hướng dẫn của Ban Chỉ huy quân sự Thành phố, công tác huấn luyện lực lượng dân quân, tự vệ được thực hiện theo định kì. Bên cạnh việc tham gia huấn luyện, lực lượng dân quân phường tích cực tham gia vào phong trào thu nhặt sắt vụn (chỉ trong 2 tháng đầu năm 1987 thu được 4 tấn sắt vụn)⁽¹⁾. Công tác tuyển quân trong các năm 1988, 1989 luôn đạt chỉ tiêu được giao.

Là một phường có nhiều tụ điểm phức tạp về hình sự nên công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của phường được Đảng bộ phường hết sức quan tâm. Lực lượng công an phường đã xác định khu vực cần tập trung đấu tranh chống tội phạm, bao gồm: Khu vực xưởng X3 thuộc tổ 20, Khu vực Hóa trường, đường sắt; Khu vực Tổng kho Luyện kim màu, Xí nghiệp 19/5; Khu vực Kho Kim khí; Khu vực chợ Bờ Hồ, Chè Hương. Tại những khu vực này, lực lượng công an tăng cường công tác quản lý hộ tịch, hộ khẩu, kiểm soát các đối tượng có tiền án, tiền sự.

Những năm 1987 - 1990, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ phường, công tác xây dựng Đảng đạt được nhiều kết quả tích cực. Được sự đồng ý của Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường ra quyết định thành lập Chi bộ Trường học vào ngày 01/7/1987; đồng chí

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (1987), *Báo cáo tình hình công tác xây dựng Đảng năm 1987*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

Đặng Thị Thúy Hòa được chỉ định giữ chức vụ Bí thư⁽¹⁾. Tháng 6/1988, Chi bộ Hành chính được thành lập; đồng chí Dương Minh Đặc giữ chức Bí thư. Tháng 4/1990, Chi bộ Ban Công an - Quân sự phường được thành lập; đồng chí Trần Bình Minh được chỉ định giữ chức vụ Bí thư⁽²⁾. Như vậy, đến cuối năm 1990, Đảng bộ phường có 9 chi bộ trực thuộc (5 chi bộ cụm dân cư, Chi bộ Trường học, Chi bộ Hợp tác xã Nông nghiệp Tiến Lập, Chi bộ Hành chính và Chi bộ Ban Công an - Quân sự).

Công tác phát triển đảng viên được Đảng bộ hết sức quan tâm. Từ năm 1987 đến năm 1989, Đảng bộ phường đã kết nạp được 8 đảng viên mới; tặng Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng cho 11 đảng viên. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỉ luật Đảng được thực hiện theo đúng Điều lệ Đảng. Trong năm 1987, Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã đề nghị xét kỉ luật 3 đảng viên, trong đó khai trừ Đảng 2 đảng viên, cảnh cáo 1 đảng viên⁽³⁾. Với biện pháp đó, Đảng

⁽¹⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tân Lập (1987), *Quyết định số 02-QĐ/ĐU ngày 1/7/1987 về việc thành lập Chi bộ Đảng*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

⁽²⁾ Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tân Lập (1990), *Quyết định số 02-QĐ/ĐU ngày 10/4/1990 về việc thành lập Chi bộ Ban Công an - Quân sự phường Tân Lập*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

⁽³⁾ Đảng ủy phường Tân Lập (1987), *Báo cáo công tác kiểm tra năm 1987*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

bộ đã củng cố được lòng tin của quần chúng nhân dân, góp phần nâng cao chất lượng đảng viên. Năm 1987, qua đánh giá, xếp loại, có 68,16% đảng viên chấp hành tốt, 26,66% chưa tốt; 5,18% có khuyết điểm vi phạm⁽¹⁾. Đến năm 1989, có 97,3% đảng viên đủ tư cách; 2,7% đảng viên xếp loại yếu kém. Với kết quả đó, năm 1987, Đảng bộ phường xếp loại “Khá”. Các năm 1988, 1989, Đảng bộ được Thành ủy Thái Nguyên công nhận đạt tiêu chuẩn Đảng bộ “trong sạch, vững mạnh”.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, bộ máy chính quyền địa phương đã phát huy được hiệu lực quản lý điều hành, hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật. Hội đồng nhân dân đã từng bước đổi mới phương thức hoạt động và thực hiện chức năng giám sát đối với Ủy ban nhân dân. Trong năm 1987, dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, các tổ chức chính trị, đoàn thể đã tiến hành đại hội và kiện toàn bộ máy lãnh đạo. Mặt trận Tổ quốc phát huy tốt vai trò, chức năng, nhiệm vụ trong công tác mặt trận và các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, qua đó củng cố sự đoàn kết trong nội bộ nhân dân. Hội Liên hiệp Phụ nữ tiếp tục động viên hội viên hưởng ứng tham gia các phong trào:

⁽¹⁾ Đảng ủy phường Tân Lập (1987), *Báo cáo công tác kiểm tra năm 1987*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình; chăm sóc, nuôi dạy con cái, góp phần hạn chế tỉ lệ trẻ em suy dinh dưỡng và bỏ học. Hội Nông dân phối hợp với Ban Quản lý hợp tác xã nông nghiệp giáo dục, động viên hội viên tích cực đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế gia đình, chấp hành nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước. Các phong trào của Đoàn Thanh niên từng bước được khôi phục, phát huy vai trò của Đoàn trong các hoạt động xã hội. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã đóng góp tích cực vào việc thực hiện thắng lợi những mục tiêu về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, trật tự của địa phương.

Như vậy, sau 3 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ I, nhiệm kỳ 1987 - 1989, được sự lãnh đạo trực tiếp của Thành ủy Thái Nguyên, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường Tân Lập đã đạt được những kết quả quan trọng, trong đó thành công nổi bật của Đảng bộ phường là lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, ổn định đời sống; xây dựng và kiện toàn hệ thống chính quyền; bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn phường; bước đầu tiến hành xây dựng những công trình cơ bản. Mặc dù còn rất nhiều khó khăn nhưng những kết quả trên đây có ý nghĩa quan trọng, tạo tiền đề thuận lợi để phường Tân Lập bước vào giai đoạn mới.

II. Lãnh đạo xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội và bảo đảm an ninh - quốc phòng 1990 - 1996

Nhằm đánh giá kết quả lãnh đạo thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ phường trong nhiệm kỳ 1987 - 1989 và đưa ra định hướng phát triển kinh tế, văn hóa xã hội trong những năm tiếp theo, ngày 25/5/1990, được sự nhất trí của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên, Đảng bộ phường Tân Lập tổ chức Đại hội lần thứ II, nhiệm kỳ 1990 - 1993. Tham dự đại hội có 84 đại biểu trong tổng số 89 đại biểu được triệu tập. Đồng chí Nguyễn Ngọc Yên - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy Thái Nguyên tham dự và chỉ đạo đại hội⁽¹⁾.

Đại hội xác định mục tiêu trong nhiệm kỳ 1990 - 1993 là: Phát huy quyền tự chủ của nhân dân; tiếp tục tập trung thực hiện các chương trình kinh tế, cơ bản là sản xuất lương thực, thực phẩm; tiểu thủ công nghiệp và kinh doanh dịch vụ; thực hiện tốt cuộc vận động “làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng, chính quyền, làm lành mạnh các quan hệ xã hội”. Đại hội thống nhất các chỉ tiêu: Bình quân lương thực đầu người mỗi năm đạt 380 kg thóc; chăm sóc tốt 62 ha rừng đã trồng;

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (1990), Báo cáo số 02-DH/ĐB ngày 7/6/1990 về kết quả Đại hội khóa II của Đảng bộ phường, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

duy trì đàn trâu 270 con, đàn lợn 2.700 con, đàn gia cầm từ 6.000 - 8.000 con; thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu thành phố giao; giữ vững danh hiệu Trường Tiên tiến cấp thành phố của trường Phổ thông cơ sở cấp I và cấp II Tân Lập; Đảng bộ giữ vững danh hiệu Đảng bộ “trong sạch vững mạnh”⁽¹⁾...

Đại hội Đảng bộ phường Tân Lập đã bầu 15 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa II, nhiệm kỳ 1990 - 1993. Tại Hội nghị lần thứ nhất (diễn ra trong ngày 25/5/1990), Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã bầu đồng chí Trần Đức Kỳ giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy⁽²⁾. Ngày 6/6/1990, Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ lần thứ hai đã bầu các chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy, bầu 3 đồng chí ủy viên Ban Thường vụ và 5 ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy⁽³⁾. Như vậy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường Tân Lập gồm 5 đồng chí: Trần Đức Kỳ, Phạm Văn Dụng, Dương Minh Đạt, Nguyễn Văn Bình, Dương Văn Thể. Đồng chí Phạm Văn Dụng được bầu

(1), (2) Đảng bộ phường Tân Lập (1990), *Báo cáo số 02-ĐH/ĐB* ngày 7/6/1990 về kết quả Đại hội lần thứ II của Đảng bộ phường, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

(3) Đảng bộ phường Tân Lập (1990), *Thông báo số 02-TB/ĐU* ngày 20/6/1990 của Đảng ủy về việc phân công nhiệm vụ của Ban Chấp hành Đảng ủy phường và Theo Báo cáo số 02-ĐH/ĐB ngày 7/6/1990 về kết quả Đại hội lần thứ II của Đảng bộ phường, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

giữ chức vụ Phó Bí thư. Đồng chí Dương Văn Thể được bầu giữ chức vụ Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra⁽¹⁾.

Những năm 90 của thế kỉ XX, cũng như nhiều địa phương khác trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, phường Tân Lập đứng trước nhiều khó khăn. Số lượng thanh niên trong độ tuổi lao động không có việc làm ngày càng tăng. Một số thanh niên của phường đi làm vàng, khi trở về địa phương đã mắc tệ nạn nghiện hút ma túy, sinh ra trộm cắp tài sản⁽²⁾. Mặt khác, trong giai đoạn này, nguồn thu ngân sách từ thuế đất giảm sút so với nhiều năm trước do các doanh nghiệp làm ăn khó khăn xin nợ thuế nên nguồn ngân sách chi cho xây dựng cơ bản và chi cho công tác quản lý Nhà nước bị hạn chế.

Dưới sự chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố và sự quan tâm, giúp đỡ của các cơ quan, xí nghiệp đóng trên địa bàn, Đảng bộ, chính quyền phường đã từng bước khắc phục khó khăn, lãnh đạo nhân dân phát triển sản xuất, ổn định đời sống.

(1) Đảng bộ phường Tân Lập (1990), Báo cáo số 02-ĐH/ĐB ngày 7/6/1990 về kết quả Đại hội lần thứ II của Đảng bộ phường, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

(2) Đảng bộ phường Tân Lập (1993), Báo cáo tổng kết nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 1992, phuong huong muc tieu kinh te - xã hội năm 1993, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

Trong nông nghiệp, Đảng bộ phường tập trung lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh việc áp dụng các tiến bộ khoa học kĩ thuật nông nghiệp, đẩy mạnh việc thực hiện cấp I hóa giống lúa, tăng cường các biện pháp bảo vệ thực vật, chăm lo thủy lợi nội đồng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế cây trồng. Nhiều giống lúa mới được đưa vào sản xuất như CR203, K3, 184. Năm 1991, phường duy trì được 35 ha diện tích lúa đông xuân, 60 ha lúa mùa, sản lượng thóc cả năm đạt 240 tấn⁽¹⁾. Năm 1992, thời tiết không thuận lợi, vụ đông xuân rét đậm, hạn hán; vụ hè thu bão lụt, ngập úng, gây khó khăn cho công tác gieo cấy, thu hái, song sản xuất nông nghiệp của phường vẫn bảo đảm kế hoạch đề ra. Phường duy trì được 99ha lúa (trong đó, vụ đông đạt 36 ha, vụ mùa đạt 63 ha), tổng sản lượng lúa cả năm đạt 257 tấn⁽²⁾. Năm 1993, diện tích gieo cấy cả năm của phường duy trì ổn định, đạt 100 ha; sản lượng thóc đạt 263 tấn. Bên cạnh cây lúa, bình quân mỗi năm, phường trồng được 24 ha cây lương thực khác (khoai lang, sắn, ngô) cho sản lượng trung bình đạt 230 tấn. Trung bình mỗi năm, sản

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (1992), *Báo cáo tổng kết nhiệm vụ kinh tế, xã hội năm 1991, phuong hướng mục tiêu kinh tế - xã hội năm 1992*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập

⁽²⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (1993), *Báo cáo tổng kết nhiệm vụ kinh tế, xã hội năm 1992, phuong hướng mục tiêu kinh tế - xã hội năm 1993*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

lượng lương thực có hạt của phường đạt 370 tấn⁽¹⁾. Bình quân lương thực trong thời kì này đạt từ 30 kg đến 35 kg thóc/người/tháng. Ngoài cây lương thực, nhân dân trong phường còn trồng được 19 ha cây lạc, đậu tương, đỗ các loại với năng suất đạt 8,5 tạ/ha và 1ha cây ăn quả phân tán. Một số hộ gia đình đã cải tạo vườn tạp, ao chuồng, từng bước chuyển đổi vật nuôi, cây trồng đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Trong chăn nuôi, từ năm 1991 đến năm 1993, trên địa bàn phường không có dịch bệnh lớn xảy ra do công tác tiêm phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được nhân dân chú trọng. Công tác khuyến khích các hộ chăn nuôi phát triển được thực hiện hiệu quả. Trong năm 1993, phường đã hoàn thành hồ sơ cho 63 hộ gia đình vay vốn đầu tư chăn nuôi từ Ngân hàng Nông nghiệp với số tiền hơn 200 triệu đồng. Số lượng đàn trâu, bò qua các năm ổn định. Năm 1993, đàn trâu, bò của phường có 300 con, trong đó trâu, bò ở độ tuổi kéo cày là 147 con; ở độ tuổi sinh sản là 73 con; đàn lợn 2.000 con⁽²⁾.

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (1994), *Báo cáo tổng kết nhiệm vụ kinh tế, xã hội năm 1993, phương hướng mục tiêu kinh tế - xã hội năm 1994*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

⁽²⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (1994), *Báo cáo tổng kết nhiệm vụ kinh tế, xã hội năm 1993, phương hướng mục tiêu kinh tế - xã hội năm 1994*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

Trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản, phường khai thác tương đối hiệu quả 10 ha ao, hồ để thả cá, cho sản lượng cá thu hoạch mỗi năm đạt từ 4 đến 5 tấn. Đối với sản xuất lâm nghiệp, địa phương tập trung trồng và chăm sóc được hơn 62,1 ha rừng.

Trong những năm 1990 - 1993, phường chưa có cơ sở tập thể sản xuất tiểu thủ công nghiệp mà chỉ có 1 số hộ tư nhân mở được cơ sở sản xuất đồ gỗ, xẻ đá, gạch men, thu hút từ 5 đến 20 lao động. Các mặt hàng sản xuất chưa phong phú, đa dạng, chủ yếu cung cấp sản phẩm tiêu dùng cho các hộ trong và ngoài phường. Trong thời gian này, trên địa bàn phường có khoảng 15-20 xe vận tải và xe chở khách làm dịch vụ vận chuyển hành khách, hàng hóa.

Công tác xây dựng cơ bản được coi là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ và chính quyền phường. Bằng nguồn ngân sách của Nhà nước và nguồn xã hội hóa, nhiều công trình đã được tiến hành xây dựng. Năm 1991, phường hoàn thành xây dựng tầng 2 Trụ sở Ủy ban nhân dân. Cũng trong năm 1991, với nguồn ngân sách 7,8 triệu đồng, phường tiến hành sửa chữa toàn bộ mái nhà trường cấp I và cấp II, bảo đảm an toàn cho công tác dạy và học. Năm 1992, phường tiến hành xây dựng chợ Sắt Vụn và chợ Bờ Hồ với số vốn 12,5 triệu đồng; xây dựng Trụ sở làm việc (một nhà 5 phòng) cho Công an phường.

Công tác xây dựng và phát triển đường giao thông liên cụm được đẩy mạnh. Trong 4 năm (1990 - 1993), nhiều tuyến đường giao thông trên địa bàn phường đã được sửa chữa, nâng cấp và mở rộng như: Tuyến đường qua đội 3 hợp tác xã nông nghiệp vào nghĩa trang phường (dài 1.200m, rộng 4m); đường dân sinh cụm 1, cụm 4; đường từ chợ Bờ Hồ đi cầu Loàng (Gia Sàng) dài 3.000m; đường từ chợ Bờ Hồ đi bệnh viện A chiều dài 2.500m. Trung bình mỗi năm, ngân sách của phường chi cho xây dựng cơ bản chiếm 30% tổng chi ngân sách. Những công trình trên sau khi hoàn thành, đưa vào sử dụng đã tạo điều kiện thuận lợi cho sinh hoạt và sản xuất của nhân dân, đồng thời góp phần thay đổi diện mạo của phường.

Từ năm 1993, thực hiện chủ trương của tỉnh và thành phố về việc thành lập Đội thuế tại các xã, phường nên công tác thu thuế của phường đạt kết quả cao, luôn đạt và vượt chỉ tiêu thành phố giao. Năm 1993, tổng thu các loại thuế trên địa bàn phường đạt 355.644.278 đồng, bằng 155% kế hoạch thành phố giao. So với năm 1992, số thuế năm 1993 tăng gấp hơn 8 lần (tổng các loại thuế của phường năm 1992 đạt 43.915.200 đồng⁽¹⁾). Công tác quản lý thị trường trong những năm 1990 - 1993 đạt được

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân phường Tân Lập, *Báo cáo của Ủy ban nhân dân phường về tình hình công tác các năm 1992, 1993, 1994*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

nhiều kết quả tích cực. Trung bình mỗi năm, số hộ đăng ký kinh doanh tăng 5%. Từ năm 1993, phường ký hợp đồng với Hội Cựu chiến binh thu lệ phí ở 2 chợ, qua đó góp phần tăng thêm nguồn thu cho địa phương.

Trạm Y tế phường thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân và thực hiện có hiệu quả các chương trình y tế đề ra, luôn được Trung tâm Y tế thành phố đánh giá là đơn vị hoạt động tích cực, hiệu quả. Từ năm 1992, Trạm Y tế phường được bổ sung 1 bác sĩ. Nhờ đó, chất lượng khám, chữa bệnh ban đầu được nâng lên. Trung bình mỗi năm, Trạm tổ chức khám bệnh cho hơn 3.000 lượt người. Bên cạnh việc thực hiện công tác khám chữa bệnh, Trạm thực hiện có hiệu quả công tác y tế dự phòng. 100% trẻ em trong phường được tiêm chủng đầy đủ vắc-xin phòng 6 loại bệnh (địa điểm tiêm chủng là Trạm Y tế phường và Nhà trẻ Xí nghiệp Chè Hương). Năm 1993, Trạm tiêm phòng vượt chỉ tiêu đề ra, ngoài tiêm phòng cho 117 trẻ của phường, Trạm Y tế còn tiêm phòng cho 18 trẻ từ phường Tân Thịnh; 91/96 phụ nữ có thai được tiêm phòng uốn ván; 100% trẻ em được uống Vitamin A. Với kết quả đó, năm 1993, Trạm Y tế phường được công nhận là 1 trong 3 đơn vị xuất sắc của thành phố về công tác tiêm chủng mở rộng. Công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe bà mẹ và trẻ em, công tác kế hoạch hóa gia

định được lồng ghép trong những buổi nói chuyện, tọa đàm về giáo dục sức khỏe bà mẹ, về phương pháp nuôi dạy, chăm sóc con... qua đó, góp phần giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng. Công tác phòng chống dịch và các bệnh xã hội được phường triển khai tích cực. Năm 1993, Tân Lập là 1 trong 2 đơn vị đầu tiên của thành phố Thái Nguyên được Sở Y tế Bắc Thái công nhận là cơ sở thanh toán xong bệnh phong của thành phố Thái Nguyên⁽¹⁾. Để nâng cao sức khỏe cho nhân dân, chương trình vệ sinh môi trường của Trạm Y tế phường tiếp tục tập trung vào các nội dung như vận động nhân dân xây dựng hố xí dội thấm nước, bếp ít khói, quanh nhà đào rãnh thoát nước. Năm 1993, phường tiếp nhận và sử dụng hiệu quả dự án sử dụng nước sạch do tổ chức Việt - Úc tài trợ.

Công tác giáo dục trong những năm 1990 - 1993 của phường tiếp tục ổn định. Tháng 2/1990, trên cơ sở nhà trẻ Xí nghiệp 19/5, Trường Mầm non 19/5 được thành lập. Công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục cấp I được cấp ủy và chính quyền phường quan tâm. Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-UB ngày 10/10/1990 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên về công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân phường Tân Lập (1994), *Báo cáo của Ủy ban nhân dân phường về tình hình công tác năm 1993, phương hướng nhiệm vụ công tác năm 1994*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

dục cấp I, Ủy ban nhân dân phường Tân Lập kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục cấp I và xóa nạn mù chữ gồm 7 đồng chí, do đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường làm Trưởng ban. Công tác xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh, qua đó góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân trong phường đối với sự nghiệp “trồng người”. Chất lượng giáo dục các trường có nhiều chuyển biến tích cực. Trong những năm 1991 - 1993, cả 2 trường đều giữ vững danh hiệu Trường Tiên tiến cấp thành phố. Năm học 1992 - 1993, Trường Phổ thông Cơ sở cấp II Tân Lập đạt danh hiệu Trường Tiên tiến cấp tỉnh với thành tích nổi bật: tỉ lệ học sinh lên lớp đạt 95%, tỉ lệ học sinh lớp 9 tốt nghiệp đạt 97%; nhà trường có 3 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, 3 giáo viên dạy giỏi cấp thành phố⁽¹⁾. Bên cạnh những kết quả đạt được, khó khăn lớn nhất của các nhà trường trong thời gian này là tình trạng thiếu thốn cơ sở vật chất. Từ năm học 1993 - 1994, do số lượng học sinh của Trường Phổ thông Cơ sở cấp II tăng lên 5 lớp nên học sinh phải học nhờ tại trường cấp III; hơn nữa do một số

⁽¹⁾ Trường Phổ thông cơ sở Cấp I, Trường Phổ thông cơ sở Cấp II Tân Lập (1993), Báo cáo công tác nhà trường năm 1993, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

học sinh của phường Tân Thịnh chuyển sang nên dẫn đến số phòng học của phường thiếu⁽¹⁾.

Công tác đèn ơn đáp nghĩa được Đảng bộ phường lãnh đạo thực hiện hiệu quả. Trong những năm 1990 - 1993, phường đã lập được 20 sổ tiết kiệm trị giá 3,8 triệu đồng trao tặng cho các gia đình liệt sĩ⁽²⁾. Hằng năm, Đảng ủy, chính quyền phường tổ chức các hoạt động thăm hỏi, động viên các đối tượng chính sách. Trong năm 1992, phường đã hoàn thành xây dựng công trình Đài tưởng niệm Liệt sĩ với trị giá 31 triệu đồng, vận động nhân dân đóng góp quỹ “Đèn ơn đáp nghĩa” được 4,2 triệu đồng. Đối với các hộ nghèo, các cấp ủy, chính quyền luôn quan tâm, tạo điều kiện để những đối tượng này được vay vốn đầu tư sản xuất, miễn giảm một số khoản đóng góp xã hội, tạo điều kiện để các hộ nghèo vươn lên.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, công an phường Tân Lập đã có nhiều biện pháp để tăng cường an ninh, trật tự trên địa bàn: Đôn đốc các cơ quan, xí nghiệp đóng trên địa bàn phường xây dựng chương trình bảo vệ tài sản; chỉ đạo

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân phường Tân Lập (1994), *Báo cáo về tình hình công tác năm 1993, phương hướng nhiệm vụ công tác năm 1994*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân phường Tân Lập (1994), *Báo cáo về tình hình công tác năm 1993, phương hướng nhiệm vụ công tác năm 1994*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

các đội an ninh ở 4 cụm phối hợp với lực lượng bảo vệ các cơ quan, xí nghiệp thường xuyên tuần tra các địa bàn trọng điểm: Tuyến Quốc lộ 3, đường sắt khu vực xưởng X3, Xí nghiệp 19/5, Công ty vật tư tổng hợp⁽¹⁾; phối hợp, hỗ trợ công an thành phố xử lý, giải quyết những vụ việc an ninh xảy ra trên địa bàn phường. Trong năm 1993, công an phường hỗ trợ công an thành phố phá 10 vụ xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa; 3 vụ xâm hại an ninh Quốc gia; 48 vụ xâm phạm tài sản công dân. Tuy nhiên, trong thời gian này, tình hình trật tự an toàn xã hội diễn biến phức tạp. Năm 1993, trên địa bàn phường xảy ra 8 vụ liên quan đến mua bán trái phép ma túy⁽²⁾.

Công tác quân sự địa phương tiếp tục được tổ chức thực hiện hiệu quả, nghiêm túc. Ban Chỉ huy quân sự phường thực hiện đúng quy định chế độ sẵn sàng chiến đấu; phối hợp với công an phường bảo đảm công tác trị an. Từ năm 1990 đến năm 1993, công tác tuyển quân của phường luôn đạt và vượt chỉ tiêu Thành đội Thái Nguyên giao. Trong công tác tổ chức xây dựng lực lượng, Ban Chỉ huy quân sự phường kiện toàn 4 trung đội dân quân ở 4 cụm dân

⁽¹⁾ Công an phường Tân Lập (1993), *Báo cáo ngày 10/3/1993 của Công an phường Tân Lập*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân phường Tân Lập (1994), *Báo cáo về tình hình công tác năm 1993, phuong hướng nhiệm vụ công tác năm 1994*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

cư. Với kết quả đó, liên tục trong nhiều năm, phường Tân Lập được công nhận là “Đơn vị quyết thắng”.

Công tác xây dựng Đảng được thường xuyên củng cố, chế độ sinh hoạt Đảng được duy trì chặt chẽ. Ngay từ đầu nhiệm kì, Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã có chương trình làm việc và phân công công việc cụ thể cho từng ủy viên. Nhằm nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo của Đảng bộ, Đảng ủy phường duy trì nghiêm chế độ giao ban hàng tháng, hàng quý với cấp ủy dưới cơ sở. Trong các buổi giao ban có đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ tháng trước, quý trước, đề ra nhiệm vụ của tháng sau, quý sau, đồng thời duy trì nghiêm chế độ sinh hoạt ở chi bộ. Thực hiện sự chỉ đạo của Thành ủy, Đảng ủy phường tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị kỉ niệm những ngày lễ lớn của đất nước như ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2), ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5), ngày Quốc khánh (2/9); đặc biệt là đợt sinh hoạt chính trị *Nâng cao năng lực lãnh đạo, rèn luyện phẩm chất đảng viên*. Trong các đợt sinh hoạt chính trị, cấp ủy Đảng trực tiếp thông tin tình hình thời sự về sự biến động chính trị trên thế giới, về cuộc khủng hoảng toàn diện ở Đông Âu, Liên Xô. Thông qua các kì sinh hoạt, học tập, cấp ủy kịp thời phát hiện và uốn nắn những biểu hiện lệch lạc trong tư tưởng và hành động của một số đảng viên.

Trong công tác xây dựng chính quyền, phường đã tập trung điều chỉnh, sắp xếp và kiện toàn bộ máy tổ chức, bố trí sử dụng hợp lý đội ngũ cán bộ có trình độ và năng lực chuyên môn. Trong năm 1992, phường tiến hành kiện toàn lại các cụm, tổ nhân dân, từ 45 tổ xuống còn 43 tổ nhân dân. Tại kì họp lần thứ 10 (ngày 24/4/1992), Hội đồng nhân dân phường đã tiến hành bầu kiện toàn bộ máy của Ủy ban nhân dân. Theo đó, đồng chí Dương Minh Đạt được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Ngô Văn Hiệp được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Công tác lãnh đạo các đoàn thể tiếp tục được chú trọng. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc động viên các thành viên thực hiện tốt chính sách của Đảng và Nhà nước, làm tốt các cuộc vận động. Điển hình như năm 1992, nhân dân trong phường ủng hộ quỹ tình nghĩa, ủng hộ nhân dân Cu-ba, chống bão lụt được 9.820.000 đồng.

Thực hiện Hướng dẫn số 05-HD/TC ngày 8/12/1993 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Bắc Thái và Kế hoạch số 03-KH/TU ngày 21/2/1994 của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên về việc tiến hành mở Đại hội cấp cơ sở, tháng 4/1994, Đảng bộ phường Tân Lập đã tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ III, nhiệm kỳ 1994 - 1996. Tại thời điểm đại hội, Đảng bộ phường có 206 đảng viên. Đại hội tiến hành đánh giá ưu điểm, hạn chế trong những năm đầu thực hiện

đường lối đổi mới toàn diện đất nước. Trên cơ sở đó, Đại hội đã thông qua phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ phường trong nhiệm kỳ 1994 - 1996.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa III, gồm 15 đồng chí. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ phường bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí: Trần Đức Kỳ, Dương Minh Đạt, Ngô Văn Diệp, Lê Minh Phẩm, Trần Bình Minh. Đồng chí Trần Đức Kỳ được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Dương Minh Đạt giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Lê Minh Phẩm được bầu giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

Nghị quyết Đại hội lần thứ III của Đảng bộ phường Tân Lập xác định phát triển sản xuất nông nghiệp theo cơ cấu kinh tế chính là *nông nghiệp - lâm nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - dịch vụ, hộ gia đình là đơn vị kinh tế tự chủ*. Các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra là: Bình quân lương thực đầu người đạt 35 đến 38 kg thóc/tháng, thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu thành phố giao; giữ vững danh hiệu Trường Tiên tiến cấp Thành phố của trường Phổ thông cơ sở cấp I và cấp II Tân Lập; Đảng bộ giữ vững danh hiệu Đảng bộ “trong sạch vững mạnh”⁽¹⁾.

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (1994), *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Tân Lập lần thứ III, nhiệm kỳ 1994 - 1996*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

Năm 1994, năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ III, tình hình sản xuất nông nghiệp của phường đạt được kết quả tích cực. Đảng ủy phường lãnh đạo bà con nông dân cấy hết diện tích lúa (100ha); khuyến khích bà con mở rộng diện tích trồng ngô. Để chủ động việc tưới tiêu, với nguồn kinh phí của Nhà nước và nguồn xã hội hóa, năm 1995, phường đã cải tạo, sửa chữa công trình thủy lợi ở hồ Cơ Giới với trị giá 15 triệu đồng. Mặt khác, chính quyền địa phương hỗ trợ nhân dân vay vốn của ngân hàng để đầu tư vào sản xuất. Những biện pháp đó đã đưa sản xuất nông nghiệp của địa phương trong các năm 1994 - 1995 phát triển ổn định. Các mục tiêu về lương thực đều đạt. Trung bình mỗi năm, sản lượng lương thực (quy thóc) của phường đạt 320 tấn... Nhiều hộ gia đình có đời sống ổn định, một số hộ có thu nhập từ 9 đến 10 triệu đồng/năm.

Trong lĩnh vực chăn nuôi, nhiều hộ gia đình trên địa bàn phường đã mạnh dạn đầu tư chăn nuôi trâu, bò, lợn, gia cầm theo mô hình vườn - ao - chuồng. Số lượng đàn lợn trên địa bàn phường được duy trì gần 3.000 con; số lượng đàn trâu, bò đạt 270 con. Công tác tiêm phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được duy trì thường xuyên nên trong thời gian này, phường không có dịch bệnh lớn xảy ra. Sự phát triển của mô hình kinh tế vườn - ao - chuồng

đã tạo ra hướng đi mới cho sản xuất nông nghiệp trên địa bàn phường Tân Lập.

Để đẩy mạnh công tác xây dựng cơ bản và tăng cường quản lý đô thị, hằng năm, Ủy ban nhân dân phường mở hội nghị tuyên truyền về Luật Đất đai cho cán bộ và nhân dân. Năm 1995, phường đã hoàn thành xây dựng Trạm Y tế 5 phòng mái bằng thay thế Trạm Y tế cũ đã xuống cấp; hoàn thiện 3 phòng học trường cấp II, nâng tổng số phòng học lên đến 10 phòng, đáp ứng nhu cầu học tập cho 20 lớp⁽¹⁾.

Lĩnh vực y tế tiếp tục nhận được sự quan tâm của Đảng ủy phường. 100% trẻ em trong độ tuổi được uống vitamin A và uống vắc-xin phòng bại liệt. 100% phụ nữ có thai được tiêm phòng uốn ván. Chương trình kế hoạch hóa gia đình được triển khai hiệu quả. Trong năm 1995, Trạm Y tế phường đã thực hiện khám bệnh cho 3.567 lượt người; tiêm phòng 6 loại bệnh cho 135 trẻ theo quy định. Với những kết quả trên, Trạm Y tế phường tiếp tục được Trung tâm Y tế thành phố đánh giá là đơn vị hoạt động tốt.

Chất lượng dạy và học của các trường được bảo đảm. Cả 2 trường đều giữ vững danh hiệu Trường Tiên tiến cấp

⁽¹⁾ Hội đồng nhân dân phường Tân Lập (1995), *Báo cáo về việc thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 1995*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

thành phố. Công tác bảo đảm an toàn trong trường học được Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quán triệt sâu sắc trong các nhà trường, đặc biệt là Trường Phổ thông Cơ sở cấp II Tân Lập. Cơ sở trường lớp tiếp tục được đầu tư nên từ năm học 1995 - 1996, Trường Phổ thông Cơ sở cấp II đã chấm dứt tình trạng học sinh phải học 3 ca⁽¹⁾.

Công tác xây dựng Đảng trong những năm 1994 - 1996 tiếp tục thu được những kết quả tích cực. Các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy và Thành ủy được Đảng ủy phường Tân Lập kịp thời quán triệt đến cán bộ, đảng viên. Việc thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 29/6/1992 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII) “Về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng” được Đảng ủy tổ chức học tập nghiêm túc. Qua học tập, chất lượng đảng viên có sự chuyển biến rõ rệt. Tinh thần phong, gương mẫu, ý thức tự phê bình và phê bình trong Đảng bộ được nâng cao. Chế độ sinh hoạt chi bộ được thực hiện đúng quy định. Qua phân loại đánh giá, tỉ lệ đảng viên đủ tư cách, hoàn thành nhiệm vụ của Đảng bộ đạt trên 70%. Năm 1994, trong số 198 đảng viên được đánh giá chất lượng, có 139 đảng viên đủ tư cách (chiếm 70,2%); 47 đảng viên đủ tư cách nhưng còn hạn chế từng mặt (chiếm 23,73%); 12

⁽¹⁾ Hội đồng nhân dân phường Tân Lập (1995), *Biên bản kì họp thứ 2 Hội đồng nhân dân khóa 3, ngày 27/5/1995*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

đảng viên vi phạm (6,07%)⁽¹⁾. Năm 1996, tỉ lệ đảng viên đủ tư cách, hoàn thành nhiệm vụ đạt 75%.

Để nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, Đảng bộ chú trọng khâu bồi dưỡng về lý luận chính trị và chuyên môn, nghiệp vụ. Theo đó, Ban Thường vụ Đảng ủy đã cử cán bộ, đảng viên tham gia học tập các lớp bồi dưỡng do Thành ủy, Tỉnh ủy tổ chức. Thời điểm năm 1996, Đảng bộ phường có 2 đồng chí đạt trình độ Cao cấp Lý luận chính trị; 7 đồng chí đạt trình độ Trung cấp Lý luận chính trị. Nhiệm kỳ 1994 - 1996, Đảng bộ kết nạp được 4 đảng viên mới. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỉ luật trong Đảng được thực hiện theo đúng Điều lệ Đảng. Trong năm 1995, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường đã giải quyết 20 đơn thư tố cáo, khiếu nại đúng thẩm quyền; tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy ra quyết định kỉ luật 1 đảng viên do vi phạm Điều lệ Đảng, gây mất đoàn kết nội bộ⁽²⁾.

Trong công tác xây dựng chính quyền, Đảng bộ phường lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3

⁽¹⁾ Đảng ủy phường Tân Lập (1994), *Báo cáo số 01-BC/ĐU* ngày 14/1/1994 về kết quả và tình hình triển khai bước 2 Nghị quyết Hội nghị lần thứ III của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

⁽²⁾ Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường Tân Lập (1995), *Báo cáo số 34-BC/KT* ngày 4/4/1995 về tổng kết công tác kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra năm 1995, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

cấp, cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã nhiệm kì 1994 - 1999. Ngày 20/11/1994, đồng đảo cử tri của phường đã tham gia công tác bầu cử. Thông qua bầu cử, cử tri đã lựa chọn được 19 đại biểu tham gia Hội đồng nhân dân phường⁽¹⁾. Đồng chí Trần Đức Kỳ, Bí thư Đảng ủy được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Ngô Văn Điện được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân nhiệm kì 1994 - 1999. Hội đồng nhân dân phường nhiệm kì 1994 - 1999 đã tổ chức thành công các kì họp, ra nghị quyết sát với tình hình, nhiệm vụ của địa phương, thực hiện giám sát và tiếp xúc cử tri. Đồng thời, Hội đồng nhân dân đã đôn đốc, giám sát Ủy ban nhân dân thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân, tuyên truyền phổ biến nghị quyết của các kì họp tới toàn thể nhân dân trong phường.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ phường, Ủy ban nhân dân từng bước cải cách thủ tục hành chính; bảo đảm lịch tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của người dân kịp thời, đúng quy định. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã xây dựng và triển khai có hiệu quả kế hoạch hằng năm, bám sát nhiệm vụ chính trị Ban Chấp hành Đảng bộ phường đề ra, tích cực vận động hội viên, đoàn viên và

⁽¹⁾ Hội đồng nhân dân phường Tân Lập (1995), Quy định số 1/QĐ-HĐ ngày 27/5/1995 về hoạt động của Hội đồng nhân dân phường, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

nhân dân thi đua thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội địa phương.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, công tác lãnh đạo của Đảng bộ và chính quyền phường Tân Lập trong những năm 1994 - 1996 vẫn còn một số hạn chế như: Chậm chỉ đạo tổ chức biện pháp và mô hình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nhất là lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; thiếu giải pháp giữ vững và phát triển các cơ sở tiểu thủ công nghiệp; công tác quản lý đất đai còn lỏng lẻo; nguyên tắc tổ chức, nguyên tắc sinh hoạt Đảng và kỷ luật Đảng ở một số chi bộ chưa nghiêm túc.

Sau 10 năm thành lập, Đảng bộ phường Tân Lập lãnh đạo chính quyền và nhân dân đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Kinh tế trên địa bàn phường có nhiều chuyển biến tích cực. Đời sống nhân dân ổn định. Công tác y tế, giáo dục được chăm lo. Tình hình quốc phòng, an ninh được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng và chính quyền được đẩy mạnh, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng ngày càng được nâng cao. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể với nhiều phong trào thi đua yêu nước luôn khơi dậy và phát huy tính tích cực, sáng tạo của đoàn viên, hội viên trong việc chăm lo gia đình, phát triển kinh tế xã hội và các công tác khác. Trong điều kiện tình hình kinh tế đất nước những năm 1986 - 1996 còn nhiều khó khăn, cơ chế chính sách chưa ổn định, nền sản xuất chủ yếu là nông

nghiệp, thường xuyên bị thiên tai tàn phá, đời sống còn nhiều khó khăn thì những thành tựu trên càng có ý nghĩa quan trọng. Điều đó thể hiện tính đúng đắn của đường lối đổi mới, ghi nhận tinh thần đoàn kết, phấn đấu vươn lên của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong phường. Đây là động lực to lớn để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường bước vào thời kì mới, thời kì đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Chương II

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TÂN LẬP

TRONG THỜI KÌ 1996 - 2010

I. Lãnh đạo thực Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IV, nhiệm kì 1996 - 2000

Sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1996), nước ta đã thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, đạt nhiều thành tựu trên mọi mặt của đời sống xã hội và bước vào thời kì đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Đây là giai đoạn quan hệ hợp tác kinh tế giữa Việt Nam với nhiều quốc gia trên thế giới được mở rộng, đưa đến những thời cơ lớn để phát triển đất nước. Tuy nhiên, đất nước vẫn đứng trước những nguy cơ mà Đảng ta đã nêu ra từ Hội nghị giữa nhiệm kì Khóa VII (từ 20 - 25/1/1994), đó là: Tụt hậu xa hơn về kinh tế so với nhiều nước trong khu vực và trên thế giới; nguy cơ chênh hướng xã hội chủ nghĩa; nguy cơ về nạn tham nhũng và tệ quan liêu; nguy cơ *diễn biến hòa bình* của các thế lực thù địch.

Trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, tình hình kinh tế - xã hội có nhiều thay đổi tích cực. Các hoạt động kinh tế

nông nghiệp, dịch vụ phát triển. Hàng hóa ngày càng đa dạng, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của người dân. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện.

Thực hiện sự chỉ đạo của Thành ủy Thái Nguyên, ngày 28/8/1996, Đảng bộ phường Tân Lập tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ IV (nhiệm kì 1996 - 2000). Đại hội khẳng định: Trong nhiệm kì 1994 - 1996, Đảng bộ phường lãnh đạo hoàn thành cơ bản nhiệm vụ phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ III đề ra. Tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ phường luôn giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ⁽¹⁾.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá kết quả công tác lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kì 1994 - 1996, đồng thời xuất phát từ đặc điểm tình hình của phường, Đại hội đề ra mục tiêu, phương hướng trong nhiệm kì 1996 - 2000 là: Đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế, chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp - thương mại - dịch vụ - nông nghiệp; giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, thực hiện đổi mới chính đốn Đảng, nâng cao năng lực quản lý Nhà nước, đổi mới hoạt động của các

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (1996), *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ IV, nhiệm kì 1996 - 2000*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

đoàn thể chính trị, tổ chức xã hội, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh⁽¹⁾.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa IV, nhiệm kỳ 1996 - 2000 gồm 15 đồng chí. Ngày 7/9/1996, tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ phường bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí: Vũ Chủ Nghĩa, Ngô Văn Điện, Đào Kiều Bình, Dương Ngọc Phan, Trần Bình Minh. Đồng chí Vũ Chủ Nghĩa được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Ngô Văn Điện được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy; đồng chí Dương Ngọc Phan được bầu giữ chức vụ Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

Năm 1996, năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường, tình hình thời tiết diễn ra không thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, rét đậm, khô hạn kéo dài nên 22ha vụ đông không gieo cấy được. Sản xuất thủ công nghiệp, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn phường phát triển kém hơn so với năm 1995. Đời sống của công nhân, viên chức, người hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội gặp nhiều khó khăn do tiền lương trượt giá. Tình trạng nợ đọng ngân hàng trong nhân dân lên đến hơn 200 triệu

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (1996), *Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ IV, nhiệm kỳ 1996 - 2000*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

đồng, một số hộ không có khả năng thanh toán đã phải gán nhà cửa, tài sản⁽¹⁾.

Khắc phục những khó khăn đó, Đảng ủy phường tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế. Trong sản xuất nông nghiệp, công tác giống, thủy lợi được chú trọng. Nhiều giống lúa lai, ngô lai cho năng suất cao được đưa vào sản xuất. Năm 1996, diện tích lúa cả năm của phường đạt 95,1ha, diện tích cây lương thực đạt 24ha; tổng sản lượng lương thực đạt 346 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 320kg/năm⁽²⁾. Những năm sau đó, tình hình sản xuất nông nghiệp của phường tiếp tục ổn định. Năm 1999, diện tích lúa cả năm tăng lên 123,7 ha, sản lượng đạt 371,1 tấn; bình quân đầu người đạt 380 kg⁽³⁾. Để tăng nguồn thu nhập, cấp ủy, chính quyền phường chỉ đạo nhân dân tập trung cải tạo đất, trồng các loại cây ăn quả, cây chè. Trung bình mỗi năm, địa phương duy trì từ 13 ha đến 15 ha cây ăn quả và cây công nghiệp (chè, mía, lạc, đậu tương). Đối với sản xuất lâm nghiệp, diện tích 62 ha rừng trồng theo Dự án PAM được duy trì, bảo vệ và chăm sóc tốt.

(1), (2) Đảng bộ phường Tân Lập (1997), *Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 1996, phường hướng nhiệm vụ năm 1997*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

(3) Đảng bộ phường Tân Lập (2000), *Báo cáo Chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ V, tháng 9/2000*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

Đối với lĩnh vực chăn nuôi, công tác tiêm phòng dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được thực hiện hiệu quả nên trên địa bàn phường không có bệnh dịch lớn xảy ra. Trong những năm 1996 - 2000, đàn trâu bò của phường giảm. Năm 1996, đàn trâu, bò có 270 con; năm 2000, giảm xuống còn 231 con. Mặc dù giảm về số lượng nhưng vẫn đáp ứng đủ sức kéo cho sản xuất nông nghiệp. Trung bình mỗi năm, phường duy trì được đàn lợn với 3.500 con, trọng lượng xuất chuồng bình quân đạt 70 đến 75 kg/con... Đàn gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng) với số lượng từ 6.500 con đến 7.000 con⁽¹⁾. Đây là một trong những nguồn thực phẩm để cung cấp cho thị trường và mang lại nguồn thu nhập cho người dân.

Thực hiện Luật Hợp tác xã ban hành năm 1997, Đảng bộ phường lãnh đạo Hợp tác xã nông nghiệp Tiến Lập chuyển đổi sang mô hình hợp tác xã kiểu mới. Sau khi chuyển đổi cơ chế, hợp tác xã chỉ còn đảm nhận khâu dịch vụ, thủy lợi. Tuy nhiên, hoạt động của hợp tác xã trong thời kì này chưa thực sự hiệu quả⁽²⁾.

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (1997), *Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 1996, phương hướng nhiệm vụ năm 1997*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

⁽²⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2000), *Báo cáo Chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ V, tháng 9/2000*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

Mặc dù trên địa bàn phường chưa có các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh lớn nhưng với lợi thế về vị trí địa lý (có Quốc lộ 3 chạy qua, có 2 chợ) nên nhiều hộ gia đình tích cực đầu tư vốn sản xuất, kinh doanh vào các lĩnh vực như sản xuất đồ mộc, gia công cơ khí, sửa chữa ô tô, xe máy, qua đó tăng thu nhập cho gia đình, đồng thời góp phần tăng nguồn thu ngân sách cho địa phương. Năm 1996, tổng số hộ sản xuất thủ công và kinh doanh dịch vụ thương nghiệp trên địa bàn phường là 219 hộ; năm 2000 tăng lên 253 hộ.

Sự phát triển ổn định của nông nghiệp, thủ công nghiệp đưa mức tăng trưởng kinh tế hằng năm của phường đạt từ 5 - 6%. Đời sống nhân dân ổn định, số hộ nghèo giảm qua các năm, từ 56 hộ (năm 1996) xuống còn 38 hộ (năm 2000)⁽¹⁾. Nhiều hộ gia đình đã sắm được những tài sản có giá trị như xe ô tô, công nông, xe gắn máy, máy xay xát, máy thu hình; nhiều hộ gia đình đã xây dựng được nhà kiên cố.

Cùng với phát triển kinh tế, Đảng bộ phường quan tâm lãnh đạo công tác xã hội, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2000), *Báo cáo Chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ V, tháng 9/2000*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

Trong lĩnh vực y tế, cán bộ nhân viên chuyên trách nêu cao tinh thần trách nhiệm của người thầy thuốc; làm tốt công tác khám chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; thực hiện các chương trình y tế có hiệu quả. Trung bình mỗi năm, 97% trẻ em trên địa bàn phường được tiêm phòng và uống vắc-xin dự phòng 6 bệnh nguy hiểm; 95% phụ nữ có thai được tiêm phòng uốn ván và khám thai định kì. Đội ngũ cộng tác viên dân số thực hiện tốt công tác truyền thông dân số, qua đó góp phần giảm số người sinh con thứ ba.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII về *Định hướng Chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo thời kì đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*, Đảng bộ phường Tân Lập đã chỉ đạo các nhà trường chú trọng đến chất lượng dạy và học. Năm học 1996 - 1997, Trường Tiểu học Tân Lập có 70% học sinh đạt học lực khá giỏi, 75% học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt và khá, không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu. 100% giáo viên đạt danh hiệu thi đua Lao động tiên tiến, 10% giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố. Trường Trung học Cơ sở Tân Lập có 22% học sinh đạt học lực khá giỏi, 67% học sinh đạt học lực trung bình, 100% cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, 3 giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, 2 giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, tỉ lệ

học sinh lên lớp cuối cấp đạt 98% trở lên⁽¹⁾. Với những thành tích đó, năm học 1997 - 1998, Trường Trung học Cơ sở Tân Lập đạt danh hiệu Trường Tiên tiến cấp tỉnh. Chủ trương xã hội hóa giáo dục nhận được sự ủng hộ của nhân dân. Năm 1996, bằng nguồn kinh phí do phụ huynh đóng góp (hơn 30 triệu đồng), một số hạng mục công trình như cổng trường, tường rào và nhà bảo vệ trường Trung học Cơ sở đã được xây dựng, qua đó góp phần vào việc cải thiện cảnh quan trường học.

Trên lĩnh vực văn hóa, Đảng bộ phường triển khai sâu rộng Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII về Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; lãnh đạo tổ chức thực hiện tốt cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư* do Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khởi xướng.

Thực hiện Nghị định số 28-CP ngày 29/4/1995 của Chính phủ về hướng dẫn thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công, Đảng ủy phường tập trung chỉ đạo rà soát, giải quyết 395 hồ sơ trợ cấp cho các đối tượng tham gia 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Thực hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, Ủy ban nhân dân phường thành lập Ban Chỉ đạo vận động toàn dân tham gia quỹ đền

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (1997), *Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 1996, phương hướng nhiệm vụ năm 1997*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

ơn đáp nghĩa. Hằng năm, vào dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7), đại diện Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tổ chức thăm hỏi các gia đình liệt sĩ, thương binh và các gia đình có công với đất nước.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền phường đã thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ người nghèo vay vốn để sản xuất.

Công tác thu ngân sách trên địa bàn phường luôn đạt chỉ tiêu thành phố đề ra. Năm 1996, phường được giao chỉ tiêu thu ngân sách 626.710.000 đồng, đây là chỉ tiêu cao nhất so với các năm trước. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự cố gắng nỗ lực, tinh thần trách nhiệm cao của cán bộ chuyên trách và nhân dân, phường Tân Lập đã hoàn thành thu ngân sách, đạt 103% kế hoạch với 645.450.000 đồng⁽¹⁾.

Công tác quản lý Nhà nước về đất đai, quy hoạch và xây dựng đã đi vào nền nếp, kỉ cương. Trong 5 năm (1996 - 2000), Ủy ban nhân dân phường hoàn thành các thủ tục để cấp trên có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 1.250/1.717 hộ, bảo đảm quyền lợi

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (1997), *Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 1996, phường hướng nhiệm vụ năm 1997*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

hợp pháp cho người dân. Về xây dựng cơ bản, phường đã tập trung xây dựng, củng cố hạ tầng cơ sở như điện, đường, trường, trạm. Trong năm 1997, bằng nguồn ngân sách đầu tư của Nhà nước, phường xây dựng 2 trạm hạ thế, cung cấp điện sinh hoạt cho 100% các hộ dân trên địa bàn phường. Cũng trong năm 1997, công trình cầu qua suối giữa tổ 16 và tổ 19 trị giá 32 triệu đồng đã hoàn thành và đưa vào sử dụng⁽¹⁾. Cùng với đó, nhiều hạng mục công trình cũng được tiến hành xây mới như: Sân bê tông Ủy ban nhân dân; văn phòng Ban Giám hiệu trường Tiểu học. Cũng trong năm 1997, phường tiến hành tu bổ Đài tưởng niệm Liệt sĩ và một số tuyến đường giao thông liên cụm. Những công trình trên đã góp phần quan trọng trong việc giải quyết các vấn đề dân sinh, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Công tác quân sự của phường được thực hiện theo cơ chế Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, cơ quan quân sự làm tham mưu. Lực lượng dân quân dự bị động viên được bảo đảm về số lượng và nâng cao chất lượng theo yêu cầu của Ban Chỉ huy quân sự Thành phố. Công tác gọi thanh niên trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự được thực hiện chặt chẽ, bảo đảm đúng chính sách và công bằng xã hội. Từ năm 1996 đến năm 2000, 40 thanh niên của

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (1997), *Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội năm 1996, phương hướng nhiệm vụ năm 1997*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

phường được gọi nhập ngũ⁽¹⁾. Lực lượng công an phường phối hợp với Ban Bảo vệ dân phố làm tốt công tác bảo vệ tài sản Nhà nước và tài sản công dân; nắm chắc các đối tượng tiền án, tiền sự, kịp thời ngăn chặn các đối tượng lợi dụng tự do tín ngưỡng, tôn giáo để gây mất ổn định an ninh chính trị...

Nhận thức rõ sự lãnh đạo của Đảng có ý nghĩa quyết định đến mọi mặt công tác nên Đảng bộ phường luôn chăm lo xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở Đảng. Công tác học tập, quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Đảng bộ được thực hiện nghiêm túc. Nhiều cán bộ chủ chốt của Đảng bộ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ lý luận và chuyên môn, nghiệp vụ. Trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, Đảng ủy phường đã phối hợp với Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị Thành phố mở được 2 lớp bồi dưỡng về nhận thức Đảng cho 78 quần chúng ưu tú; cử 3 cán bộ theo học lớp Trung cấp lý luận chính trị; 8 đồng chí là Bí thư, Phó Bí thư chi bộ các cụm dân cư tham gia lớp tập huấn công tác Đảng. Nhiệm kỳ 1996 - 2000, Đảng bộ kết nạp được 11 đảng viên mới. Đi đôi với công tác phát triển Đảng, việc đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2000), *Báo cáo Chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ V*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

đã có quy chế làm việc từ đầu khóa. Trong 5 năm (1996 - 2000), Đảng bộ đã thi hành kỉ luật 4 đảng viên, xóa tên 5 đảng viên bỏ sinh hoạt, trong đó có cán bộ chủ chốt⁽¹⁾... Hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã giúp Đảng ủy giải quyết hầu hết những đơn, thư tố cáo, kiến nghị, được cấp trên đánh giá xếp loại A trong 37 đơn vị, trong tổng số 111 chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc Thành ủy⁽²⁾.

Được sự quan tâm lãnh đạo của Đảng bộ phường, bộ máy chính quyền và các đoàn thể quần chúng từng bước được củng cố, hoạt động có hiệu quả. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân phường khóa III (diễn ra vào ngày 14/11/1999) đã bầu Hội đồng nhân dân phường gồm 19 đại biểu⁽³⁾. Đồng chí Dương Ngọc Phan được Hội đồng nhân dân bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng, đồng chí Đào Kiều Bình được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban. Phát huy vai trò, trách nhiệm của mình, Hội đồng nhân dân phường thường xuyên duy trì các kì họp đúng luật định, làm tốt chức năng giám sát việc triển khai thực

^{(1), (2)} Đảng bộ phường Tân Lập (2000), *Báo cáo Chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ V*, tháng 9/2000, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

⁽³⁾ Năm 2002, Hội đồng nhân dân bãi nhiệm 1 đại biểu vì vi phạm tiêu chuẩn của đại biểu Hội đồng nhân dân.

hiện các nghị quyết, các chương trình công tác trên địa bàn...

Ủy ban nhân dân phường căn cứ vào nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và các văn bản cấp trên, kịp thời triển khai tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng; thực hiện các dự án đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế, giảm nghèo, nâng cao dân trí, xây dựng cơ sở hạ tầng đạt chỉ tiêu năm sau cao hơn năm trước. Công tác tiếp dân và giải quyết các đơn thư, khiếu kiện của nhân dân nhìn chung có nhiều tiến bộ.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng của phường làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, tuyên truyền thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống mới ở khu dân cư*; xây dựng khu dân cư văn hóa, gia đình văn hóa. Các cuộc vận động ủng hộ, xây nhà tình nghĩa do Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng ở phường đều được nhân dân trong phường hưởng ứng.

Quá trình thực hiện đường lối đổi mới trong giai đoạn 1996 - 2000 là quá trình Đảng bộ và nhân dân phường Tân Lập cùng với nhân dân cả nước bước đầu tiến hành con đường đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trước hết là tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn. Đảng bộ và nhân dân phường Tân Lập tích cực khắc phục khó khăn, hoàn thành cơ bản các chỉ

tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra, góp phần phát triển sản xuất, ổn định đời sống nhân dân, đảm bảo tình hình an ninh, trật tự; duy trì mọi mặt sinh hoạt của Đảng và tổ chức quần chúng nhân dân. Những kết quả đạt được của cán bộ, đảng viên, nhân dân phường đã góp phần ổn định đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa trên địa bàn thành phố. Đó là niềm tự hào, là động lực để Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường Tân Lập vững bước trong thời kì mới.

II. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ V, nhiệm kì 2000 - 2005

Được sự nhất trí của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên, trong hai ngày 25 - 26/9/2000, Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Tân Lập lần thứ V, nhiệm kì 2000 - 2005 được tiến hành. Đại hội có sự tham gia của 99/100 đại biểu được triệu tập. Tại thời điểm đại hội, Đảng bộ có 237 đảng viên. Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tân Lập nhiệm kì 1996 - 2000 nêu rõ: Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, 10 năm thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và 15 năm thực hiện đường lối đổi mới toàn diện đất nước của Đảng và 5 năm lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ IV, nhiệm kì 1996 - 2000, kinh tế - xã hội trên địa bàn phường đã có nhiều chuyển biến tích cực. Trên địa bàn phường, các ngành sản xuất tiếp tục phát triển, cơ sở hạ tầng được đầu tư xây dựng, hoạt động

văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, quốc phòng - an ninh được giữ vững và ổn định. Bộ mặt kinh tế - xã hội phường thay đổi. Đời sống nhân dân từng bước được cải thiện. Tuy nhiên, phường còn tồn tại mặt hạn chế cần khắc phục đó là trong vấn đề tài chính, nhà đất và công tác cán bộ chưa phát huy hiệu quả; tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình của một số đảng viên chưa cao, vẫn còn tình trạng nể nang, ngại va chạm...

Trên cơ sở phân tích những khó khăn, hạn chế và phát huy thành tích đạt được, Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ V đề ra mục tiêu tổng quát của 5 năm (2000 - 2005) là: "*Phát huy mọi nguồn lực, đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế, xã hội, tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; chặn đứng và đẩy lùi tệ nạn xã hội. Tăng cường các mối quan hệ đoàn kết thống nhất, tạo sức mạnh tập thể, giữ vững an ninh quốc phòng*"⁽¹⁾. Mục tiêu trên được cụ thể hóa thành những chỉ tiêu: Tốc độ tăng trưởng kinh tế tăng từ 5% đến 6%; giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp tăng từ 10% đến 15%; giá trị thương mại dịch vụ tăng từ 5% đến 10%; sản lượng nông nghiệp tăng từ 10% đến 15%; tổng sản lượng lương thực đạt 600 tấn mỗi năm; giảm tỉ suất

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2000) *Báo cáo Chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ V, nhiệm kỳ 2000 - 2005*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

sinh thô 0,03%; giảm tỉ lệ hộ nghèo 2%; về xây dựng cơ bản: Hoàn thành 2.500m kênh mương, bê tông hóa 2.000 - 3.000m đường dân sinh; 100% các hộ được dùng điện lưới quốc gia; đầu tư xây dựng nhà văn hóa Cụm 2 và Cụm 4 để 100% các cụm dân cư có nhà văn hóa; thu ngân sách năm 2005 đạt 1 tỉ đồng⁽¹⁾.

Để đạt được mục tiêu và các chỉ tiêu trên, Đảng bộ phường xác định nhiệm vụ trọng tâm của giai đoạn 2000 - 2005 cần phải thực hiện là: Phát huy mọi nguồn lực của địa phương để đầu tư cho phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm tăng trưởng kinh tế cao; tăng cường xây dựng cơ sở hạ tầng, đặc biệt là các công trình phục vụ sinh hoạt và sản xuất như giao thông nông thôn, thủy lợi theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”; tiếp tục triển khai quy chế dân chủ ở xã phường; tích cực giải quyết những tồn đọng liên quan đến công tác tài chính, đất đai⁽²⁾...

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường nhiệm kỳ 2000 - 2005, gồm 15 đồng chí. Ngày 16/10/2000, tại phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tân Lập bầu Ban Thường vụ Đảng ủy, gồm 5 đồng chí: Nguyễn Hữu Hứa, Đào Kiều Bình, Đỗ Xuân Tùng,

(1), (2) Đảng bộ phường Tân Lập (2000), *Báo cáo Chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ phường lần thứ V, nhiệm kỳ 2000 - 2005*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

Dương Văn Năm, Đào Xuân Kế. Đồng chí Nguyễn Hữu Hứa được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Đào Kiều Bình được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Dương Văn Năm được bầu giữ chức vụ Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ V (nhiệm kỳ 2000 - 2005), Đảng bộ phường Tân Lập có nhiều thuận lợi, đó là có các chủ trương, nghị quyết đúng đắn của Đảng; có nguồn nhân lực dồi dào; hệ thống chính trị ở cơ sở được củng cố về tổ chức, tình hình kinh tế - xã hội ổn định, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao... Tuy nhiên, Đảng bộ và nhân dân phường Tân Lập cũng phải đổi mới với khó khăn như sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế chưa mạnh, sản xuất nông nghiệp, tiểu - thủ công nghiệp và dịch vụ phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của phường... Trong khi đó, thời tiết diễn biến phức tạp, khó lường. Giá cả một số mặt hàng thiết yếu phục vụ đời sống và giá vật tư nông nghiệp phục vụ cho sản xuất nông nghiệp tăng, gây bất lợi cho đời sống và sản xuất của nhân dân trong phường.

Trong điều kiện đó, Đảng bộ phường Tân Lập quán triệt chủ trương: "Lấy phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt; thực hiện phát triển kinh tế đi đôi với giải quyết các vấn đề xã hội, tạo ra

chuyển biến rõ nét trên các lĩnh vực quản lý đô thị, quản lý đất đai, phòng chống tệ nạn xã hội, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh”⁽¹⁾.

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra, Đảng ủy phường đã đề ra nghị quyết cụ thể trong từng năm. Trong đó, năm 2001, năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường, Ban Chấp hành Đảng bộ xác định tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm: Tiến hành thi công xây dựng kênh mương N9B theo đúng thiết kế, đúng thời gian thi công, bảo đảm chất lượng; đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, chuẩn bị các điều kiện phục vụ cho sản xuất đông xuân, thực hiện tốt việc đăng ký sản xuất kinh doanh; bảo đảm các điều kiện cho nhân dân đón Tết Tân Ty bảo đảm an toàn, tiết kiệm.

Thực hiện nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ phường, Ủy ban nhân dân đã chỉ đạo Hợp tác xã nông nghiệp Tiến Lập, Hội Nông dân phường, các ban ngành, đoàn thể vận động các doanh nghiệp, cơ quan, cán bộ, viên chức ủng hộ chương trình kiên cố hóa kênh mương; vận động bà con nông dân đóng góp vốn đối ứng để tiến hành công trình này. Lực lượng công an, quân sự phường xây dựng phương án bảo đảm giữ vững an ninh chính trị,

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2001), *Nghị quyết số 13-NQ/ĐU của Đảng bộ phường khóa V về nhiệm vụ, kế hoạch công tác năm 2001*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

trật tự an toàn xã hội trước Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVI tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, đặc biệt đẩy mạnh công tác phòng chống tệ nạn xã hội như cờ bạc, nghiện hút, mại dâm. Cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể quan tâm đến những gia đình chính sách, hộ đói nghèo đón Tết Nguyên đán.

Kết thúc năm 2001, phường đạt được kết quả tích cực trên tất cả các lĩnh vực. Trong sản xuất nông nghiệp, sản lượng lương thực có hạt cả năm đạt 425,6 tấn. Cây công nghiệp và cây ăn quả phát triển tốt. Đàm gia súc, gia cầm phát triển ổn định. Hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp ngoài quốc doanh trên địa bàn phường đã tạo việc làm và tăng thu nhập cho người lao động. Đời sống của nhân dân đã được nâng lên và dần dần được cải thiện. Thu ngân sách trên địa bàn phường đạt 100% kế hoạch đề ra. Công tác dạy và học ở các trường được duy trì nền nếp. Công tác giám nghèo thực hiện có hiệu quả; qua rà soát, phường chỉ còn 140 hộ nghèo theo tiêu chí mới. Công tác quốc phòng, an ninh được bảo đảm. Công tác xây dựng Đảng đạt kết quả tích cực. Trong năm 2001, Đảng bộ kết nạp được 7 đảng viên mới. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, chính quyền phường thực hiện tốt chức năng quản lý điều hành, thực hiện nhiều biện pháp thúc đẩy kinh tế phát triển. Hội đồng nhân dân tổ chức thành công kì họp thứ 4. Mặt trận Tổ quốc triển

khai và mở hội nghị lấy ý kiến quần chúng tham gia góp ý Dự thảo Báo cáo Chính trị Đại hội IX của Đảng, mở hội nghị đại biểu cử tri phường tiếp xúc với đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, tỉnh đạt kết quả tốt.

Phát huy những thành tích đạt được, trong những năm tiếp theo, Đảng bộ phường tiếp tục tập trung lãnh đạo phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng.

Trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “Về đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn thời kì 2001 - 2010”, Đảng bộ - trước hết là Đảng ủy phường lãnh đạo gắn sản xuất nông nghiệp với phát triển thủ công nghiệp, dịch vụ. Theo đó, Đảng bộ phường đề ra giải pháp: Sản xuất lương thực, thực phẩm theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả; tăng thu nhập trên một đơn vị diện tích bằng cách ứng dụng rộng rãi các tiến bộ khoa học, kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; đẩy mạnh phát triển mô hình kinh tế trang trại theo định hướng sản xuất hàng hóa, nắm vững thị trường; cải tạo vườn tạp chuyển sang trồng cây ăn quả có giá trị.

Thực hiện chủ trương của Đảng bộ, cấp ủy, chính quyền động viên nhân dân tận dụng hết diện tích để gieo

cấy; kết hợp với Trạm Khuyến nông Thành phố tổ chức các lớp tập huấn cho bà con nông dân về kĩ thuật trồng trọt, sử dụng phân bón, thuốc trừ sâu cho cây lúa và hoa màu; kĩ thuật về chăn nuôi, thú y, chữa bệnh cho gia súc, gia cầm. Năm 2002, phường đã mở 19 lớp với 930 lượt bà con nông dân tham gia. Năm 2004, phường tổ chức 2 lớp tập huấn kĩ thuật chăm sóc cây ăn quả cho 71 lượt hộ tham gia. Trước những diễn biến bất lợi về thời tiết (giá rét), ảnh hưởng đến mùa màng, Đảng ủy đã chỉ đạo chính quyền có những giải pháp kịp thời như hướng dẫn nhân dân chủ động, tích cực phòng chống rét cho mạ vụ chiêm xuân và đàn gia súc.

Với những biện pháp đồng bộ, tình hình sản xuất nông nghiệp trên địa bàn phường trong những năm 2002 - 2005 có nhiều chuyển biến tích cực. Năm 2002, diện tích gieo cấy cả năm của phường đạt 123,1 ha, năng suất đạt 37,5 tạ/ha; tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 461,6 tấn; tăng 36 tấn so với năm 2001⁽¹⁾. Năm 2005, mặc dù diện tích đất nông nghiệp của phường giảm do thu hồi bàn giao mặt bằng cho Cụm công nghiệp số I, số II thành phố và khu tái định cư, song Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo hợp tác xã và nhân dân tận dụng hết diện tích gieo

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2002), *Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ năm 2002*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

cấy, tích cực chăm sóc vụ chiêm và vụ mùa; năm 2005, diện tích gieo trồng cả năm của phường 113,2 ha; sản lượng đạt 481 tấn⁽¹⁾.

Thực hiện Đề án phát triển kinh tế vườn đồi, năm 2002, phường trồng mới được 14 ha cây ăn quả, tăng 10 ha so với năm 2001. Năm 2003, diện tích cây ăn quả đạt 17 ha. Thu nhập bình quân trên 1 ha canh tác đạt 23 triệu đồng năm 2002 tăng lên 30 triệu đồng năm 2005.

Trong những năm 2001 - 2005, tình hình chăn nuôi trên địa bàn phường ổn định. Phường có 10 hộ chăn nuôi lợn theo mô hình trang trại với quy mô từ 50 đến 100 con. Bên cạnh đó, phường có khoảng 10 hộ gia đình chăn nuôi bò với số lượng từ 15-20 con⁽²⁾.

Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp trong những năm 2001 - 2005 đã hoạt động hiệu quả hơn, đặc biệt sau khi triển khai thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “Về đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn thời kì 2001 - 2010”, hợp tác xã đã tiến hành đại hội bầu Ban Quản lý mới.

(1), (2) Ủy ban nhân dân phường Tân Lập (2006), *Báo cáo số 02/BC-UBND* ngày 19/1/2006 về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2005, phương hướng nhiệm vụ năm 2006, Tài liệu lưu tại Văn phòng Ủy ban nhân dân phường Tân Lập.

Thành công có ý nghĩa quan trọng trong quá trình tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới là Ban Chấp hành Đảng bộ đã khuyến khích, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh; tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính, giải phóng mặt bằng; quy hoạch 2 chợ (Bờ Hồ và Chè Hương) và đổi mới công tác quản lý thị trường.

Với những biện pháp đó, sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của phường có nhiều khởi sắc. Năm 2004, trên địa bàn phường có 24 doanh nghiệp, 278 hộ kinh doanh. Năm 2005, số doanh nghiệp tăng lên 27 cơ sở, số hộ kinh doanh tăng lên 321 hộ. Nhiều ngành nghề đã góp phần thúc đẩy nền kinh tế - xã hội, mang lại thu nhập, giải quyết công ăn việc làm và phục vụ đời sống nhân dân như: Đồ mộc, gia công, cơ khí, sửa chữa, kinh doanh ô tô, xe máy⁽¹⁾...

Công tác thu ngân sách của phường có nhiều chuyển biến tích cực, luôn đạt và vượt chỉ tiêu thành phố giao. Năm 2000, thu ngân sách của phường vượt mức thành phố giao 7%. Các năm 2001, 2002, 2003, thu ngân sách

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân phường Tân Lập (2005), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2004, phường hương và nhiệm vụ năm 2005*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Ủy ban nhân dân phường Tân Lập.

của phường lần lượt vượt 10%, 11%, 13,1%⁽¹⁾. Năm 2005, tổng thu ngân sách của phường đạt 1.617.507.331 đồng, bằng 134,2% kế hoạch được giao⁽²⁾. Đây là năm thứ 6 liên tiếp, phường Tân Lập hoàn thành vượt mức kế hoạch thu ngân sách và là 1 trong 17 phường, xã được Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên khen thưởng.

Trong công tác xây dựng cơ bản, Đảng bộ phường đã lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường thực hiện phân cấp quản lý đầu tư, quản lý xây dựng, quy hoạch đất đai đô thị trên cơ sở gắn trách nhiệm với nghĩa vụ, quyền lợi; đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiên quyết chống lãng phí trong xây dựng cơ bản. Bên cạnh các dự án đầu tư phát triển của tỉnh và thành phố Thái Nguyên, Đảng bộ, chính quyền phường Tân Lập tích cực tranh thủ sự trợ giúp của các đơn vị đóng trên địa bàn phường để xây dựng cơ sở hạ tầng. Từ năm 2000 đến năm 2003, trường học, trạm Y tế, bưu điện và Trụ sở Ủy ban nhân dân phường được trang bị nhiều phương tiện làm việc. Đến năm 2003, phường đã bê tông hóa 1.000 m đường giao thông liên

⁽¹⁾Ủy ban nhân dân phường Tân Lập (2003), *Báo cáo thực hiện nhiệm vụ chính trị giữa nhiệm kỳ 2000 - 2005*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

⁽²⁾Đảng bộ phường Tân Lập (2005), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2004, phương hướng và nhiệm vụ năm 2005*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Ủy ban nhân dân phường Tân Lập.

cụm; năm 2004, hoàn thành 7.300 m đường bê tông (kế hoạch đề ra là 3.000m); năm 2005, tiếp tục hoàn thành 3.638 m đường bê tông, nâng tổng số chiều dài đường liên tổ lên 12.700 m. Trong năm 2005, phường tập trung tu sửa khuôn viên Ủy ban nhân dân, hội trường làm việc, hoàn thành thủ tục mở thầu và khởi công xây dựng công trình Trường Mầm non 19/5 Tân Lập; từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng khu tái định cư. Những kết quả trên đã góp phần hoàn thành một số tiêu chí để thành phố Thái Nguyên sớm được công nhận là đô thị loại 2.

Thực hiện Kết luận số 14 - KL/TW ngày 15/7/2002 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 Khóa VIII, chất lượng dạy và học của các trường trên địa bàn phường tiếp tục được nâng cao. Năm 2004, Trường Mầm non 19/5 Tân Lập phải di dời để bàn giao mặt bằng cho Cụm công nghiệp số II thành phố Thái Nguyên. Vượt qua những khó khăn ban đầu, trường duy trì được 11 giáo viên và 200 trẻ, trong đó có 8 giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở; tỉ lệ huy động trẻ 5 tuổi đi học luôn đạt 100%.

Chất lượng dạy và học của Trường Tiểu học Tân Lập tiếp tục được củng cố. Liên tục từ năm 2000 đến năm 2005, trường đạt danh hiệu Trường Tiên tiến xuất sắc với nhiều thành tích tự hào như: Tỉ lệ học sinh khá, giỏi của trường luôn đạt 95%, trong đó có 12 học sinh đạt danh hiệu Học

sinh giỏi cấp tỉnh, 14 học sinh đạt danh hiệu Học sinh giỏi cấp thành phố; tỉ lệ tốt nghiệp cuối cấp đạt 100%; tỉ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt đạt 100%; tỉ lệ giáo viên hoàn thành nhiệm vụ đạt 100%. Nhà trường có 1 giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Quốc gia, 2 giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố. Năm 2005, Trường Tiểu học được đón bằng công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia, giai đoạn 2005 - 2010⁽¹⁾.

Trường Trung học cơ sở Tân Lập, trong nhiều năm liên tục giữ vững danh hiệu Trường Tiên tiến cấp thành phố. Năm 2004, Trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận hoàn thành phổ cập giáo dục. Chất lượng giáo dục của trường ngày càng được khẳng định. Năm học 2004 - 2005, nhà trường có 7 giáo viên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; tỉ lệ học sinh lên lớp thăng đạt 98%; tỉ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp đạt 97%⁽²⁾.

Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tiếp tục phát triển, góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Năm 2002, kỉ niệm 15 năm Ngày thành lập

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân phường Tân Lập (2006), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2005, phương hướng và nhiệm vụ năm 2006*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Ủy ban nhân dân phường Tân Lập.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân phường Tân Lập (2005), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2004, phương hướng và nhiệm vụ năm 2005*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Ủy ban nhân dân phường Tân Lập.

phường (13/2/1987 - 13/2/2002) và chào mừng 40 năm Ngày thành lập thành phố Thái Nguyên (19/10/1962 - 19/10/2002), nhiều hoạt động văn hóa, thể thao được đẩy mạnh với các hình thức tổ chức phong phú, sôi nổi trên địa bàn phường. Phong trào *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa* tiếp tục đẩy mạnh thực hiện, ngày càng đi vào nền nếp. Năm 2005, toàn phường có 72 gia đình văn hóa tiêu biểu xuất sắc; 223 gia đình văn hóa tiêu biểu; 1.528 hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa; 4/13 tổ dân phố đạt Tổ Tiên tiến cấp cơ sở; 13/13 tổ dân phố duy trì và thực hiện tốt quy ước, hương ước⁽¹⁾.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực. Các chương trình y tế quốc gia ở cơ sở được thực hiện hiệu quả. Chất lượng khám chữa bệnh được nâng cao đồng bộ. Công tác vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch, bảo đảm an toàn thực phẩm được chú trọng thực hiện. Trung bình mỗi năm, Trạm Y tế phường khám bệnh cho hơn 4.000 lượt người. Cụ thể, năm 2002, Trạm Y tế phường khám, chữa bệnh cho 4.135 lượt người; năm 2005 là 4.145 lượt người (trong đó đối tượng cán bộ hưu, chính sách là 3.602 người, hộ nghèo là 225 người). Công tác phòng chống HIV/AIDS, chống suy dinh dưỡng còi

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân phường Tân Lập (2005), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2004, phương hướng và nhiệm vụ năm 2005*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Ủy ban nhân dân phường Tân Lập.

xương được thực hiện hiệu quả. Công tác truyền thông dân số, kế hoạch hóa gia đình được thực hiện tích cực nên góp phần giảm tỉ lệ gia đình sinh con thứ ba.

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, hằng năm, phường Tân Lập đều thực hiện tốt các chính sách xã hội. Các hoạt động tình nguyện, từ thiện nhân đạo được các tầng lớp nhân dân trong phường nhiệt tình hưởng ứng. Công tác giảm nghèo được triển khai sâu rộng, áp dụng nhiều chính sách hỗ trợ cho người nghèo, trong đó hiệu quả nhất phải kể đến chính sách hỗ trợ cho người nghèo vay vốn để phát triển sản xuất, đưa sổ hộ nghèo từ 67 hộ (năm 2003) giảm còn 43 hộ năm 2004⁽¹⁾. Hằng năm, vào dịp Tết cổ truyền, các ngày lễ, cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể đều tổ chức thăm hỏi, tặng quà động viên người có công với nước, gia đình thương binh, liệt sĩ. Những hoạt động trên là nét đẹp trong đời sống tinh thần của Đảng bộ và nhân dân phường Tân Lập.

Trong công tác giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, Đảng bộ phường Tân Lập đề ra nhiều nội dung, kế hoạch để thực hiện chương trình quốc gia phòng, chống ma túy, đấu tranh với tội phạm, giảm thiểu tai nạn

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân phường Tân Lập (2005), *Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2004, phương hướng và nhiệm vụ năm 2005*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Ủy ban nhân dân phường Tân Lập.

giao thông đường bộ. Đảng bộ xác định đây là khâu đột phá để lập lại trật tự kỉ cương trong quản lý xã hội. Công an phường phối hợp với đội xung kích phòng chống ma túy và Đội nghiệp vụ công an thành phố triệt phá các điểm, bắt các đối tượng mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy; làm rõ các vụ phạm pháp hình sự. Công tác cai nghiện được chỉ đạo đẩy mạnh. Năm 2002, phường đã hoàn thành Trạm cai nghiện 2 phòng. Năm 2004, công an phường đã triệt phá được 2 điểm mua bán trái phép chất ma túy. Ngoài ra, công an phường còn tập huấn nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ dân phố hoạt động đạt kết quả cao. Phong trào quần chúng nhân dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đi vào chiều sâu. Các ban bảo vệ dân phố được củng cố, kiện toàn và hoạt động ngày càng hiệu quả. Những giải pháp trên đã góp phần duy trì được tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn phường.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả trên, việc triển khai công tác phòng, chống tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông trên địa bàn phường vẫn còn diễn biến phức tạp, tỉ lệ người nghiện ma túy và người nhiễm HIV không giảm⁽¹⁾.

Ban Chỉ huy quân sự phường Tân Lập thường xuyên duy trì chế độ trực ban; xây dựng phương án tác chiến, sẵn

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2003), *Báo cáo thực hiện nhiệm vụ chính trị giữa nhiệm kỳ 2000 - 2005*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

sàng đối phó khi có tình huống xảy ra. Công tác quản lý thanh niên trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự diễn ra chặt chẽ, bảo đảm đúng quy định. Từ năm 2000 đến năm 2003, phường có 23 thanh niên được gọi nhập ngũ; công tác khám tuyển và giao quân luôn đạt 100% chỉ tiêu được giao. Năm 2001, thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 13/9/2001 của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên, Đảng bộ phường Tân Lập ban hành Chỉ thị số 01-CT/ĐU ngày 2/10/2001 *Về việc lãnh đạo nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ thành phố Thái Nguyên*. Theo đó, Đảng ủy phường chỉ đạo các đơn vị, đoàn thể thực hiện tốt cơ chế “*Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành quân sự và các ban ngành chức năng tham mưu, tổ chức thực hiện*” và bám sát nội dung, tình huống diễn tập.

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục được chú trọng trên cả 3 mặt, chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Về tư tưởng, chính trị, thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 7/6/2001 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) và Kế hoạch số 06-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội IX của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XIV, Đảng ủy phường Tân Lập mở đợt sinh hoạt chính trị đẩy mạnh thực hiện Quy định của

Bộ Chính trị và các pháp lệnh chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí và Pháp lệnh cán bộ, công chức trong toàn Đảng bộ, nhằm nâng cao nhận thức đúng đắn cho cán bộ, đảng viên về *Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng*. Trong đợt sinh hoạt chính trị này, các cấp ủy Đảng đã tiến hành kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) về *Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng*; kiểm điểm vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo đội ngũ cán bộ, đảng viên thực hiện 19 điều đảng viên không được làm...

Công tác tổ chức quy hoạch cán bộ được Đảng bộ phường thực hiện theo đúng quy định, bám sát vào tình hình thực tiễn của địa phương. Đặc biệt, từ khi có Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) về chiến lược cán bộ trong thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã hoàn thành công tác quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ (nhất là cán bộ lãnh đạo, cán bộ chủ chốt cấp ủy Đảng) đến năm 2015⁽¹⁾. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ luôn được cấp ủy Đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. 100% các đồng chí Bí thư Chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố, người đứng đầu đoàn thể được cấp ủy Đảng tạo điều

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2005), *Báo cáo Chính trị của Đảng ủy phường tại Đại hội Đảng bộ phường nhiệm kỳ 2005 - 2010*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

kiện cho đi tham dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác và kiến thức quốc phòng ở Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị thành phố. Công tác phát triển đảng viên luôn được cấp ủy Đảng coi trọng. Từ năm 2000 đến năm 2004, Đảng bộ phường đã kết nạp được 20 đảng viên mới; xét đề nghị chuyển 11 đảng viên dự bị trở thành đảng viên chính thức. Thực hiện Quy định số 76-QĐ/TW ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị *Về việc đảng viên đang công tác ở cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú*, trong các năm 2000 - 2003, Đảng bộ phường tiếp nhận 169 đảng viên đang công tác ở cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị hành chính - sự nghiệp cư trú trên địa bàn phường về giữ mối liên hệ với các chi ủy thuộc Đảng bộ. Những đảng viên “76” luôn phát huy tính tiên phong gương mẫu, tích cực vận động gia đình chấp hành đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là gương mẫu trong thực hiện phong trào *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*, phong trào *Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*, phong trào *Đền ơn đáp nghĩa...*

Để bảo đảm công tác lãnh đạo trong Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ phường thường xuyên duy trì công tác kiểm tra, coi đây là một trong những nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Hằng năm, Ban Chấp hành Đảng

bộ phường xây dựng chương trình kiểm tra theo Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 14/2/1998 của Bộ Chính trị khóa VIII “*Về tăng cường công tác kiểm tra của Đảng*”. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy phường và Ủy ban Kiểm tra cấp trên. Năm 2002, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã giải quyết 5 đơn kiến nghị khiếu nại. Năm 2004, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã giải quyết 4 đơn thư phản ánh của quần chúng nhân dân. Việc thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra đã góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của cấp ủy Đảng, củng cố niềm tin cho quần chúng nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng

Xuất phát từ nhận thức sức mạnh của tổ chức Đảng bắt nguồn từ sức mạnh của bộ máy chính quyền và các đoàn thể quần chúng, Đảng bộ phường đã chăm lo xây dựng bộ máy chính quyền và hệ thống chính trị địa phương thực sự vững mạnh. Hội đồng nhân dân phường khóa IV, nhiệm kỳ 1999 - 2004 đã tổ chức được 11 kì họp định kỳ, 1 kì họp đột xuất, ban hành 14 nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội địa phương⁽¹⁾. Các nghị quyết của Hội đồng nhân dân trong nhiệm kỳ 1999 - 2004 bảo đảm đúng luật, đúng các quy định hiện hành của Nhà nước, bám sát

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2003), *Báo cáo thực hiện nhiệm vụ chính trị giữa nhiệm kỳ 2000 - 2005*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

mục tiêu của nghị quyết cấp ủy, nhiệm vụ của cấp trên và sát thực đối với thực tế địa phương. Đảng bộ đã lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân khóa V, nhiệm kỳ 2004 - 2009 (diễn ra vào ngày 25/4/2004), bảo đảm đúng luật, an toàn, tiết kiệm, dân chủ. Cuộc bầu cử đã thu hút 99,8% cử tri các dân tộc trong phường tham gia bầu cử và bầu được 25 đại biểu. Tại phiên họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân đã bầu đồng chí Trần Hữu Hưng giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân; đồng chí Dương Văn Năm giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường.

Ủy ban nhân dân đã tập trung chỉ đạo và điều hành nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội theo các chương trình, nghị quyết, tạo sự chuyển biến tích cực trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, khuyến khích đầu tư, phát triển công nghiệp, dịch vụ trên địa bàn phường.

Quán triệt tư tưởng chỉ đạo của Đảng về chăm lo hoạt động của các tổ chức quần chúng trong tình hình mới, cấp ủy Đảng luôn chú trọng xây dựng các đoàn thể hoạt động hiệu quả, thiết thực theo Đề án số 304/ĐA-TU ngày 15/01/2003 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên *Về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở cơ sở*. Hằng năm, các tổ chức đoàn thể phối hợp hoạt động với lực lượng quân sự, công an phường để thực hiện công tác quốc

phòng toàn dân, phòng chống tệ nạn xã hội, đặc biệt là tệ nạn ma túy; tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội. Với những hoạt động tích cực, hiệu quả đó, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phường đều được cấp trên ghi nhận và khen thưởng.

III. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VI, nhiệm kì 2005 - 2010.

Thực hiện Kế hoạch số 44-KH/TU ngày 2/3/2005 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, từ ngày 14 đến 15/8/2005, Đảng bộ phường Tân Lập tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ VI nhiệm kì 2005 - 2010. Chủ đề của Đại hội là: "*Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, phát huy mọi nguồn lực, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đoàn kết thống nhất, xây dựng phường Tân Lập ngày càng văn minh, giàu đẹp*"⁽¹⁾.

Trên tinh thần "*Dân chủ, trí tuệ, đoàn kết, kỉ cương, đổi mới*", Đại hội tiến hành đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ V, nhiệm kì 2000 - 2005 và thông qua phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kì 2005 - 2010.

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2010), *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tân Lập khóa VI tại Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Tân Lập lần thứ VII, nhiệm kì 2010 - 2015*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường gồm 14 ủy viên (thiếu 1 ủy viên theo đề án nhân sự). Ngày 26/8/2005, tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu Ban Thường vụ gồm 3 ủy viên, gồm các đồng chí: Dương Sơn Hà, Trần Hữu Hưng, Trần Thị Minh Hậu. Đồng chí Dương Sơn Hà được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Trần Hữu Hưng được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Trần Thị Minh Hậu được bầu giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

Bước vào giai đoạn mới, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân phường Tân Lập nỗ lực phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn thử thách, đạt nhiều thành tựu to lớn trên mọi mặt.

Trong hoạt động sản xuất nông nghiệp, do triển khai các dự án đầu tư và quy hoạch khu dân cư nên diện tích đất nông nghiệp của phường giảm từ 123 ha năm 2005 xuống còn 97,5 ha năm 2009. Để bảo đảm an ninh lương thực trong điều kiện diện tích đất nông nghiệp ngày càng thu hẹp, Đảng ủy phường đã lãnh đạo thực hiện nhiều giải pháp: Hỗ trợ nông dân đưa giống lúa mới vào sản xuất, động viên bà con nông dân sản xuất nông nghiệp theo hướng chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; phối hợp với Trạm Khuyến nông Thành phố tổ chức các lớp tập huấn kỹ thuật trồng và chăm sóc lúa, hoa màu cho bà con nông dân tham gia (mỗi năm có 300 lượt người tham gia vào

chương trình này). Với những giải pháp đó, sản xuất nông nghiệp của phường được duy trì và phát triển. Năm 2005, sản lượng lương thực có hạt của phường đạt 481 tấn; năm 2009, tăng lên 489,06 tấn⁽¹⁾. Bên cạnh cây lương thực, phường duy trì được hơn 40 ha cây ăn quả, tập trung vào một số loại cây như vải, nhãn, quất. Giá trị sản phẩm trên 1 ha cây ăn quả năm 2008 đạt 26 triệu đồng, năm 2010 đạt 32 triệu đồng.

Trong chăn nuôi, mô hình sản xuất chăn nuôi gia cầm tập trung với quy mô hàng nghìn con được hình thành, từ đó góp phần đẩy mạnh chuyển dịch trong nội bộ ngành Nông nghiệp, góp phần nâng cao đời sống nhân dân. Năm 2009, tổng đàn gia cầm của phường là 27.000 con; đàn trâu, bò 158 con; đàn lợn 1.500 con.

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kì 2005 - 2010 là công tác giải phóng mặt bằng cho 9 dự án lớn triển khai trên địa bàn phường⁽²⁾. Xác định đây là nhiệm vụ khó khăn, phức tạp, liên quan trực tiếp đến

⁽¹⁾ Theo Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tân Lập khóa VI, tại Đại hội đại biểu phường Tân Lập lần thứ VII, nhiệm kì 2010 - 2015, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

⁽²⁾ 9 dự án được triển khai bao gồm: Dự án Khu dân cư số III, Dự án mở rộng Chi nhánh May Việt Thái, Dự án mở rộng Đường tránh thành phố, Dự án Cụm Công nghiệp số I, Dự án Cụm Công nghiệp số II, Dự án Cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên; Dự án Trường Trung cấp nghề Thái Nguyên, Dự án Quốc lộ 3, Dự án thao trường Điện tử Quân khu I...

quyền lợi, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của nhân dân, Đảng ủy phường đã thành lập Ban Chỉ đạo giải phóng mặt bằng đối với các công trình, dự án; chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa cũng như các cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực giải phóng mặt bằng, từ đó thông tin rộng rãi, công khai để mọi tổ chức, cá nhân được biết, kiểm tra, giám sát. Việc tổ chức đo đạc, kiểm đếm tài sản, công trình kiến trúc, cây cối hoa màu và áp giá bồi thường được thực hiện công bằng, khách quan, bảo đảm chính xác. Công tác hỗ trợ tái định cư được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước. Khi có những vướng mắc từ phía cơ sở, lãnh đạo phường cùng với chủ đầu tư phối hợp kiểm tra, đối thoại trực tiếp nhằm giải quyết, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc của người dân. Nhờ có những biện pháp quyết liệt, tích cực, công tác giải phóng mặt bằng nhận được sự đồng thuận của đại đa số nhân dân trên địa bàn phường, đồng thời cũng tạo niềm tin cho các doanh nghiệp.

Cùng với đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng, Đảng ủy đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường thực hiện nghiêm túc công tác cải cách hành chính, thực hiện cơ chế "*một cửa*" (hoạt động từ tháng 6/2005). Theo đó, phường đã xây dựng phương án và phân công cán bộ trực tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; tổ

chức và giải quyết công việc trong ngày thứ Bảy theo quy định của Chính phủ.

Những biện pháp trên đã khuyễn khích, thúc đẩy kinh tế công nghiệp của phường phát triển. Năm 2005, phường Tân Lập có 27 doanh nghiệp, đến năm 2010, tăng lên 55 doanh nghiệp. Các lĩnh vực sản xuất của các doanh nghiệp đa dạng, trong đó tập trung vào lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến lâm sản, đồ nội thất, sửa chữa và mua bán ô tô, xe máy, kinh doanh dịch vụ ăn uống, nghỉ trọ⁽¹⁾... Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của phường tăng bình quân 16,7%/năm, đạt và vượt kế hoạch đề ra. Năm 2009, giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của phường đạt 62,2 tỉ đồng (bằng 109,25% kế hoạch). Sự gia tăng giá trị của sản xuất công nghiệp trên địa bàn phường đã đưa đời sống vật chất, tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao. Năm 2008, thu nhập bình quân đạt 14 triệu đồng/người/năm (nhiều quyết định đề ra đến năm 2010 đạt 10 triệu đồng/người/năm). Trung bình mỗi năm phường thu hút được lực lượng lao động mới từ 350 người đến 400 người.

Kinh tế phát triển không chỉ trực tiếp nâng cao đời sống các hộ gia đình mà còn góp phần đưa hoạt động thu

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2010), *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tân Lập khóa VI tại Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Tân Lập lần thứ VII, nhiệm kỳ 2010 - 2015*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

ngân sách của phường đạt chỉ tiêu đề ra. Năm 2005, thu ngân sách trên địa bàn phường đạt hơn 1,6 tỉ đồng (bằng 134,2% kế hoạch); năm 2007 bằng 114% kế hoạch; năm 2008 bằng 134,7% kế hoạch; năm 2009 bằng 105% kế hoạch⁽¹⁾.

Thực hiện Quyết định số 115/2005/QĐ-UBND ngày 25/11/2004 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên *Về việc ban hành quy định quản lý quy hoạch trật tự xây dựng, mĩ quan đô thị trên địa bàn*, trong nhiệm kì 2005 - 2010, Đảng ủy phường lãnh đạo thực hiện chủ trương của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn từ ngân sách để đầu tư xây dựng cơ bản. Trong những năm 2005 - 2010, bằng nguồn ngân sách của Nhà nước, nguồn ngân sách địa phương và nguồn từ xã hội hóa, nhiều công trình trên địa bàn phường đã được đầu tư xây dựng: Xây mới công trình Trường Mầm non 2 tầng gồm 7 phòng học và 1 phòng phụ trợ tổng trị giá gần 2 tỉ đồng; công trình Trường Tiểu học Tân Lập (10 phòng học) trị giá trên 1,2 tỉ đồng; nâng cấp Trạm Y tế để phường đạt chuẩn Quốc gia về y tế với tổng kinh phí 261 triệu đồng; xây mới nhà văn hoá các tổ 2, 3, 4, 5, 7, bảo

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2010), *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tân Lập khóa VI tại Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Tân Lập lần thứ VII, nhiệm kì 2010 - 2015*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

đảm sinh hoạt cho gần 50% số tổ dân phố trong toàn phường; làm mới được 4 km đường bê tông dân sinh với trị giá hơn 908 triệu đồng, nâng tổng số đường được bê tông hóa trên địa bàn phường là 21 km, 80% tuyến đường liên tổ được bê-tông hóa. Cuối năm 2009, công trình nhà làm việc 2 tầng Ủy ban nhân dân phường Tân Lập trị giá hơn 2 tỉ đồng được khởi công. Những công trình trên đã góp phần quan trọng trong việc thúc đẩy kinh tế, xã hội của địa phương phát triển.

Công tác quản lý đô thị và vệ sinh môi trường trên địa bàn phường có chuyển biến rõ rệt. Việc chỉnh trang đô thị được triển khai theo quy hoạch, đáp ứng yêu cầu quảng bá hình ảnh của thành phố Thái Nguyên trong năm Du lịch Quốc gia Thái Nguyên năm 2007 và kỉ niệm 45 năm ngày thành lập thành phố (1962 - 2007). Các tuyến đường, hệ thống điện, hệ thống nước sạch và hệ thống thoát nước thải được cải tạo, nâng cấp... Bộ mặt đô thị ngày càng khang trang, ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường của người dân được nâng cao. Trong giai đoạn này, số hộ dân đăng ký thu gom rác thải đạt gần 90%.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội trong những năm 2005 - 2010 đạt được nhiều kết quả tích cực.

Với đạo lí “*Uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ người trồng cây*”, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân

và các đoàn thể chính trị - xã hội quan tâm lãnh đạo, thực hiện tốt chính sách đối với người có công, duy trì có hiệu quả phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”. Năm 2010, 141 gia đình chính sách của phường đạt mức sống từ trung bình trở lên. Năm 2005, toàn phường có 129 hộ nghèo, đến năm 2009 giảm còn 58 hộ nghèo, chiếm tỉ lệ 2,8% tổng số hộ dân. Trong các năm 2008 - 2009, bằng nguồn ngân sách của Nhà nước và địa phương, phường Tân Lập đã làm mới 1 căn nhà, sửa chữa 5 căn nhà cho các hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Tính đến thời điểm tháng 12/2009, trên địa phương không còn nhà tranh, tre dột nát⁽¹⁾.

Thực hiện Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ưu đãi người có công với cách mạng, cấp ủy, chính quyền phường đã thực hiện đúng các chính sách đối với người tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mĩ, phục viên, xuất ngũ; người bị phơi nhiễm chất độc da cam Đô-ô-xin. Với tinh thần “Tương thân tương ái”, năm 2005, phường Tân Lập tích cực tổ chức các hoạt động quyên góp tình nguyện ủng hộ gần 200 triệu đồng cho nạn nhân bị ảnh

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2010), *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tân Lập khóa VI tại Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Tân Lập lần thứ VII, nhiệm kỳ 2010 - 2015*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

hưởng bởi động đất và sóng thần vùng Đông Nam Á và Nam Á; ủng hộ nhân dân Cu-ba bị bão tàn phá năm 2008; ủng hộ đồng bào trong nước bị thiệt hại do bão, lũ lụt; ủng hộ xóa nhà tranh tre dột nát cho các hộ nghèo ở xã Lương Sơn, thành phố Thái Nguyên.

Quán triệt quan điểm văn hóa là nền tảng tinh thần xã hội, là mục tiêu và động lực phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể phường Tân Lập tập trung chỉ đạo phong trào *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*. Hướng ứng phong trào trên, phường Tân Lập đã có 2 tổ dân phố được cấp bằng công nhận *Tổ dân phố văn hóa cấp thành phố*; 7 tổ dân phố đạt danh hiệu Tổ dân phố văn hóa 3 - 4 năm liên tục; số hộ gia đình đạt danh hiệu Gia đình văn hóa hằng năm đạt từ 89% đến 92%⁽¹⁾.

Công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước được duy trì thường xuyên với nhiều hình thức phong phú: Tuyên truyền tại các hội nghị, phát tờ rơi, treo băng rôn, biểu ngữ... Các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao luôn giữ vững, phát triển cả bề rộng và chiều sâu, thu hút

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2010) *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tân Lập khóa VI tại Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Tân Lập lần thứ VII, nhiệm kỳ 2010 - 2015*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

mọi lứa tuổi, mọi giới tham gia. Phường đã thành lập các câu lạc bộ Văn hóa - Thể dục thể thao cấp phường. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, phường tổ chức thành công *Đại hội Văn hóa Thể thao phường lần thứ II* với 8 môn thi và trên 100 vận động viên tham gia vào năm 2005; tổ chức thành công các hoạt động chào mừng 20 năm Ngày thành lập phường vào năm 2007 và tham gia tích cực, có hiệu quả các hoạt động của thành phố, của tỉnh Thái Nguyên tổ chức: Hoạt động Năm Du lịch Quốc gia 2007 "Về thủ đô gió ngàn, chiến khu Việt Bắc"; Lễ kỉ niệm 60 năm Ngày Bác Hồ, Trung ương Đảng và Chính phủ về An toàn khu (ATK) Định Hóa lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp (20/5/1947 - 20/5/2007); Đại hội Thể dục Thể thao thành phố Thái Nguyên lần thứ V chào mừng kỉ niệm 45 năm Ngày thành lập thành phố Thái Nguyên (1962 - 2007). Năm 2009, phường Tân Lập được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trao tặng danh hiệu "Đơn vị tiên tiến về thể dục - thể thao".

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân luôn giữ được nền nếp. Trạm Y tế phường đã tổ chức hiệu quả các chương trình y tế quốc gia như: Tiêm chủng mở rộng, chương trình y tế học đường, chương trình phòng, chống HIV/AIDS... Hằng năm, Trạm tổ chức khám, điều trị tại nhà cho các đối tượng chính sách, người cao tuổi; định kì kiểm tra vệ sinh, phòng bệnh cho phụ nữ đang trong độ tuổi

sinh đẻ. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình được quan tâm thực hiện,... Công tác quản lý người nghiện và cai nghiện được duy trì, đạt chỉ tiêu đề ra. Số người nghiện ma túy trên địa bàn phường giảm. Năm 2005, phường có 116 đối tượng nghiện ma túy. Đến năm 2008, số lượng này giảm xuống còn 98 đối tượng, năm 2009 giảm còn 93 đối tượng.

Trong giáo dục, phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” được đẩy mạnh, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học. Tỉ lệ đỗ tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 100%; số giáo viên dạy giỏi hằng năm đạt từ 65% đến 75%. Phường Tân Lập tiếp tục duy trì tốt chương trình phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, là một trong những đơn vị đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên được đánh giá là thực hiện tốt chương trình phổ cập giáo dục. Năm 2010, Trường Mầm non phường được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I.

Thực hiện nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, Ban Chỉ huy quân sự phường đã làm tốt công tác tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường triển khai hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho đối tượng 4, 5; quản lí và huấn luyện dân quân theo kế hoạch hằng năm. Công tác tuyển quân, giao quân được thực hiện theo đúng yêu cầu của Ban Chỉ huy

quân sự thành phố. Trong 5 năm (2005 - 2010), phường có 45 thanh niên lên đường nhập ngũ, bảo đảm cả về số lượng và chất lượng.

Triển khai Nghị định số 152/NĐ-CP ngày 10/10/2007 và Nghị định số 117/NĐ-CP ngày 14/10/2008 của Chính phủ *Về phòng thủ dân sự, bảo đảm luôn giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội*, từ năm 2005 đến năm 2010, phường Tân Lập đã tổ chức 16 đợt truy quét phòng, chống tội phạm về cướp giật, cố ý gây thương tích, gây rối trật tự công cộng, hủy hoại tài sản, đấu tranh phòng chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em; tổ chức lực lượng triệt xóa các tụ điểm mua bán trái phép chất ma túy, các ổ nhóm cờ bạc, sổ đề, mại dâm, góp phần bảo đảm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội... Phong trào *Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc* được đẩy mạnh với nhiều hình thức phong phú, nhiều mô hình quản lý mới được hình thành. Thông qua hoạt động tự quản, các thành viên tổ tự quản thông tin nhanh chóng, kịp thời về tình hình hoạt động của tội phạm và các tệ nạn xã hội đến mọi người dân.

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục được chú trọng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức, trong đó nổi bật nhất là Đảng bộ phường đã lãnh đạo thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 7/11/2006 của Bộ Chính trị về

tổ chức Cuộc vận động *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*. Cuộc vận động học tập được các đoàn thể, tổ chức cụ thể hóa bằng nhiều hình thức sinh hoạt chính trị phong phú. Hội Cựu chiến binh phường tổ chức Hội thi *Kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*; Đoàn Thanh niên tổ chức Hội thi *Tập san, báo ảnh chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại...* Đảng ủy tổ chức thành công Hội thi *Báo cáo viên giỏi kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh* với sự tham gia của 23 thí sinh, đại diện cho 19 chi bộ trực thuộc và các đoàn thể chính trị. Cuộc vận động thực sự trở thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, là hình thức giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cách mạng thiết thực, góp phần xây dựng Đảng, củng cố lòng tin của cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân đối với Đảng.

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác phát triển Đảng, Đảng ủy quan tâm chỉ đạo các chi bộ chủ động, tích cực bồi dưỡng, giúp đỡ tạo nguồn phát triển Đảng. Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng bộ phường đã kết nạp được 33 đảng viên mới, đạt 110% so với Nghị quyết Đại hội đề ra. Số đảng viên mới kết nạp đều nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Xác định công tác cán bộ là một trong những nhiệm vụ

trọng tâm; làm tốt công tác này sẽ phát huy được sức mạnh của cả hệ thống chính trị từ phường đến các tổ dân phố vào phát triển kinh tế - xã hội. Vì vậy, công tác cán bộ luôn được Đảng bộ phường quan tâm. Trong nhiệm kì 2005 - 2010, Đảng ủy đã cử 7 đồng chí đi học các lớp đại học, cao đẳng và trung cấp (hình thức vừa học vừa làm); cử 9 đồng chí đi học Trung cấp Lý luận chính trị; 60 lượt đồng chí tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do tỉnh, thành phố tổ chức; 100% Bí thư chi bộ và Tổ trưởng dân phố được tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn về kiến thức quốc phòng - an ninh.

Việc phân công, bố trí cán bộ bảo đảm đúng nguyên tắc, hợp lý, phát huy hiệu quả hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị từ phường đến các chi bộ, tổ dân phố. Đầu nhiệm kì, Ban Chấp hành Đảng bộ phường có 14 đồng chí. Năm 2008, 1 đồng chí trong Ban Chấp hành nghỉ hưu. Được sự đồng ý của Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã bầu bổ sung 2 đồng chí vào Ban Chấp hành, 2 đồng chí vào Ban Thường vụ, nâng tổng số ủy viên Ban Chấp hành lên 15 đồng chí, Ban Thường vụ là 5 đồng chí. Cuối nhiệm kì, 1 đồng chí trong Ban Chấp hành chuyển công tác, Ban Chấp hành Đảng bộ còn 14 đồng chí. Mặc dù có biến động về nhân sự nhưng Ban Chấp hành Đảng bộ phường vẫn thực hiện tốt nhiệm vụ lãnh đạo phát triển kinh tế, ổn định xã hội, bảo đảm an

ninh quốc phòng cũng như xây dựng, củng cố chính quyền.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được Đảng bộ phường thực hiện nghiêm túc theo Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2006 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên. Cấp ủy Đảng luôn coi trọng sự thống nhất từ trong nội bộ Đảng; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, giữ gìn đoàn kết nội bộ, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỉ luật của Đảng được thực hiện nghiêm túc. Ngoài việc kiểm tra thường xuyên đối với tổ chức Đảng và đảng viên theo kế hoạch, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy còn thực hiện tốt các cuộc kiểm tra do Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy chỉ đạo. Từ năm 2005 đến năm 2010, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tiếp nhận và giải quyết 3 đơn thư khiếu nại, tố cáo (giảm 12 đơn so với nhiệm kì trước); đề nghị cấp ủy Đảng xử lí kỉ luật 4 đảng viên (trong đó, cách chức 1 đảng viên; khiển trách 3 đảng viên).

Công tác quản lý, đánh giá, phân loại đảng viên được thực hiện chặt chẽ ở cấp ủy. Trung bình mỗi năm, qua đánh giá, phân loại, tỉ lệ đảng viên đủ tư cách, hoàn thành nhiệm vụ đạt 99%, trong đó, có 15-17% đảng viên đủ tư cách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Các năm 2006, 2007, Đảng bộ giữ vững danh hiệu “Trong sạch, vững mạnh”; các

năm 2008, 2009, Đảng bộ đạt danh hiệu “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Việc thực hiện Quy định 76-QĐ/TW ngày 15/6/2000 của Bộ Chính trị “Về việc đảng viên đang công tác ở các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với Chi ủy, Đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú” được các chi bộ duy trì nền nếp sinh hoạt định kỳ; phát huy được vai trò, trách nhiệm của đảng viên đang công tác tại các cơ quan, đơn vị trong việc tham gia đóng góp xây dựng địa phương.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, hoạt động của Hội đồng nhân dân phường có nhiều đổi mới, ngày càng khẳng định vai trò là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương. Các chủ trương, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VI và các nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ được Hội đồng nhân dân phường cụ thể hóa thực hiện. Hội đồng nhân dân phường nhiệm kì 2004 - 2009 đã tổ chức 12 kỳ họp (10 kỳ họp thường kỳ, 2 kỳ họp đột xuất), thông qua 76 nghị quyết chương trình phát triển kinh tế - xã hội địa phương⁽¹⁾. Các nghị quyết, chương trình của Hội đồng nhân dân đều bám sát vào nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2013), *Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kì thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường khóa VI, nhiệm kì 2010 - 2015*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

Bộ máy lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường ngày càng phát huy hiệu quả công tác quản lý, điều hành; qua đó, tạo điều kiện cho mọi tầng lớp nhân dân trong sản xuất kinh doanh, tăng thu nhập, xóa nghèo, ổn định đời sống. Thực hiện Đề án số 01-ĐA/TU của Tỉnh ủy Thái Nguyên về “*Tăng cường củng cố công tác dân vận của hệ thống chính trị giai đoạn 2006 - 2010*”, đặc biệt trong năm 2009 là “*Năm dân vận chính quyền*”, Đảng ủy phường chỉ đạo các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch thực hiện công tác dân vận, lấy công tác dân vận chính quyền để tăng cường củng cố mối quan hệ giữa cấp ủy, chính quyền, đoàn thể và nhân dân.

Thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/2/1998 của Bộ Chính trị khoá VIII về “Xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở” (giai đoạn 1998 - 2015), Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các văn bản chỉ đạo của Thành ủy Thái Nguyên về thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở xã, phường, thị trấn, Ủy ban nhân dân phường thực hiện nghiêm túc công tác cải cách hành chính, thực hiện cơ chế “một cửa”. Theo đó, phường đã xây dựng phương án và phân công cán bộ trực tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; tổ chức và giải quyết công việc trong ngày thứ Bảy theo quy định của Chính phủ; tinh thần thái độ tiếp dân, thái độ phục vụ từng bước được nâng

cao. Việc thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính đã góp phần quan trọng để Tân Lập nhận được sự quan tâm, đầu tư của các doanh nghiệp.

Cùng với việc củng cố, nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền, Đảng bộ kịp thời đổi mới và tăng cường công tác vận động quần chúng, nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể trong việc quán triệt và thực hiện các nghị quyết của cấp trên. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã có nhiều hình thức tổ chức, tuyên truyền, vận động mọi tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động nhằm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, góp phần xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh.

Hội Phụ nữ tích cực vận động hội viên tham gia phong trào "*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*"; xây dựng gia đình đạt tiêu chí "*No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc*". Công tác củng cố tổ chức Hội và phát triển hội viên được thực hiện hiệu quả, từ 800 hội viên năm 2005, đến năm 2010, Hội đã có 1.023 hội viên. Hội nhận tín chấp cho 132 hộ, gồm hộ nghèo và hộ có con là học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vay tổng số tiền là 139.600.000 đồng. Hoạt động của Hội trong những năm 2005 - 2010 đã có nhiều đóng góp vào việc

thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, đặc biệt là công tác giảm nghèo trên địa bàn phường.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường Tân Lập tích cực thực hiện các phong trào *Thanh niên tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Thanh niên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, Tuổi trẻ lập nghiệp, Toàn dân tham gia phòng chống ma tuý, Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác*. Từ năm 2005 - 2010, đã có 27 đoàn viên ưu tú được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Với những thành tích đó, Đoàn Thanh niên phường Tân Lập được Tỉnh Đoàn, Thành Đoàn tặng bằng khen, giấy khen *Đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc*.

Hội Nông dân phường chủ động, tích cực trong công tác vận động hội viên phát triển các ngành nghề phù hợp với tốc độ đô thị hóa ở địa phương. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, Hội Nông dân ngày càng được củng cố, kiện toàn các chi hội theo tổ dân phố, dưới sự lãnh đạo của chi bộ thay vì tổ chức theo đội sản xuất thuộc hợp tác xã nông nghiệp. Thông qua công tác vận động, giáo dục và tuyên truyền, ý thức của các hộ nông dân về tổ chức hội được nâng cao rõ rệt. Đời sống của hội viên nông dân cơ bản được cải thiện, nhiều gia đình hội viên là hộ giàu. Với những kết quả đó, trong 2 năm 2008 và 2009, Hội đạt danh hiệu Đơn vị Tiên tiến cấp thành phố.

Hội Cựu chiến binh đã tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng cho các hội viên; tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ nhân dân; xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho hội viên, tham gia phát triển kinh tế và các hoạt động tình nghĩa. Hằng năm, Hội phối hợp với các đoàn thể tổ chức học tập, tuyên truyền các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ. Trong 5 năm (2005 - 2010), Hội Cựu chiến binh của phường đã kết nạp được 206 hội viên, đưa tổng số hội viên lên 401 người vào năm 2010, sinh hoạt trong 18 chi hội, trong đó có 1 chi hội thuộc doanh nghiệp.

Có thể khẳng định, sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VI, nhiệm kì 2005 - 2010, mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng với sự năng động, đoàn kết, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc phường Tân Lập đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội đều đạt và vượt so với Đại hội đề ra. Kinh tế tiếp tục có bước phát triển nhanh, vững mạnh. Đời sống văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ. An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị ngày càng được đổi mới.

Bên cạnh những kết quả trên, phường vẫn còn tồn tại một số hạn chế, đó là:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế chưa tương xứng với tiềm năng, chưa tận dụng, phát huy được hết những thế mạnh sẵn có để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh... Môi trường đầu tư chưa thực sự hấp dẫn mặc dù số lượng cơ sở sản xuất, kinh doanh tăng nhưng quy mô nhỏ, mức đầu tư thấp, trình độ công nghệ chưa cao nên sản phẩm và thương hiệu chưa có sức cạnh tranh cao trên thị trường. Công tác triển khai một số dự án trong quy hoạch chậm, kéo dài, ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống sinh hoạt của nhân dân trong vùng dự án. Tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn ma túy còn diễn biến phức tạp. Cơ sở vật chất đầu tư cho công sở chưa đầy đủ. Việc triển khai, thực hiện đường lối, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng bộ tuy có nhiều cố gắng, căn bản đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của phường, nhưng chưa tạo được bứt phá điển hình; chưa đánh giá đúng và giải quyết kịp thời những mối quan hệ trong việc phát triển kinh tế với việc giải quyết các vấn đề văn hóa - xã hội...(1).

(1) Đảng bộ phường Tân Lập (2010), *Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tân Lập khóa VI tại Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Tân Lập lần thứ VII, nhiệm kỳ 2010 - 2015*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

Những hạn chế, khuyết điểm trên được Đảng bộ tổ chức kiểm điểm và tìm ra nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm làm cơ sở cho việc định hướng công tác lãnh đạo của Đảng bộ phường trong các nhiệm kì tiếp theo.

Chương III

**ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TÂN LẬP
TRONG THỜI KÌ 2010 - 2019**

**I. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ
phường lần thứ VII, nhiệm kỳ 2010 - 2015**

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 4/8/2009 của Bộ Chính trị và kế hoạch của Thành ủy Thái Nguyên về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, được sự nhất trí của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên, từ ngày 23 đến ngày 24/5/2010, Đảng bộ phường Tân Lập tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ VII, nhiệm kỳ 2010 - 2015. Tham dự Đại hội có 148/150 đại biểu được triệu tập. Đại hội đã nghe Báo cáo chính trị, Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa VI, nhiệm kỳ 2005 - 2010; Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia vào Dự thảo báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVI.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 17 đồng chí. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu Ban Thường vụ gồm 5 đồng chí: Dương Sơn Hà, Nguyễn Tiến Cương, Trần Thị Minh Hậu, Phạm Quý Dương, Hoàng

Văn Thể, Đồng chí Dương Sơn Hà được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; các đồng chí Nguyễn Tiến Cương, Trần Thị Minh Hậu được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy. Hội nghị bầu ra Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy do đồng chí Nguyễn Tiến Cương giữ chức Chủ nhiệm Ủy ban.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, phát huy những thành quả xây dựng địa phương trong giai đoạn trước, Đảng bộ phường đề ra mục tiêu tổng quát là: "*Tổ chức quán triệt và thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, tiếp tục đổi mới, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân, huy động mọi nguồn lực, xây dựng phường Tân Lập ổn định về chính trị, vững mạnh về quốc phòng - an ninh, kinh tế - xã hội phát triển nhanh và bền vững*"⁽¹⁾.

Đại hội thống nhất các chỉ tiêu phát triển kinh tế, xã hội: Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp ngoài quốc doanh bình quân tăng 15%; thu ngân sách hằng năm tăng 5-10% so với kế hoạch thành phố giao; 100% đất ở đô thị được quy hoạch chi tiết; 100% đường giao thông liên tổ được bê tông hóa; 100% tổ dân phố có điểm sinh hoạt công cộng tại nhà văn hóa; 100% hộ được dùng nước sạch và 80-85% hộ được thu gom rác thải;

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2010), *Văn kiện Đại hội Đảng bộ phường Tân Lập lần thứ VII, nhiệm kì 2010 - 2015*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

giảm tỉ lệ hộ nghèo ở dưới mức 2% tổng số hộ dân; 70% tổ dân phố đạt Tổ dân phố văn hóa, 90% hộ gia đình đạt Gia đình văn hóa⁽¹⁾.

Xác định dịch vụ, kinh doanh nhỏ lẻ là bước đột phá để phát huy tiềm năng thế mạnh của một phường có dân cư đông đúc; có Quốc lộ chạy qua, có nhiều doanh nghiệp hoạt động... nên cấp ủy, chính quyền phường luôn quan tâm, chú trọng, chỉ đạo các hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển theo đúng tinh thần nghị quyết Đại hội đề ra. Theo đó, chính quyền phường đã tạo điều kiện để thực hiện chuyển đổi việc quản lý chợ, phát triển mô hình trung tâm thương mại kết hợp chợ truyền thống, qua đó góp phần tạo công ăn việc làm, từng bước ổn định đời sống nhân dân. Số doanh nghiệp trên địa bàn phường năm 2011 là 39 doanh nghiệp, năm 2014 tăng lên 59 doanh nghiệp⁽²⁾. Năm 2015, số hộ kinh doanh trên địa bàn phường là 472 hộ. Các cơ sở sản xuất hoạt động tương đối ổn định đã đưa giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của phường tăng nhanh qua các năm. Trong đó, năm 2010 đạt 68 tỉ đồng; năm 2012 đạt 118 tỉ đồng; năm

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2010), Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Tân Lập lần thứ VII, nhiệm kỳ 2010 - 2015, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

⁽²⁾ Niên giám Thống kê thành phố Thái Nguyên năm 2014, Tài liệu lưu tại Phòng Thống kê thành phố Thái Nguyên.

2014 đạt 307,3 tỉ đồng.

Trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, nhận thấy quá trình đô thị hóa ngày càng diễn ra nhanh chóng dẫn tới thu hẹp về diện tích đất sản xuất nông nghiệp, cùng với những biến đổi khí hậu thất thường đã gây nhiều ảnh hưởng bất lợi cho việc sản xuất nên Đảng bộ phường đã lãnh đạo, chỉ đạo từng bước chuyển dịch cơ cấu sản xuất phù hợp, đưa các loại giống mới, năng suất cao, áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp. Trong đó, Đảng bộ chủ trương: Chuyển đổi cây trồng có hiệu quả kinh tế thấp sang các loại cây ăn quả đặc sản, cây hoa, cây cảnh có hiệu quả kinh tế cao; xây dựng mô hình sản xuất nguyên liệu và hàng hóa đối với một số loại cây như gấc lai, quất ăn quả, chuối tiêu hồng; triển khai dự án trồng hoa, cây cảnh trên các chân ruộng phù hợp. Phường đã triển khai thực hiện các đề án phát triển kinh tế của thành phố và sử dụng hiệu quả các chính sách ưu đãi đầu tư, tạo môi trường thuận lợi cho nông nghiệp phát triển.

Những biện pháp đó đã đưa năng suất, sản lượng và giá trị sản xuất nông nghiệp của phường tăng đều, đời sống của hơn 300 hộ làm nông nghiệp trên địa bàn phường ổn định. Năm 2010, diện tích lúa cả năm của phường là 79,1 ha, sản lượng thóc đạt 347 tấn; tổng sản lượng lương thực thực đạt 401 tấn, bằng 123,3% kế hoạch.

Năm 2012, diện tích lúa của phường giảm, còn 70 ha, sản lượng thóc đạt 308 tấn; tổng sản lương lương thực đạt 381 tấn, bằng 102% kế hoạch. Năm 2014, diện tích lúa ổn định với 70,7 ha, sản lượng thóc đạt 326 tấn, tổng sản lương lương thực 395 tấn, bằng 101% kế hoạch⁽¹⁾. Trong 5 năm (2010 - 2015), tổng sản lương lương thực của phường đạt trên 1.700 tấn (tăng bình quân 8%/năm, vượt 4% so với chỉ tiêu nghị quyết). Bên cạnh đó, phường duy trì được 57 ha cây ăn quả, trong đó có một số cây trồng có giá trị và hiệu quả kinh tế cao như chuối tiêu hồng, ghép mắt nhãn trên gốc vải. Giá trị sản phẩm trên mỗi ha canh tác đạt 90 triệu đồng (vượt 8 triệu đồng so với chỉ tiêu nghị quyết). Bên cạnh đó, phường duy trì được 4,8 ha chè. Đến năm 2014, số hộ làm nông nghiệp của phường là 318 hộ với 617 nhân khẩu, chiếm 5% so với tổng số dân của phường (tổng dân số của phường năm 2014 là 12.249 người)⁽²⁾. Bên cạnh kết quả đạt được vấn đề bất cập nhất của sản xuất nông nghiệp trong những năm 2014 - 2015 trên địa bàn phường đó là Dự án Quốc lộ 3 mới chưa hoàn thành dẫn đến hiện tượng ngập úng cục bộ; nguồn nước tưới bị ô nhiễm nặng do công tác xử lí nước thải của Cụm

⁽¹⁾ Theo *Nhiên giám Thống kê thành phố Thái Nguyên năm 2014*, Tài liệu lưu tại Phòng Thống kê thành phố Thái Nguyên.

⁽²⁾ Theo *Nhiên giám Thống kê thành phố Thái Nguyên năm 2014*, Tài liệu lưu tại Phòng Thống kê thành phố Thái Nguyên.

Công nghiệp số II chưa đúng quy trình, gây ảnh hưởng đến đời sống và sản xuất của một số hộ nhân dân⁽¹⁾.

Trong chăn nuôi, khắc phục tình trạng khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh, Đảng ủy, chính quyền phường đã lãnh đạo, chỉ đạo sát sao công tác tiêm phòng và vệ sinh phòng dịch bệnh, không để lây ra diện rộng, từ đó, góp phần bảo đảm số lượng đàn gia súc, gia cầm. Trung bình mỗi năm, phường duy trì được đàn lợn 2.500 con và đàn gia cầm khoảng 36.000 con.

Nhận thức rõ nguồn ngân sách Nhà nước là công cụ điều chỉnh vĩ mô nền kinh tế - xã hội, định hướng phát triển sản xuất, bình ổn giá, điều chỉnh đời sống nhân dân, trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, hoạt động thu, chi ngân sách thực hiện đúng Luật Ngân sách. Cấp ủy quan tâm chỉ đạo, rà soát, khai thác tốt các nguồn thu. Do đó, thu ngân sách trên địa bàn phường hàng năm đạt và vượt so với kế hoạch; bình quân giai đoạn 5 năm (2010 - 2015) vượt 25,5% kế hoạch/năm, trong đó năm 2015, thu ngân sách đạt 4.184.034.722 đồng, đạt 102% kế hoạch giao, tăng 28,7% so với đầu nhiệm kỳ⁽²⁾.

(1), (2) Đảng bộ phường Tân Lập (2016), *Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015, nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 phường Tân Lập*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Ủy ban nhân dân phường Tân Lập.

Công tác xây dựng cơ bản được tập trung triển khai thực hiện và đạt được nhiều kết quả. Trong 5 năm (2010 - 2015), với nguồn kinh phí đầu tư của Nhà nước và nhân dân trên địa bàn phường đóng góp, một số công trình đã được sửa chữa, làm mới: Sửa chữa nhà làm việc 2 tầng của Ủy ban nhân dân phường; xây dựng đường bê-tông liên tổ 5 và tổ 12; hoàn thiện các công trình phụ trợ Trạm Y tế phường; xây dựng mới công trình Đài tưởng niệm Liệt sĩ; xây dựng mới 2 nhà văn hóa. Đến năm 2015, 100% tuyến đường bê tông có điện chiếu sáng; hệ thống cấp nước sạch được mở rộng và nâng cấp phục vụ nhu cầu cho 95% hộ dân, số hộ được thu gom rác thải đạt gần 90%. Các công trình sau khi xây dựng hoàn thành, đưa vào sử dụng đã tạo ra diện mạo mới cho địa phương, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, cải thiện đời sống của nhân dân.

Trong công tác quản lý đô thị, vệ sinh môi trường, phường tăng cường tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn cho nhân dân biết và chấp hành Luật Xây dựng cũng như một số quy định liên quan đến việc xây dựng; kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm về xây dựng theo thẩm quyền. Ngoài ra, phường còn đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các quy định về bảo đảm trật tự mĩ quan đô thị, vệ sinh môi trường đến nhân dân và vận động nhân dân thực hiện. Trong những năm 2010 - 2015, Ủy ban nhân dân

phường đã giải quyết được 77 hồ sơ cấp phép xây dựng; chuyển quyền, chia tách đất được 985 trường hợp; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 187 hộ gia đình. Phường đã thành lập Tổ Quản lý trật tự xây dựng, mĩ quan đô thị và vệ sinh môi trường. Nhờ đó, ý thức thực hiện nếp sống văn minh đô thị của người dân trong phường được nâng lên rõ rệt.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án, chương trình trọng điểm trên địa bàn phường: Dự án Quốc lộ 3 mới, Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 3 cũ, Dự án Khu đô thị Thái Hưng, Dự án nhà máy sản xuất linh kiện điện tử Công ty Bujeon Electronics, Dự án Khu vực phòng thủ thành phố, Ủy ban nhân dân phường đã phối hợp với các cấp, các ngành và các chủ đầu tư thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Nhờ đó, công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn phường Tân Lập đã thu được kết quả cao. Đặc biệt, trong Dự án xây dựng Khu vực phòng thủ thành phố Thái Nguyên đã có 14 hộ tự nguyện hiến hơn 1.000 m² đất làm đường cơ động.

Thực hiện Đề án *Phát triển sự nghiệp văn hóa - thông tin giai đoạn 2011 - 2015* của thành phố Thái Nguyên, Đảng bộ phường thường xuyên quan tâm lãnh đạo thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội mà trọng tâm là thực

hiện tốt công tác tuyên truyền và tổ chức các hoạt động kỉ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại: Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kì 2011 - 2016, Liên hoan Trà Quốc tế lần thứ nhất Thái Nguyên - Việt Nam 2011, kỉ niệm 50 năm Ngày thành lập thành phố Thái Nguyên và đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhất. Các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao luôn giữ vững, phát triển cả bề rộng, chiều sâu và được tổ chức thường xuyên. Đặc biệt, để chào mừng thành công Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VII (nhiệm kì 2010 - 2015), nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ thu hút đông đảo cán bộ, đảng viên và quần chúng tham gia: Hội thi *Báo ảnh*; Liên hoan văn nghệ với chủ đề "*Mãi mãi niềm tin theo Đảng*"... Cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*" trên địa bàn phường đã đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Trung bình mỗi năm, có 35-40% tổ dân phố được công nhận Tổ dân phố văn hóa cấp thành phố; 90% đến 95% số hộ gia đình đạt Gia đình văn hóa. Cụ thể, năm 2011, phường có 2.047 hộ gia đình đạt danh hiệu Gia đình văn hóa, chiếm 90,37% tổng số hộ dân; năm 2013, số gia đình đạt danh hiệu này là 2.230 hộ gia đình, chiếm 95%; năm 2014 là 2.445 hộ, tỉ lệ đạt 93,8%.

Thực hiện Đề án *Giảm nghèo giai đoạn 2011 - 2015*

của thành phố Thái Nguyên, phường tập trung vào giải pháp trọng tâm là tạo việc làm và hỗ trợ hộ nghèo vay vốn để sản xuất. Trung bình mỗi năm, phường giải quyết việc làm mới cho hơn 200 lao động, cụ thể năm 2011 là 204 lao động, năm 2014 là 218 lao động⁽¹⁾. Trong 5 năm (2010 - 2015), phường đã hỗ trợ 17 hộ gia đình với tổng kinh phí 155,5 triệu đồng để thực hiện xóa nhà dột nát, sửa chữa, xây mới nhà cho các hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn phường. Chủ trương đó đã mang lại hiệu quả tích cực. Tỉ lệ hộ nghèo giảm qua các năm. Năm 2010, phường có 107 hộ nghèo, chiếm 5,27% tổng số hộ trong toàn phường; 2011, số hộ nghèo giảm còn 94 hộ, chiếm 4,17%; năm 2014, số hộ nghèo còn 58 hộ, chiếm 2,37%⁽²⁾. Phong trào *Đền ơn đáp nghĩa* tiếp tục được thực hiện hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân. Nhiều cuộc vận động thể hiện tinh thần đoàn kết thương yêu giúp đỡ lẫn nhau được cán bộ, đảng viên, nhân dân trong phường thực hiện tích cực như: “Hiến máu nhân đạo”, “Chăn ấm mùa đông”, “Xuân tình nguyện”, “Ngày vì người nghèo”, “Nghĩa tình biên giới hải đảo”...

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013

^{(1), (2)} Theo Niên giám Thống kê thành phố Thái Nguyên năm 2014, Tài liệu lưu tại Phòng Thống kê thành phố Thái Nguyên.

Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, các nhà trường tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy - học, từng bước áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy; đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu và chuẩn hóa về trình độ. Tỉ lệ học sinh lên lớp ở cấp học Tiểu học đạt hơn 99%; tỉ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học Cơ sở đạt 100%. Các nhà trường đều có giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp thành phố. Cụ thể, năm 2011, Trường Tiểu học và Trung học Cơ sở Tân Lập có 6 giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố, 1 giáo viên đạt danh hiệu Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh; năm 2012 con số này tăng lên, lần lượt là 13 giáo viên dạy giỏi cấp thành phố và 3 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh. Với kết quả đó, Trường Tiểu học và Trung học Cơ sở giữ vững danh hiệu Trường Tiên tiến.

Trong lĩnh vực y tế, mạng lưới cộng tác viên y tế ở tổ dân phố được duy trì và phát huy hiệu quả. Trung bình mỗi năm, Trạm Y tế phường tiến hành khám sức khỏe cho hơn 5.000 lượt người, trong đó có các đối tượng chính sách, người cao tuổi. Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế, dân số, già dinh, trong những năm 2010 - 2012, Trạm Y tế phường tiến hành tiêm phòng cho 569 lượt phụ nữ có thai; tỉ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm

phòng đầy đủ các loại vắc-xin đạt trên 96,5%. Bên cạnh đó, phường tiến hành tổ chức kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất kinh doanh trong việc bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; kiểm tra hoạt động của các cơ sở hành nghề y dược tư nhân.

Công tác quản lý người nghiện và cai nghiện được thực hiện theo đúng đề án phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, quản lý 100% người nghiện có mặt trên địa bàn. Năm 2010, phường có 93 đối tượng nghiện ma túy, năm 2014 giảm còn 64 đối tượng. Trong 5 năm, số lượt người được cai nghiện ma túy là 171 lượt. Từ năm 2012, phường triển khai việc điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc bằng Methadone cho người nghiện trên địa bàn.

Là một phường thuộc khu vực phòng thủ của thành phố Thái Nguyên, vấn đề giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội luôn được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, trên cơ sở quán triệt các nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Thành ủy, Đảng ủy phường Tân Lập triển khai và thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 16/10/2010 của Bộ Chính trị *Về tăng cường công tác lãnh đạo bảo đảm an ninh quốc gia*, Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị *Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác*

phòng, chống tội phạm trong tình hình mới. Vì vậy, tình hình an ninh, chính trị trên địa bàn phường được giữ vững, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm. Hằng năm, phường đều đạt 100% chỉ tiêu thanh niên nhập ngũ. Ban Chỉ huy quân sự phường thường xuyên kiểm tra, bổ sung kế hoạch chiến đấu, phòng chống lụt, bão; tổ chức huấn luyện, diễn tập theo kế hoạch tác chiến của Ban Chỉ huy quân sự Thành phố. Ban Bảo vệ tổ dân phố được tổ chức và hoạt động theo mô hình quản lý mới như thành lập các tổ tự quản về công tác an ninh trật tự, an toàn giao thông...

Đi đôi với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ phường Tân Lập đặc biệt coi trọng công tác xây dựng Đảng trên các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức. Ngay từ đầu nhiệm kì, Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã xây dựng Quy chế làm việc, xây dựng chương trình công tác toàn khóa. Cấp ủy tiến hành tổ chức hội nghị, nghiên cứu, quán triệt và thực hiện các Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kì 2010 - 2015, Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, các Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3, 4, 5, 6 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XVIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVI đến cán bộ, đảng viên. Đảng bộ tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị và Đề án số 09-ĐA/TU ngày 26/9/2011, của Ban Chấp hành Đảng bộ

tỉnh Thái Nguyên *Về việc tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 (ngày 16/1/2012) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*. Thông qua việc học tập các nghị quyết, ý thức rèn luyện trong Đảng bộ được nâng cao, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ được tăng cường. Đồng thời, Đảng ủy chỉ đạo các chi bộ trực thuộc, các tổ chức tiến hành kiểm điểm công tác tự phê bình và phê bình, góp phần nâng cao tinh thần đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ. Trung bình qua các năm, số đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ đạt từ 99% trở lên; đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 15%. Trong 5 năm liên tục (2011 - 2015), Đảng bộ phường được công nhận Đảng bộ trong sạch, vững mạnh...

Quán triệt Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 20/2/2009 của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, Đảng bộ phường đã hướng dẫn quy trình, thủ tục cho một doanh nghiệp tư nhân về thành lập chi bộ Đảng. Năm 2012, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên, Đảng ủy phường Tân Lập đã hướng dẫn thủ tục, quy trình và ra quyết định thành lập Chi bộ Công ty cổ phần Chè Thái Nguyên gồm 5 đảng viên. Đây là chi bộ doanh nghiệp đầu

tiên thuộc Đảng bộ phường. Năm 2014, Đảng bộ ra quyết định thành lập Chi bộ Công ty trách nhiệm hữu hạn Sơn Nam gồm 4 đảng viên. Công tác phát triển đảng viên được chú trọng, bảo đảm chất lượng. Từ năm 2010 đến năm 2015, Đảng bộ kết nạp được 28 đảng viên mới.

Công tác kiểm tra, giám sát được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đạt được những kết quả quan trọng, góp phần tích cực thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, tăng cường kỉ cương, kỉ luật, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Căn cứ vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tiến hành kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng. Thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 10/8/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh *Về tăng cường công tác kiểm tra giám sát của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2011 - 2015*, Đề án số 05-ĐA/TU của Thành ủy Thái Nguyên *Về nâng cao chất lượng giải quyết khiếu nại và kỉ luật Đảng, giải quyết tố cáo đối với tổ chức Đảng và đảng viên*, trong 4 năm (2010 - 2014), Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tiếp nhận và giải quyết 4 đơn, thư (3 đơn do Ủy ban Kiểm tra Thành ủy chuyển, 1 đơn tiếp nhận tại cơ sở). Trong năm 2012, Đảng bộ tiến hành kỉ luật 1 đảng viên bằng hình thức khiển trách do vi phạm chính sách dân số Kế hoạch hóa gia đình.

Hội đồng nhân dân phường Tân Lập khóa VI, nhiệm

kì 2011 - 2016 đã tổ chức 9 kì họp, thông qua 52 nghị quyết (trong đó có 10 nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội địa phương). Công tác tổ chức, nội dung, chương trình các kì họp được thực hiện đúng luật. Việc tham gia thảo luận, xây dựng các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương đã có nhiều đổi mới; chất lượng các nghị quyết và chất lượng các kì họp được nâng lên. Công tác tổ chức tiếp xúc cử tri được thực hiện nghiêm túc. Các hoạt động giám sát được tăng cường, thực hiện có hiệu quả hơn.

Công tác quản lí, điều hành của Ủy ban nhân dân phường thường xuyên bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ, nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường và sự chỉ đạo của cấp trên. Từ năm 2010 đến năm 2015, Ủy ban nhân dân phường tập trung chỉ đạo điều hành công tác cải cách hành chính, phục vụ nhân dân theo cơ chế “một cửa”; đẩy mạnh công tác quản lí đô thị, đất đai, môi trường; tập trung thực hiện giải phóng mặt bằng, vận động nhân dân hiến đất xây dựng cơ sở hạ tầng; bảo đảm an ninh trật tự, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở và nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân...

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục góp phần tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, tham gia vào công tác xây dựng Đảng,

xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Trong nhiệm kì, Mặt trận Tổ quốc chủ động phối hợp triển khai Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khóa XI về “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội” và “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”; chỉ đạo thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU ngày 20/5/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về “Tiếp tục đổi mới công tác dân vận của hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, giai đoạn 2011 - 2015”. Việc chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các Quyết định, Đề án trên đã góp phần đẩy mạnh các phong trào theo chiều sâu, hướng mạnh về cơ sở, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của các tầng lớp nhân dân; qua đó tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân hăng hái thi đua xây dựng địa phương ngày càng phát triển. Trong 4 năm (2010 - 2014), Mặt trận Tổ quốc phường đã phối hợp với chính quyền và các đoàn thể vận động xây mới 4 nhà và sửa chữa 5 nhà tình nghĩa cho hộ nghèo và hộ khó khăn trên địa bàn phường.

Bên cạnh những thành tích đạt được, trong giai đoạn này, công tác lãnh đạo của Đảng bộ phường vẫn còn tồn tại một số hạn chế như: Công tác quản lý Nhà nước ở một

số lĩnh vực còn hạn chế, giải quyết các vụ tranh chấp, lấn chiếm đất đai chưa kịp thời; thực hiện cải cách hành chính ở địa phương tuy có nhiều tiến bộ song chuyển biến còn chậm. Vai trò lãnh đạo ở một số chi bộ chưa được phát huy.

Những thành tích đã đạt được và cả những hạn chế trong công tác lãnh đạo là kinh nghiệm quý để Đảng bộ và nhân dân phường bước vào nhiệm kỳ mới với ý chí, quyết tâm giành được kết quả cao hơn.

II. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020⁽¹⁾

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên về tổ chức đại hội điểm cấp cơ sở, tiến tới đại hội Đảng bộ thành phố Thái Nguyên lần thứ XVII, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Đảng bộ phường Tân Lập vinh dự là đơn vị được chọn tổ chức đại hội điểm cấp xã, phường trong toàn tỉnh Thái Nguyên. Trong 2 ngày 25 - 26/3/2015, Đảng bộ phường Tân Lập tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Đến dự Đại hội có các đồng chí Nguyễn Hữu Chấn, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Điều lệ, Ban Tổ chức Trung ương; Nguyễn Đình Phách, Ủy viên Ban Chấp hành Trung

⁽¹⁾ Nhiệm kỳ 2015 - 2020, Ban Biên soạn nghiên cứu đến các sự kiện diễn ra đến hết năm 2019.

ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy; Trần Quốc Tỏ, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; Vũ Hồng Bắc, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh; các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy; lãnh đạo Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên; lãnh đạo đại diện các huyện, thị trong tỉnh và 162 đại biểu chính thức của Đảng bộ phường Tân Lập.

Do được Tỉnh ủy lựa chọn là Đảng bộ tổ chức Đại hội điểm (cùng với Đảng bộ xã Hà Thượng, huyện Đại Từ) nên qua đó, Tỉnh ủy Thái Nguyên đã rút ra một số kết quả và kinh nghiệm: Công tác chuẩn bị cho đại hội được Đảng bộ phường thực hiện chu đáo, đúng quy định. Quá trình chuẩn bị đại hội đã phát huy được dân chủ, tập trung trí tuệ của cán bộ, đảng viên và các đoàn thể chính trị tham gia, đóng góp, xây dựng các nội dung của đại hội. Việc chuẩn bị báo cáo chính trị ở cơ sở cần súc tích, ngắn gọn và rõ nội dung kiểm điểm công tác nhiệm kì trước, phương hướng nhiệm vụ và những giải pháp cho nhiệm kì tới. Báo cáo kiểm điểm của tập thể Ban Chấp hành cần chỉ ra những khuyết điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo và phải nêu được biện pháp khắc phục trong nhiệm kì tới. Danh sách nhân sự cấp ủy khóa mới, nhân sự Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư do cấp ủy chuẩn bị đều được đại hội nhất trí cao để đưa vào danh sách bầu cử, không có ứng cử, đề cử thêm ngoài danh sách cấp ủy đã chuẩn bị. Công tác bầu

cấp ủy, bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, bầu Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra đều tiến thành thuận lợi, đúng với sự chuẩn bị của Ban Chấp hành. Các quy định mới về phiếu bầu, kiểm phiếu, cách tính kết quả kiểm phiếu đều được triển khai thực hiện đầy đủ, chính xác, đúng các quy định của Trung ương⁽¹⁾.

Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Khóa VII trình tại Đại hội nhấn mạnh: Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường, với tinh thần đoàn kết, thống nhất, Đảng bộ Phường Tân Lập đã quán triệt sâu sắc quan điểm: Lấy phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, xây dựng văn hóa là nền tảng tinh thần xã hội, phát huy mọi nguồn lực tập trung cho việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế, xã hội, quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và đã đạt nhiều thành tựu quan trọng theo chỉ tiêu đã đề ra. Theo đó, kinh tế phường tiếp tục tăng trưởng, cơ cấu kinh tế phát triển theo hướng thương mại, dịch vụ - công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - nông nghiệp. Cơ sở hạ tầng tiếp tục được đầu tư; văn hóa xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; quốc phòng, an ninh được giữ vững, chính

⁽¹⁾ Tỉnh ủy Thái Nguyên (2015), *Báo cáo số 360 - BC/TU ngày 14/4/2015 về công tác chỉ đạo tổ chức đại hội điểm cấp cơ sở nhiệm kỳ 2015 - 2020*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Tỉnh ủy Thái Nguyên.

trị ổn định; đời sống nhân dân được nâng cao; công tác xây dựng Đảng được tăng cường; Đảng bộ phường nhiều năm liền đạt trong sạch, vững mạnh...

Trên cơ sở phát huy những kết quả đạt được trong giai đoạn 2010 - 2015, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường đã đưa ra mục tiêu tổng quát cho nhiệm kỳ 2015 - 2020 là: "*Đoàn kết, thống nhất, chủ động, sáng tạo, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; phát huy mọi nguồn lực, xây dựng phường Tân Lập ngày càng văn minh, giàu đẹp*"⁽¹⁾. Mục tiêu đó được cụ thể hóa thành những chỉ tiêu cụ thể như: Giá trị sản xuất công nghiệp bình quân tăng 10%, giá trị sản xuất nông nghiệp tăng 6%; thu ngân sách tăng 5% mỗi năm; 95% đường giao thông liên tổ được bê tông hóa; 100% tuyến đường bê tông có điện chiếu sáng; 100% hộ dân được dùng nước sạch; giảm 20% số người nghiện ma túy; giảm tỉ lệ hộ nghèo còn dưới 1,5% số hộ dân; hằng năm có 82% trở lên tổ dân phố đạt "Tổ dân phố văn hóa"; 95% hộ gia đình đạt "Gia đình văn hóa..."

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa VIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm 15 ủy viên. Trong phiên họp thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu Ban Thường

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2015), *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Tân Lập lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

vụ Đảng ủy gồm 5 ủy viên, gồm các đồng chí: Nguyễn Tiến Cương, Phạm Quý Dương, Dương Sơn Hà, Trần Thị Thu Hiền, Lê Văn Hoàng. Đồng chí Nguyễn Tiến Cương được Ban Chấp hành bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy. Các đồng chí Phạm Quý Dương, Dương Sơn Hà được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy. Hội nghị bầu Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy gồm 5 đồng chí do đồng chí Phạm Quý Dương giữ chức vụ Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra. Trong những năm 2015 - 2019, nhân sự Ban Thường vụ Đảng ủy phường có nhiều sự thay đổi. Tháng 8/2016, đồng chí Nguyễn Tiến Cương chuyển công tác, được sự đồng ý của Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên, tháng 10/2016, đồng chí Phạm Quý Dương được Ban Chấp hành Đảng bộ phường bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy. Tháng 4/2017, đồng chí Trịnh Thị Loan được Ban Chấp hành bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Đảng ủy, giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực. Tháng 7/2019, đồng chí Dương Sơn Hà chuyển công tác. Tháng 8/2019, đồng chí Dương Anh Tuấn - Phó Chánh văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố được chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy phường, được chỉ định giữ chức danh Phó Bí thư Đảng ủy phường, được Hội đồng nhân dân phường bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường nhiệm kỳ 2016 - 2021. Được củng cố, kiện toàn, lãnh đạo Đảng, chính quyền phường đã tập trung

thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa xã hội và bảo đảm an ninh quốc phòng trên địa bàn phường.

Thực hiện Nghị quyết, Đảng ủy phường chủ trương đẩy mạnh phát triển kinh tế theo hướng bền vững; trong đó tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các dự án đầu tư trên địa bàn phường: *Dự án Đường Việt Bắc giai đoạn 2 địa phận phường Tân Lập; Dự án Bảo tồn và Phát triển Lan Thái Nguyên; Dự án Khu dân cư tổ 11A và Khu dân cư tổ 11B; Dự án Khu dân cư số 1 đường Việt Bắc giai đoạn 1; Dự án Mở rộng Khu dân cư số 1 (Khu dân cư số 2, khu dân cư số 3); Dự án Mở rộng Khu dân cư tổ 3 phường Tân Lập; Dự án Nâng cấp, cải tạo đường vào Công ty Cổ phần Kim khí (tổ 1B)...*

Chính quyền địa phương đã kết hợp, hỗ trợ các ban ngành chức năng thành phố để thực hiện hiệu quả công tác giải phóng mặt bằng và chính sách tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Bên cạnh đó, công tác cải cách thủ tục hành chính được Đảng bộ quan tâm, chú trọng, trong đó đặc biệt chú trọng đến việc kiểm tra, chấn chỉnh cán bộ, công chức về tinh thần làm việc, thái độ tiếp và giải quyết các yêu cầu của nhân dân, đồng thời chăm lo, củng cố trang, thiết bị, phương tiện cho bộ phận “một cửa” và “một cửa liên thông”. Những giải pháp trên đã tạo thuận lợi cho việc triển khai thực hiện các dự án của tỉnh trên địa bàn phường.

Để thúc đẩy hoạt động thương mại, dịch vụ của phường phát triển, Đảng bộ, chính quyền tiếp tục động viên, khuyến khích và tạo điều kiện cho những hộ kinh doanh chuyển đổi mô hình quản lý chợ sang mô hình Trung tâm thương mại kết hợp chợ truyền thống; khuyến khích các cơ sở sản xuất kinh doanh đầu tư, mở rộng và nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút lao động. Liên tục trong những năm từ 2015 đến năm 2019, hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn phường diễn ra sôi động. Số hộ kinh doanh tăng từ 472 hộ năm 2015 tăng lên 756 hộ năm 2019. Hàng hóa bán ra trên thị trường đa dạng về chủng loại, mẫu mã; chất lượng ngày càng cao, đáp ứng nhu cầu mua sắm, tiêu dùng của nhân dân. Các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục được duy trì, đưa giá trị sản xuất ngày càng tăng. Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp năm 2015 đạt 310 tỉ đồng (bằng 100% kế hoạch); năm 2016 đạt 405 tỉ đồng (bằng 100% kế hoạch); năm 2017 đạt 318,94 tỉ đồng (bằng 110,36% kế hoạch); năm 2018 đạt 318 tỉ đồng (bằng 101% kế hoạch); năm 2019 đạt 367,5 tỉ đồng (bằng 105% kế hoạch)⁽¹⁾.

Trong sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ chỉ đạo tập

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2019), *Báo cáo thực hiện nhiệm vụ 5 năm (2015 - 2019) của Đảng bộ phường Tân Lập*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

trung mở rộng các loại hình dịch vụ; tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động nông nghiệp để tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho nông dân; tập trung cung ứng đầy đủ vật tư, áp dụng khoa học kĩ thuật vào sản xuất nông nghiệp, tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Theo đó, một số giống lúa lai, lúa thuần cho năng suất cao được bà con nông dân đưa vào sản xuất. Mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa như như quất ăn quả, rau xanh, mô hình trang trại nhỏ; mô hình trồng hoa, cây cảnh cho thu nhập cao xuất hiện ngày càng nhiều trên địa bàn phường.

Với những biện pháp đó, sản xuất nông nghiệp của phường tiếp tục được giữ vững. Năng suất lương thực tăng đều. Năm 2015, sản lượng lương thực có hạt (lúa, ngô) đạt 390,35 tấn (bằng 104,3% kế hoạch). Năm 2016, sản lượng đạt 435,2 tấn bằng 105% kế hoạch. Năm 2017, sản lượng tiếp tục đạt 443,59 tấn đạt 101% kế hoạch. Riêng năm 2018, do diện tích đất nông nghiệp tiếp tục thu hẹp nên sản lượng lương thực bị giảm sút đáng kể, đạt 421,8 tấn/476,3 tấn, bằng 88,56% kế hoạch đề ra. Năm 2019, sản lượng lương thực của phường đạt 401,5 tấn, bằng 100,3% kế hoạch. Năm 2018, phường đã phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự Thành phố tổ chức trồng gần 5.000 cây keo tại Thao trường khu vực phòng thủ Thành phố Thái Nguyên.

Trong chăn nuôi, đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định. Trung bình mỗi năm, phường duy trì đàn trâu, bò 70 con; đàn lợn 2.000 con; đàn gia cầm khoảng 30.000 con. Để bảo đảm đàn gia súc, gia cầm phát triển, công tác tổ chức tiêm phòng được phường quan tâm. Từ tháng 6/2019, trên địa bàn phường xuất hiện dịch tả lợn châu Phi, 5/17 tổ dân phố phát hiện ra dịch, buộc phải tiến hành tiêu hủy 67 con, tổng trọng lượng 2.925kg. Trước tình hình đó, Ủy ban nhân dân phường đã chỉ đạo tốt việc thực hiện công tác tiêu trùng khử độc, cấp và sử dụng 60 lít hóa chất để tổ chức phun phong chống dịch tập trung cho các tổ dân phố có dịch và 2 chợ trên địa bàn phường, bảo đảm số lượng, chất lượng theo kế hoạch của cấp trên giao, đồng thời hoàn tất thủ tục hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí cho 11 chủ hộ chăn nuôi có lợn buộc tiêu hủy theo đúng quy định, với tổng số tiền 77.835.000 đồng. Đến cuối tháng 9/2019, dịch đã được khống chế trên địa bàn phường.

Với tốc độ đô thị hóa nhanh, công tác quản lý đô thị, quản lý đất, giải phóng mặt bằng phục vụ phát triển các dự án được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của phường. Trong những năm 2015 - 2019, Đảng bộ tiếp tục thực hiện các giải pháp: Tập trung mọi nguồn lực đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng đô thị; tiếp tục thực hiện các đề án về phát triển đô thị thành phố giai đoạn 2016 - 2021;

tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tới các cơ quan, đơn vị và các tầng lớp nhân dân để nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, tạo sự đồng thuận trong việc xây dựng và thực hiện nếp sống văn minh đô thị; đồng thời kiểm tra xử lý nghiêm theo quy định các hành vi, vi phạm về trật tự xây dựng, mĩ quan đô thị và vệ sinh môi trường. Bên cạnh đó, Đảng bộ chỉ đạo bộ phận địa chính, xây dựng phối hợp các phòng, ban của thành phố trong công tác quản lý đất đai, quản lý tài nguyên, môi trường trên địa bàn. Ủy ban nhân dân phường đã tập trung chỉ đạo và triển khai các giải pháp về công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn.

Công tác thu, chi ngân sách được thực hiện công khai, minh bạch. Năm 2015, thu ngân sách trên địa bàn phường đạt 4,94 tỉ đồng, bằng 91,83% kế hoạch; năm 2016 đạt 4,81 tỉ đồng bằng 93,85% kế hoạch; năm 2018 đạt 8,7 tỉ đồng, bằng 105% kế hoạch. Năm 2019, thu ngân sách phường tăng mạnh, đạt gần 13 tỉ đồng, bằng 151% kế hoạch được giao⁽¹⁾. (Năm 2015, 2016, thu ngân sách không đạt chỉ tiêu thành phố giao do chính sách tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, theo đó các doanh nghiệp được miễn tiền thuê đất). Việc thực hiện chi ngân sách

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2019), *Báo cáo thực hiện nhiệm vụ 5 năm (2015 - 2019) của Đảng bộ phường Tân Lập*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

theo đúng luật định, đáp ứng yêu cầu các hoạt động ở cơ sở theo quy định, bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng trên địa bàn.

Triển khai thực hiện Đề án phát triển sự nghiệp văn hóa thể thao trên địa bàn thành phố, trong các năm 2015 - 2019, Đảng bộ phường tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc phát động; huy động các nguồn lực để xây dựng thiết chế văn hoá, thể thao phường; đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao quần chúng, đáp ứng nhu cầu tập luyện, thi đấu và vui chơi, giải trí của nhân dân trên địa bàn. Trung bình mỗi năm, hơn 90% số hộ gia đình của phường đạt danh hiệu gia đình văn hóa. Cụ thể: Năm 2015 là 93,7%; năm 2017 là 95,7%; năm 2019 đạt 96,67%. Năm 2015 có 13/17 tổ dân phố được công nhận đạt danh hiệu Tổ văn hóa, chiếm 76,5%; năm 2016 có 14/17 tổ dân phố đạt danh hiệu Tổ văn hóa, chiếm 82,4%. Từ năm 2017 đến năm 2019, 17/17 tổ dân phố đạt danh hiệu này⁽¹⁾.

Triển khai và thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2019), *Báo cáo thực hiện nhiệm vụ 5 năm (2015 - 2019) của Đảng bộ phường Tân Lập*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, Đảng bộ tiếp tục chỉ đạo tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho giáo dục; xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, chuẩn hóa về trình độ đào tạo. Thực hiện chủ trương đó, trong những năm 2015 - 2019, cơ sở vật chất của 3 nhà trường được bổ sung, hoàn thiện. Năm 2019, bằng nguồn kinh phí của thành phố, Trường Tiểu học Tân Lập được đầu tư xây dựng 5 phòng học. Trường Trung học Cơ sở Tân Lập được đầu tư xây dựng Nhà hiệu bộ 2 tầng và 4 phòng. Các công trình trên sau khi hoàn thành, đưa vào sử dụng sẽ đáp ứng 100% nhu cầu bán trú cho học sinh Tiểu học; góp phần nâng cao chất lượng cho ngành Giáo dục địa phương. Đội ngũ giáo viên của 3 nhà trường đủ về số lượng và chuẩn hóa về chuyên môn. Qua các năm học, 3 nhà trường đều giữ vững danh hiệu Trường Tiên tiến cấp thành phố, Trường Tiên tiến cấp tỉnh.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ phường, hoạt động của Trạm Y tế đạt được nhiều kết quả tích cực: Thực hiện tốt các Chương trình y tế Quốc gia; hoàn thành tốt các chỉ tiêu về công tác khám chữa bệnh và y tế dự phòng; củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế cơ sở; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho nhân dân. Trong 3 năm (2015 - 2017), Trạm Y

tế phường đã khám bệnh cho 14.180 lượt người; 100% trẻ được uống Vitamin A; 550 lượt phụ nữ có thai được tiêm phòng; 100% trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm phòng 8 bệnh. Qua công tác tuyên truyền, tỉ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế tăng từ 22,6% (năm 2015) đến 33,6% (năm 2017)⁽¹⁾.

Thực hiện đao lí “*Uống nước nhớ nguồn*”, Đảng bộ phường lãnh đạo thực hiện tốt công tác chính sách xã hội đối với các gia đình chính sách, người có công, duy trì có hiệu quả phong trào “*Đền ơn đáp nghĩa*”. Hằng năm, phối hợp với các doanh nghiệp, xí nghiệp trên địa bàn, chính quyền và các đoàn thể phường Tân Lập đã tổ chức tặng quà cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo và 156 đối tượng chính sách nhân dịp các ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7 và ngày tết Nguyên đán.

Trong công tác giảm nghèo, Đảng bộ và chính quyền phường Tân Lập chỉ đạo thực hiện có hiệu quả phong trào Xóa nhà dột nát cho hộ nghèo. Trong các năm 2015 - 2019, phường hỗ trợ xây mới 5 ngôi nhà cho hộ nghèo, sửa chữa

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2018), *Báo cáo số 20-BC/ĐU* ngày 16/4/2018 của Đảng ủy phường về kết quả giữa nhiệm kì thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VIII, nhiệm kì 2015 - 2020, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

20 nhà với tổng số tiền các cấp hỗ trợ 310 triệu đồng⁽¹⁾. Cùng với đó, công tác giải quyết việc làm và đào tạo nghề, đặc biệt là đào tạo nghề được cấp ủy và chính quyền phường chú trọng. Trong 5 năm (2015 - 2019), phường đã giới thiệu đi đào tạo nghề cho 590 lao động. Những biện pháp trên đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống cho bộ phận nhân dân trên địa bàn phường, đưa số hộ nghèo và cận nghèo giảm. Năm 2015, hộ nghèo của phường là 48 hộ (chiếm tỉ lệ 1,92%); năm 2019, tỉ lệ hộ nghèo giảm còn 43 hộ nghèo, chiếm tỉ lệ 0,16% tổng số hộ trên địa bàn phường⁽²⁾.

Trong công tác thực hiện chính sách tôn giáo, Đảng bộ phường lãnh đạo chính quyền tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo trên địa bàn. Theo đó, phường triển khai thực hiện hiệu quả công tác nắm tình hình, kịp thời phát hiện và ngăn chặn các hành vi lợi dụng tôn giáo hoạt động trái pháp luật, tác động tiêu cực ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự xã hội, không để hình thành “điểm nóng” liên quan đến tôn giáo trên địa

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2019), *Báo cáo thực hiện nhiệm vụ 5 năm (2015 - 2019) của Đảng bộ phường Tân Lập*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

⁽²⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2019), *Báo cáo thực hiện nhiệm vụ 5 năm (2015 - 2019) của Đảng bộ phường Tân Lập*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

bàn. Thực hiện chủ trương của Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên, Ủy ban nhân dân phường đã ban hành Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 18/10/2016 về việc triệt xóa tụ điểm hoạt động của những người tự xưng là “Hội Thánh đức Chúa trời” tại số nhà 359, tổ 4. Thực hiện Kế hoạch này, phường huy động 72 lượt cán bộ, công chức, nhân viên các ban, ngành, đoàn thể và tổ dân phố số 4 tiến hành kiểm tra, ngăn chặn không để hoạt động tuyên truyền mê tín, dị đoan trái phép diễn ra; ngăn chặn các hoạt động tuyên truyền về Pháp Luân công. Cùng với đó, lực lượng công an phường, Ban Bảo vệ dân phố tăng cường mở các đợt cao điểm về truy quét tội phạm, tệ nạn xã hội, thực hiện đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ quản lý địa bàn, quản lý đối tượng, xây dựng các phương án đấu tranh, phòng ngừa xâm phạm an ninh quốc gia. Những biện pháp đó đã duy trì được an ninh chính trị, trật tự an toàn trên địa bàn phường.

Công tác quốc phòng - an ninh tiếp tục được Đảng ủy phường quan tâm chỉ đạo. Hằng năm, phường đều đạt 100% chỉ tiêu tuyển quân, gọi kiểm tra huấn luyện quân dự bị động viên, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết của Đại hội Đảng bộ đề ra. Từ năm 2016 đến năm 2019, có 24 thanh niên của phường được gọi nhập ngũ. Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ được thực hiện nghiêm túc, bảo đảm “công bằng, dân chủ, công khai và

đúng luật”, chất lượng công dân nhập ngũ ngày càng được nâng cao. Công tác giáo dục Quốc phòng - An ninh cho toàn dân được cấp ủy, chính quyền coi trọng và thực hiện bằng nhiều hình thức; qua đó đã nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; nâng cao ý thức cảnh giác và chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

Chương trình phòng chống ma túy, phòng chống tội phạm được tổ chức thực hiện nghiêm túc. Công an phường tiếp tục tham mưu chính quyền triển khai thực hiện có hiệu quả Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an Quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”. Qua thực hiện Thông tư đã giải quyết kịp thời các vấn đề liên quan an ninh chính trị, đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; từ đó giúp phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc phát triển sâu rộng. Công tác quản lý hành chính về an ninh trật tự, quản lý cư trú trên địa bàn; quản lý ngành nghề kinh doanh, đặc biệt là các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhà nghỉ, cầm đồ, karaoke... được công an phường tăng cường thực hiện. Trong nhiệm kì, lực lượng công an phường đã phối hợp với lực lượng công an thành phố Thái Nguyên tiến hành

vây bắt 10 vụ mua bán ma túy trái phép, 34 vụ phạm pháp hình sự, xử phạt hành chính 661 lượt⁽¹⁾.

Công tác xây dựng Đảng được tiến hành trên các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Trong công tác chính trị - tư tưởng, các cấp ủy tập trung chỉ đạo tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kì 2015 - 2020, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, đặc biệt là tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, 5, 6 khóa XII của Đảng đến toàn thể cán bộ, đảng viên. Việc triển khai các nghị quyết đã gắn với xây dựng và triển khai chương trình hành động sát với thực tế của địa phương. Trong những năm 2015 - 2019, Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa XIII đã ban hành 145 nghị quyết, xây dựng 28 chương trình, 75 kế hoạch, 161 thông báo để lãnh đạo triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng bộ thành phố và Đảng bộ phường⁽²⁾.

Công tác thông tin tuyên truyền, định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về tình hình chủ

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2018), *Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kì thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VIII, nhiệm kì 2015 - 2020*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

⁽²⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2019), *Báo cáo thực hiện nhiệm vụ 5 năm (2015 - 2019) của Đảng bộ phường*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

quyền biển, đảo và các vấn đề phức tạp tiếp tục được các cấp ủy Đảng tiếp tục quan tâm chỉ đạo. Triển khai thực hiện Chỉ thị 15-CT/TW ngày 28/8/2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX), Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 31/12/2002, của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên “Về nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn Lịch sử Đảng”, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tân Lập đã tổ chức triển khai nghiên cứu, biên soạn cuốn Lịch sử Đảng bộ phường Tân Lập (1987 - 2019), đáp ứng được nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân, qua đó góp phần tuyên truyền, giáo dục truyền thống đấu tranh cách mạng của quê hương, đất nước tới mọi tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ. Để nâng cao nghiệp vụ công tác Đảng, Đảng bộ phường đã tổ chức thành công Hội thi nghiệp vụ công tác Đảng theo sự chỉ đạo của Thành ủy, qua đó vừa góp phần nâng cao nghiệp chuyên môn vừa tạo ra không khí thi đua phấn khởi trong toàn Đảng bộ. Trong quá trình chỉ đạo thực hiện công tác tư tưởng, Ban Thường vụ Đảng ủy luôn quan tâm triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị *Về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII*; kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo và hướng dẫn cơ sở triển khai các chuyên đề học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chỉ đạo của Tỉnh ủy và Thành ủy, góp phần

ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, nâng cao ý thức trách nhiệm trước công việc, trước nhân dân của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Trong công tác tổ chức cán bộ, Đảng bộ tập trung triển khai có hiệu quả các nội dung như: Thực hiện quy trình các bước kiện toàn các chức danh sau Đại hội Đảng bộ phường; bầu các chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân khóa VII, nhiệm kỳ 2016 - 2021; tổ chức quy trình quy hoạch cán bộ giai đoạn 2015 - 2020 (A1); thực hiện nghiêm túc việc đánh giá phân loại cán bộ; thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng; chỉ đạo các trường Trung học Cơ sở, Tiểu học, Mầm non thực hiện tốt công tác rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020. Trong năm 2017, Đảng ủy phường chỉ đạo 24/24 chi bộ trực thuộc tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 2017 - 2020 theo đúng Điều lệ, quy định của Đảng, qua đại hội đã bầu được 75 cấp ủy viên, 24 bí thư chi bộ (có 21/24 đồng chí bí thư chi bộ tái cử) và 23 phó bí thư chi bộ. Trong các năm 2015 - 2019, Đảng bộ đã cử 6 đồng chí học lớp Trung cấp Lý luận chính trị, 53 quần chúng học lớp bồi dưỡng đối tượng Đảng, 24/24 bí thư chi bộ tập huấn nghiệp vụ công tác Đảng; tổ chức trao tặng Huy hiệu Đảng cho 278 đảng viên. Bên cạnh đó, Đảng bộ khuyến khích, động viên cán bộ, đảng viên tự học tập nâng

cao trình độ kiến thức. Đến năm 2019, 100% lãnh đạo chủ chốt và công chức của phường có trình độ chuyên môn và trình độ lý luận chính trị từ sơ cấp trở lên.

Thực hiện Đề án số 05-ĐA/TU ngày 21/11/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về “*Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020*”, Đề án số 03-ĐA/TU ngày 14/4/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên về “*Nâng cao chất lượng công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại kỉ luật Đảng và thi hành kỉ luật Đảng của Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, giai đoạn 2016 - 2020*”, từ năm 2015 đến năm 2019, Ủy ban kiểm tra Đảng ủy thực hiện 30 cuộc tự kiểm tra, giám sát và kiểm tra, giám sát theo định kì. Trong 5 năm (2015 - 2019), có 6 lượt đảng viên vi phạm bị xử lí kỉ luật đảng; 2 đảng viên bị tạm đình chỉ sinh hoạt đảng, khai trừ 1 đảng viên và xoá tên 1 đảng viên⁽¹⁾. Công tác kiểm tra, giám sát đã góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo và chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, tăng cường đoàn kết đồng thời tạo lòng tin cho cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Trong 5 năm (2015 - 2019), Đảng bộ phường đã kết

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2019) *Báo cáo thực hiện nhiệm vụ 5 năm (2015 - 2019) của Đảng bộ phường*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

nạp được 34 đảng viên mới. Đầu năm 2019, Đảng ủy phường tiếp nhận 2 chi bộ và 24 đảng viên từ Đảng ủy khối Doanh nghiệp. Đến thời điểm cuối năm 2019, Đảng bộ phường có 700 đảng viên. Qua phân loại đánh giá hằng năm, 100% chi bộ trực thuộc hoàn thành nhiệm vụ (trong đó, năm 2015 có 18/24 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, chiếm 75%; năm 2016 có 16/24 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, chiếm 66,7%; năm 2017 có 21/24 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, chiếm 87,5%; năm 2018 có 24/24 chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trong đó có 6 chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ). Tỉ lệ đảng viên hoàn thành nhiệm vụ đạt trên 99% (trong đó tỉ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 12-13%; đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt tỉ lệ 73-75%)⁽¹⁾. Với những kết quả đó, trong 2 năm 2015, 2017, Đảng bộ phường Tân Lập được Thành ủy Thái Nguyên công nhận đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh; năm 2016, 2018 được công hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trong những năm 2015 - 2019, công tác dân vận được tổ chức dưới nhiều hình thức như: Tổ chức thăm hỏi, tri ân các hộ gia đình chính sách nhân dịp Lễ, Tết; nắm bắt tốt tình hình hoạt động tôn giáo trên địa bàn phường; tiếp tục phát động phong trào thi đua “Dân vận

⁽¹⁾ Đảng bộ phường Tân Lập (2019), *Báo cáo thực hiện nhiệm vụ 5 năm (2015 - 2019) của Đảng bộ phường*, Tài liệu lưu tại Văn phòng Đảng ủy phường Tân Lập.

khéo”; tổ chức kí kết với Lữ đoàn 472 - Binh đoàn 12 về quy chế phối hợp công tác dân vận giai đoạn 2017 - 2021; thành lập 17 tổ dân vận ở 17 tổ dân phố. Nội dung công tác dân vận trong những năm 2015 - 2019 hướng vào việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của địa phương như: Giải phóng mặt bằng, đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội, xây dựng chỉnh trang đô thị, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Những kết quả đạt được của công tác dân vận đã kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc, góp phần ổn định tình hình chính trị địa phương...

Công tác lãnh đạo chính quyền luôn được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo. Ngày 22/5/2016, cử tri của phường đi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kì 2016 - 2021. Thông qua bầu cử, cử tri đã lựa chọn được Hội đồng nhân dân phường nhiệm kì 2016 - 2021 gồm 26 đại biểu⁽¹⁾. Hội đồng nhân dân phường khóa VII (2016 - 2021) đã tổ chức 11 kỳ họp; thông qua 49 nghị quyết. Thường trực Hội đồng nhân dân, hai ban Hội đồng nhân dân đã thực hiện 22 cuộc giám sát chuyên đề và giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri. Công tác tổ chức, nội dung, chương trình các kỳ họp được thực hiện đúng luật. Việc tham gia thảo luận, xây

⁽¹⁾ Tại thời điểm cuối năm 2019, Hội đồng nhân dân phường có 24 đại biểu (1 đại biểu chuyển công tác, 1 đại biểu từ trần).

dựng các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương đã có nhiều đổi mới. Chất lượng các nghị quyết và chất lượng các kỳ họp được nâng lên. Công tác tổ chức tiếp xúc cử tri được thực hiện nghiêm túc. Các hoạt động giám sát được tăng cường, thực hiện có hiệu quả hơn. Để chuẩn bị cho các kỳ họp của Hội đồng nhân dân phường, Thường trực Hội đồng nhân dân đã phối hợp với Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tổ chức cho các đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp xúc với cử tri trên địa bàn với gần 2.000 lượt cử tri tham dự và 99 ý kiến, kiến nghị. Các ý kiến, kiến nghị của cử tri được tổng hợp đầy đủ chuyển đến Ủy ban nhân dân và các cơ quan có thẩm quyền giải quyết và được Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân thường xuyên giám sát.

Thực hiện Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sáp nhập, đổi tên xóm tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, phường Tân Lập sáp nhập 8 tổ dân phố thành 4 tổ dân phố, đổi tên 5 tổ dân phố⁽¹⁾. Sau khi sáp nhập, đổi tên,

⁽¹⁾ Theo Nội dung Nghị quyết: Nhập toàn bộ 156 hộ gia đình tổ dân phố 1A và 130 hộ gia đình tổ dân phố 1B thành tổ dân phố 1 với quy mô là 286 hộ gia đình, nhập toàn bộ 164 hộ gia đình tổ dân phố 4 và toàn bộ 150 hộ gia đình tổ dân phố 5 thành tổ dân phố 4 với quy mô là 314 hộ gia đình. Nhập toàn bộ 106 hộ gia đình tổ dân phố 8A với toàn bộ 180 hộ gia đình tổ dân phố 8B thành tổ dân phố 7 với quy mô là 286 hộ gia đình.

phường Tân Lập có 13 tổ dân phố với 2.959 hộ gia đình. Việc sáp nhập từ 17 tổ dân phố xuống còn 13 tổ dân phố nhằm tạo động lực để đẩy mạnh sự phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, đáp ứng yêu cầu quản lý Nhà nước ở địa phương, cổ vũ động viên nhân dân tích cực phấn đấu vươn lên giành nhiều thành tích trong cuộc đổi mới và từng bước xây dựng phường Tân Lập đạt chuẩn văn minh đô thị.

Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội địa phương, Ủy ban nhân dân đã tập trung chỉ đạo, cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của cấp ủy và nghị quyết của Hội đồng nhân dân, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh phát triển kinh tế, chăm lo đời sống của nhân dân, giải quyết các vấn đề xã hội.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ phường, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân có nhiều đổi mới, thiết thực, hiệu quả hơn, đã bám sát nghị quyết của cấp ủy Đảng, nhiệm vụ chính trị của địa phương để tổ chức các hoạt động, các phong trào thi đua yêu nước. Phát huy vai trò là trung tâm đoàn kết, tập hợp các tầng lớp nhân dân, Mặt trận Tổ quốc đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị

Nhập toàn bộ 112 hộ gia đình tổ dân phố 10A với toàn bộ 158 hộ gia đình tổ dân phố 10B thành tổ dân phố 9 với quy mô là 270 hộ gia đình.

văn minh”, “Ngày vì người nghèo”; phối hợp tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước, “Ngày hội đoàn kết toàn dân tộc” ở khu dân cư; tổ chức tốt các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Đến năm 2019, Hội Nông dân phường có tổng số 311 hội viên. Phong trào tiêu biểu nhất của Hội trong những năm 2015 - 2019 là phong trào *Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi và giúp nhau làm giàu, giảm nghèo bền vững*. Từ trong phong trào của Hội đã xuất hiện nhiều hộ sản xuất kinh doanh giỏi. Giai đoạn 2016 - 2018, phường có 10 hộ đạt danh hiệu “*Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi*” được Ủy ban nhân dân thành phố tặng giấy khen. Trong đó, tiêu biểu là mô hình sản xuất vườn - ao - chuồng của hội viên Phạm Văn Nghiệp. Trong nhiều năm liền, hội viên Phạm Văn Nghiệp được vinh dự là điển hình tiên tiến trong phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi của tỉnh Thái Nguyên.

Hội Cựu chiến binh phường Tân Lập đã tích cực tham gia các phong trào, các cuộc vận động đóng góp quỹ do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội cấp trên phát động. Hằng năm, Hội Cựu chiến binh thực hiện có hiệu quả công tác tri ân các anh hùng liệt sĩ nhân Ngày Thương binh, Liệt sĩ (27/7), gặp mặt các Cựu chiến binh nhân Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12). Ngoài ra, Hội tích

cực đẩy mạnh việc Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tham gia phối hợp cùng các tổ chức chính trị - xã hội, tổ dân phố tổ chức hoạt động hè cho các cháu thiếu niên nhi đồng. Đặc biệt, Hội đã nhận đỡ đầu Đoàn Thanh niên phường để thực hiện chủ đề “Ở đâu có chi hội Cựu chiến binh, ở đó có chi đoàn vững mạnh”... Công tác kết nạp hội viên của Hội đạt kết quả tích cực. Đến năm 2019, Hội có 584 hội viên.

Trong những năm 2015 - 2019, Hội Phụ nữ thực hiện hiệu quả phong trào *Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*. Qua thực hiện phong trào đã xuất hiện nhiều mô hình kinh tế giỏi như: Mô hình sản xuất miến sạch; mô hình vườn cây ăn quả; mô hình kinh tế trang trại chăn nuôi; mô hình sản xuất chế biến gỗ. Ngoài ra, Hội còn tích cực tham gia vào các hoạt động nhân đạo, giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Mỗi năm, Hội đăng ký nhận đỡ đầu 2 em học sinh nghèo. Công tác cung cố tổ chức hội và phát triển hội viên được thực hiện tốt, đến năm 2019 có 1.146 hội viên. Qua các năm, Hội đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được cấp trên khen thưởng.

Trong những năm 2015 - 2019, công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi của phường có nhiều khởi sắc và tiến bộ rõ rệt. Thông qua việc thực hiện các phong trào:

"Xung kích, tình nguyện phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc", "Đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp", đoàn viên, thanh niên được phát huy vai trò xung kích của mình tham gia phát triển kinh tế - xã hội, tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, góp phần củng cố quốc phòng, an ninh, giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Qua các phong trào hoạt động đã xuất hiện nhiều cá nhân, tổ chức có nhiều đóng góp trong lao động sản xuất.

Các tổ chức xã hội, nghề nghiệp trên địa bàn phường thực hiện nhiều hoạt động thiết thực, phù hợp với thực tiễn. Hội Cựu thanh niên xung phong, Hội Người cao tuổi, Hội Chữ thập đỏ, Hội Khuyến học, Hội Đông Y, Hội Nạn nhân chất độc da cam/đi-ô-xin, Hội Cựu giáo chức tích cực vận động hội viên tham gia các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Bên cạnh những thành tích đạt được, trong giai đoạn này, công tác lãnh đạo của Đảng bộ phường vẫn còn tồn tại một số hạn chế:

Một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội còn đạt tỉ lệ thấp so với kế hoạch đề ra. Công tác quản lý Nhà nước ở một số lĩnh vực còn hạn chế như: Giải quyết các vụ tranh chấp, lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép chưa kịp thời; cải cách thủ tục hành chính tuy đã có nhiều tiến bộ song

chuyển biến còn chậm, còn hiện tượng nhiều hổ sơ quá hạn chưa được giải quyết; tiến độ thực hiện các dự án được đầu tư vào địa bàn triển khai chậm, từ đó làm ảnh hưởng đến đời sống và tâm lí của nhân dân trong vùng quy hoạch thực hiện dự án. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng có lúc chưa kịp thời; tính chiến đấu, tiên phong gương mẫu của một số cán bộ, đảng viên chưa cao; công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ tuy đã có nhiều tích cực song chưa đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới.

Sau 10 năm thực hiện Nghị quyết Đảng bộ phường Tân Lập lần thứ VII, nhiệm kì 2010 - 2015 và lần thứ VIII, nhiệm kì 2015 - 2020, Đảng bộ phường đã phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, kiên định mục tiêu lấy nhiệm vụ phát triển kinh tế làm trung tâm, xây dựng Đảng làthen chốt, xây dựng văn hóa là nền tảng tinh thần của nhân dân. Trong mỗi nhiệm kì, những mục tiêu, chỉ tiêu đặt ra về cơ bản đã hoàn thành. Kinh tế của phường phát triển, tăng trưởng qua từng năm. Chất lượng giáo dục không ngừng vươn lên. Mạng lưới y tế ngày càng được quan tâm. Hoạt động văn hóa, xã hội, thể dục thể thao có nhiều đổi mới. Các phong trào đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc gia đình chính sách được thực hiện hiệu quả. Công tác quốc phòng đạt kết quả tốt, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đời sống tinh thần cũng như vật chất của nhân dân ngày càng được cải thiện; quy chế dân chủ được

phát huy, ngày càng mang lại hiệu quả thiết thực. Đảng bộ phường nhiều năm được đánh giá là đơn vị trong sạch vững mạnh. Chính quyền hằng năm đều được công nhận là đơn vị tiên tiến. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị của phường đều đạt danh hiệu đơn vị vững mạnh... Dù có nhiều khó khăn, thách thức nhưng những thành tích đạt được và cả những yếu kém, khuyết điểm là kinh nghiệm quý để Đảng bộ và nhân dân phường Tân Lập phát triển mạnh mẽ, toàn diện trong thời gian tới.

KẾT LUẬN

Cùng với sự ra đời của đơn vị hành chính cấp xã, ngày 6/3/1987, Đảng bộ phường Tân Lập được thành lập. Trong thời kì đầu, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường Tân Lập đối diện với nhiều khó khăn, thử thách. Hạ tầng cơ sở thiếu thốn. Kinh tế chủ yếu là nông nghiệp. Mức sống của người dân thấp. Đời sống không ổn định. Vượt qua những khó khăn ban đầu, Đảng bộ phường lãnh đạo nhân dân thực hiện đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và đạt được những kết quả quan trọng. Từ sau năm 2010, trên nền tảng kinh tế, xã hội ổn định, Đảng bộ phường tập trung lãnh đạo đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ. Đồng thời, dưới sự lãnh đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố, Đảng bộ phường đã phối hợp với các ngành chức năng thực hiện hiệu quả các giải pháp để thu hút, khuyến khích đầu tư như: Giải phóng mặt bằng, cải cách hành chính, xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị, bảo đảm an ninh trật tự... Những giải pháp đó không những phát huy được tiềm năng, thế mạnh của phường mà còn huy động được nguồn lực to lớn để phục vụ quá trình phát triển của địa phương,

đưa Tân Lập trở thành đơn vị phát triển năng động, xứng đáng là cửa ngõ phía nam của thành phố Thái Nguyên.

Từ thực tiễn hoạt động lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, an ninh chính trị trong thời gian hơn 30 năm, Đảng bộ đúc rút được một số kinh nghiệm quý báu:

Bài học thứ nhất: Quán triệt vận dụng linh hoạt chủ trương, đường lối của Đảng vào điều kiện cụ thể của địa phương.

Trong quá trình đổi mới, Đảng ta luôn xác định nhiệm vụ trung tâm là phát triển kinh tế, nhiệm vụ then chốt là xây dựng Đảng. Đó là quan điểm nhất quán của Đảng và đã được thể hiện trong văn kiện của các kì đại hội. Thời kì 1987 - 2019, Đảng bộ phường Tân Lập đã vận dụng đúng đắn chủ trương phát triển kinh tế của Đảng bộ các cấp vào điều kiện cụ thể của địa phương, trên cơ sở đó đề ra những chủ trương đúng đắn, phù hợp để phát triển kinh tế, xã hội của phường. Điều đó được thể hiện trong nội dung Nghị quyết các kì đại hội Đảng bộ phường.

Giai đoạn trước năm 1996, Đảng bộ phường chủ trương tập trung phát triển kinh tế nông nghiệp, trong đó “cơ bản là sản xuất lương thực” với mục tiêu ổn định đời sống nhân dân. Sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới, Đảng bộ chủ trương đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế,

chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp - thương mại - dịch vụ - nông nghiệp; đồng thời nhấn mạnh chủ trương phát triển nông nghiệp đa dạng, toàn diện theo hướng sản xuất hàng hóa. Đây là những định hướng phát triển đúng đắn, sát với đòi hỏi của nông nghiệp hiện đại và thực tiễn của địa phương. Việc vận dụng chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước phù hợp với điều kiện địa phương đã khai thác được những tiềm năng, thế mạnh của địa phương; khắc phục, hạn chế những mặt yếu, tạo được sự đồng lòng, nhất trí cao độ giữa Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong việc thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội, đưa Tân Lập vươn lên trở thành một đơn vị kinh tế năng động của thành phố Thái Nguyên.

Bài học thứ hai: Phải biết khai thác, phát huy sức mạnh tổng hợp của địa phương và tranh thủ sự giúp đỡ của các ngành, các cấp.

Tân Lập có vị trí địa lý rất thuận lợi, có nguồn nhân lực dồi dào,... Trong lịch sử cũng như hiện tại, con người vùng đất Tân Lập đều thể hiện đức tính dũng cảm, chăm chỉ, sáng tạo, yêu thương, đoàn kết. Đó là vừa lợi thế, vừa là động lực vừa là đòn bẩy để thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương theo hướng bền vững và hội nhập. Cùng với đó, phường có hệ thống chính trị vững mạnh, tình hình an ninh ổn định... Từ những lợi thế đó, Đảng bộ phường đã có

những biện pháp cụ thể nhằm khai thác ở mức cao nhất những yếu tố nội lực của địa phương: *Một là*, xây dựng cơ cấu kinh tế cân đối giữa các lĩnh vực dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp và nông lâm nghiệp, qua đó huy động tối đa tiềm năng, thế mạnh của địa phương. *Hai là*, phát huy dân chủ ở cơ sở, huy động mạnh mẽ nguồn lực con người ở địa phương vào tất cả các hoạt động như phát triển sản xuất, giảm nghèo, xã hội hóa giáo dục, y tế, văn hóa... *Ba là*, phát triển kinh tế gắn liền với công tác giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng nền quốc phòng toàn dân. *Bốn là*, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, hiệu lực, hiệu quả của hệ thống chính trị.

Ngoài ra, Đảng bộ luôn tận dụng có hiệu quả sự hỗ trợ, giúp đỡ của cấp ủy các cấp, của các ngành ở Trung ương, tỉnh và các doanh nghiệp đóng trên địa bàn phường. Đảng bộ luôn chỉ đạo công tác gắn kết các hoạt động của các đoàn thể ở địa phương với các cơ quan chức năng của Trung ương và các doanh nghiệp đóng trên địa bàn phường như: Đẩy mạnh chủ trương xã hội hóa trong hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội...

Thực tế cho thấy, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, nguồn sức mạnh nội lực của địa phương và nguồn sức mạnh của Trung ương, tỉnh và các tập đoàn, doanh nghiệp đã tạo thành động lực thúc đẩy công cuộc xây dựng và

phát triển địa phương về mọi mặt, từng bước xây dựng Tân Lập phát triển theo hướng bền vững, hiện đại, hội nhập.

Bài học thứ ba: Quan tâm chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, đặc biệt là gia đình chính sách, người có công với cách mạng, hộ gia đình nghèo.

Với mục tiêu xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân, trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ phường luôn quán triệt phương châm: Phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt; khai thác tối đa mọi tiềm năng, phát huy mọi nội lực để phát triển kinh tế. Chính vì vậy, mọi thành phần kinh tế đều được tạo điều kiện để phát triển; nhân dân được động viên, hỗ trợ để làm giàu chính đáng. Cùng với đó, Đảng bộ phường quan tâm chăm lo đến an sinh xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững. Chủ trương giảm nghèo của Đảng bộ phường trở thành mục tiêu quan trọng trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của phường.

Với đạo lí “Uống nước nhớ nguồn”, Đảng bộ, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể của phường Tân Lập đã có nhiều biện pháp sáng tạo để động viên, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân, các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp trên địa bàn phường vào các phong trào: Đền ơn

đáp nghĩa; xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa; trợ cấp, hỗ trợ các gia đình chính sách...

Bài học thứ tư: Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ tài, đức để tổ chức và lãnh đạo quần chúng thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Đoàn kết là một truyền thống cực kì quý báu của dân tộc ta. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết - Thành công, thành công, đại thành công. Người còn căn dặn: Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết, nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình.

Thẩm nhuần lời dạy đó, công tác xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh và củng cố khối đoàn kết thống nhất nội bộ các tổ chức Đảng, trước hết là đoàn kết nội bộ cấp ủy là nhiệm vụ cốt lõi của Đảng bộ phường. Trong đó, các cấp ủy luôn chú trọng đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, lấy tự phê bình và phê bình làm nguyên tắc xây dựng Đảng, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất và năng lực cho đảng viên. Các tổ chức cơ sở Đảng trong Đảng bộ đã thường xuyên duy trì chế độ sinh hoạt Đảng, bảo đảm 3 tính chất: Lãnh đạo, chiến đấu và giáo dục. Vì vậy những biểu hiện sai trái, lệch lạc được kịp thời phê phán, khắc phục.

Kinh nghiệm thực tế trong Đảng bộ phường cho thấy, khi nào nội bộ đoàn kết thống nhất, nguyên tắc tập trung dân chủ được bảo đảm thì khi đó công việc lãnh đạo sẽ tiến triển thuận lợi. Ngược lại, nếu nội bộ mất đoàn kết, thiếu thống nhất, nguyên tắc tập trung dân chủ bị vi phạm thì công việc sẽ không hiệu quả. Nhận thấy được vai trò, vị trí của nguyên tắc đoàn kết thống nhất nên trong bất kì hoàn cảnh nào, cùng với việc xây dựng Đảng, Đảng bộ phường thường xuyên chăm lo việc củng cố và kiện toàn tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội. Nhờ đó, khối đoàn kết giữa các tầng lớp nhân dân địa phương được tăng cường, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Công tác cán bộ có vai trò đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa quyết định sự thành bại của cách mạng, là khâu “then chốt” của nhiệm vụ “then chốt”. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, “muôn việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém”. Thực hiện theo lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, qua các thời kì, nhất là thời kì đổi mới, trước yêu cầu ngày càng cao của cách mạng, Đảng bộ phường đã chú trọng việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Thông qua đó, đội ngũ cán bộ chủ chốt của Đảng bộ từng bước được chuẩn hóa.

Công tác đánh giá cán bộ được thực hiện nghiêm túc. Qua các năm, Đảng ủy đều tổ chức đánh giá cán bộ về thực hiện nhiệm vụ được giao, kịp thời rút kinh nghiệm để làm tốt hơn trong thời gian kế tiếp. Trong những năm gần đây, công tác quy hoạch và tạo nguồn cán bộ được Đảng bộ quan tâm. Những cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực được bồi dưỡng đưa vào nắm giữ các vị trí chủ chốt trong tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng. Những cán bộ chủ chốt có biểu hiện tinh thần thiếu trách nhiệm, sa sút về phẩm chất đạo đức đã bị xử lý kỷ luật bằng các hình thức khiển trách, cảnh cáo, thậm chí khai trừ khỏi Đảng. Nhờ có những biện pháp chủ động, tích cực, Đảng bộ phường Tân Lập đã xây dựng được một đội ngũ có đủ phẩm chất và năng lực, đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng trong giai đoạn mới.

Bài học thứ năm: Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ; tăng cường tự phê bình và phê bình trong Đảng.

Là người sáng lập và lãnh đạo Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Một trong những tư tưởng quý báu mà Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại là tự phê bình và phê bình trong xây dựng Đảng. Mục đích của tự phê bình và phê bình đều nhằm giúp nhau sửa chữa khuyết điểm, phát triển. Tự phê bình là nêu ưu điểm và vạch khuyết điểm của bản thân mình.

Tự phê bình và phê bình phải đi đôi với nhau. Người nhấn mạnh rằng, tự phê bình và phê bình phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết. Vì vậy, phải kiên trì, thường xuyên, liên tục, mạnh dạn thừa nhận khuyết điểm của mình để sửa chữa, khắc phục.

Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về tự phê bình và phê bình, trong hơn 30 năm qua, các cấp ủy trong Đảng bộ phường Tân Lập đã thường xuyên chăm lo xây dựng chi bộ trực thuộc trong sạch vững mạnh, trong đó có lãnh đạo, chỉ đạo và thường xuyên tiến hành bồi dưỡng chi ủy, chi bộ các nội dung liên quan đến tự phê bình và phê bình, nhất là việc quán triệt và thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) "Về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ". Nhờ vậy, tự phê bình và phê bình trở thành hoạt động thường xuyên góp phần đấu tranh với những suy nghĩ và hành vi sai trái nhằm cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực.

Tuy nhiên, việc tiến hành tự phê bình ở một số cấp ủy, chi bộ trong Đảng bộ phường vẫn còn những hạn chế, nhất là kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa

XI, XII) chưa đạt yêu cầu đề ra. Tình trạng tự phê bình và phê bình nhiều lúc vẫn còn mang tính hình thức, còn nể nang, né tránh, ngại va chạm; một số cán bộ, đảng viên thiếu tự giác nhận khuyết điểm và trách nhiệm của mình trong công việc được giao... Tính chiến đấu, tự phê bình và phê bình của một số đảng viên bị giảm sút nghiêm trọng, không bảo đảm mục tiêu, yêu cầu. Do thực hiện không nghiêm túc tự phê bình và phê bình mà không ít đảng viên yếu kém, “sai lầm, khuyết điểm” chậm bị phát hiện, từ đó dẫn đến hệ quả nhiều đảng viên trong Đảng bộ phường bị xóa tên ra khỏi Đảng.

Hơn 30 năm xây dựng, phát triển và trưởng thành, Đảng bộ phường Tân Lập đã huy động được sức mạnh to lớn của quần chúng vào thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương. Trong những giai đoạn tiếp theo, tuy còn nhiều khó khăn, thử thách, song vững bước trên con đường mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và dân tộc ta lựa chọn; phát huy, kế thừa những truyền thống, những kinh nghiệm lịch sử quý báu từ thực tiễn, Đảng bộ và nhân dân phường Tân Lập tự hào xây dựng Tân Lập phát triển nhanh và bền vững theo hướng văn minh, hiện đại; góp phần thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới của Đảng vì mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

PHỤ LỤC



PHỤ LỤC 1. MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG



Mẹ TẠ THỊ BIỂN (1914 - 1974)

(Mất tại tổ 10A, phường Tân Lập, nay là tổ 9, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên).
Quê quán: Xã Mai Trung, huyện
Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Mẹ của 2 liệt sĩ:

- Đỗ Quang Vinh: Sinh năm 1940, hi sinh năm 1968.
- Đỗ Văn Liên: Sinh năm 1947, hi sinh năm 1975.
- Ngày 18/5/2015, mẹ Tạ Thị Biển được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng Danh hiệu Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng.

PHỤ LỤC 2. CÁN BỘ LÃO THÀNH CÁCH MẠNG



NGUYỄN VĂN SỬ (Thức)

(1906 - 1976)

Quê quán: huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Ông Nguyễn Văn Sử (Thức) được công nhận người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945 theo Quyết định số 3250/QĐ-TU ngày 24/7/2015 của Tỉnh ủy Thái Nguyên. Ông Sử có một con trai là liệt sĩ Nguyễn Văn Mùi hi sinh trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

MA THỊNH CHẤM (Quốc Linh)

(1908 - 1989)

Quê quán: xã Định Biên, huyện Định Hóa, tỉnh Bắc Thái. Tham gia cách mạng tháng 4/1945, hoạt động Việt Minh tại tổng Yên Trạch, huyện Phú Lương, tỉnh Bắc Thái. Kết nạp Đảng Lao động Việt Nam tháng 4/1946.¹



¹ Trích theo Sơ yếu Lý lịch Đảng viên của đồng chí Ma Thịnh Chấm.

PHỤ LỤC 3. CÁN BỘ TIỀN KHỎI NGHĨA

STT	Họ và tên	Năm sinh	Ngày mất
1	Lê Mậu Tùng	1929	16/10/2008
2	Nguyễn Tráng	1921	25/1/2017
3	Nguyễn Trọng Thăng	1930	26/10/2017
4	Hoàng Cung	1924	17/3/2007

PHỤ LỤC 4. DANH SÁCH LIỆT SĨ PHƯỜNG TÂN LẬP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Ngày, tháng, năm hi sinh
1	Dương Văn Khoát	1923	
2	Phạm Văn Chương	1920	1946
3	Hoàng Ngọc Quán		1946
4	Hà Quang Vũ	1905	1947
5	Lê Huy Nga		1949
6	Ngô Thọ		1949
7	Dương Văn Phúc	1929	1951
8	Đặng Văn Pháo		1953
9	Hà Văn Hạnh		1963
10	Nghiêm Trọng Chàm	1947	1965
11	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	1942	1965
12	Dương Khánh Toàn		1967
13	Bùi Quang Mão	1947	1968
14	Nguyễn Văn Cồ		1968
15	Đỗ Quang Vinh	1940	1968
16	Lương Ngọc Quang	1949	1969
17	Đồng Thanh Chuông	1940	1969
18	Dương Văn Sam	1941	1969

TT	Họ và tên	Năm sinh	Ngày, tháng, năm hi sinh
19	Phạm Văn Dũng		1969
20	Nguyễn Văn Nguyên	1947	1969
21	Dương Văn Hoạt	1949	1970
22	Phạm Văn Triệu	1950	1970
23	Ngô Quang Đạo		1970
24	Trương Ngọc Được	1949	1970
25	Trần Văn Chính	1943	1971
26	Dương Văn Ngôn		1971
27	Trần Kim Hồng	1938	1971
28	Nguyễn Văn Năm	1954	1972
29	Hoàng Xuân Hữu	1950	1972
30	Nguyễn Duy Thắng	1950	1972
31	Lê Văn Viễn	1952	1972
32	Nguyễn Văn Tạo	1948	1972
33	Hoàng Ngọc Quế	1944	1972
34	Đặng Văn Nội	1951	1972
35	Phạm Tất Thắng	1950	1973
36	Vũ Đình Chiến	1953	1973
37	Nguyễn Văn Thái	1950	1974

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TÂN LẬP (1987 - 2019) ★ 227

TT	Họ và tên	Năm sinh	Ngày, tháng, năm hi sinh
38	Đặng Khắc Phiếu	1954	1974
39	Vũ Tiến Dũng	1954	1975
40	Đỗ Văn Liên	1947	1975
41	Luân Văn Thiện	1948	1977
42	Nguyễn Văn Hân		1978
43	Ngô Thế Bình	1948	
44	Nguyễn Văn Lâm		
45	Phí Ngọc Thiêm	Danh sách mới chuyển về phường	
46	Vũ Văn Thuấn	Danh sách mới chuyển về phường	

PHỤ LỤC 5. DANH SÁCH THƯƠNG BINH, BỆNH BINH

TT	Họ và tên	Năm sinh	Năm nhập ngũ
I	THƯƠNG BINH		
1	Ngô Đức Chuyên	1932	1948
2	Bùi Văn Lân	1930	1951
3	Trần Văn Quán	1940	1958
4	Đỗ Quang Mịch	1943	1961
5	Nguyễn Công Bằng	1940	1963
6	Lê Đình Thắng	1945	1963
7	Hoàng Minh Hoan	1945	1964
8	Nguyễn Văn Long	1946	1964
9	Hoàng Công Vũ	1945	1966
10	Lê Ánh Đề	1948	1967
11	Nông Thiện Hào	1943	1968
12	Phạm Văn Hùng	1948	1968
13	Đới Đức Lê	1950	1968
14	Nguyễn Văn Minh	1950	1968
15	Nguyễn Xuân Phương	1949	1968
16	Mã Đình Quang	1950	1968

TT	Họ và tên	Năm sinh	Năm nhập ngũ
17	Nguyễn Văn Rồng	1949	1968
18	Lê Ngọc	1950	1969
19	Trần Văn Phúc	1951	1969
20	Nguyễn Xuân Vị	1950	1969
21	Bùi Văn Thắng	1952	1970
22	Vũ Đức Đoàn	1954	1971
23	Đinh Lâm Thuận	1951	1971
24	Trần Thị Liên	1953	1972
25	Vũ Thanh Bình	1954	1973
26	Trần Khắc Trung	1955	1974
27	Bùi Thế Hùng	1956	1974
28	Nguyễn Phương Thảo	1956	1975
29	Lê Duy Hợi	1959	1976
30	Trần Văn Nhưng	1960	1978
31	Phạm Hùng Toán	1954	1978
32	Nguyễn Văn Tuyển	1956	1979
33	Nguyễn Huy Hiền	1960	1980
34	Đỗ Mạnh Cường	1960	1980
35	Tăng Đình Tuấn	1963	1981

TT	Họ và tên	Năm sinh	Năm nhập ngũ
36	Nguyễn Thanh Xuân	1963	1981
37	Bế Thị Bích Ngọc	1966	1982
38	Lương Quốc Tuấn	1963	1982
II	BỆNH BINH		
39	Giáp Văn Hành	1947	1968
40	Trần Văn Hạnh	1950	1970
41	Bùi Văn Thắng	1952	1970
42	Nguyễn Văn Minh	1952	1971
43	Phạm Ngọc Toán	1953	1971
44	Trần Khắc Trung	1955	1974
45	Nguyễn Văn Thành	1954	1974
46	Phạm Thái Hùng	1953	1975
47	Hoàng Đức Lộc	1956	1978
48	Dương Văn Năm	1960	1980

**PHỤ LỤC 6. SỐ ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC TẶNG VÀ TRUY TẶNG
HUY HIỆU 50 TUỔI ĐẢNG TRỞ LÊN** (*Tính đến ngày
7/11/2019*)

STT	Loại huy hiệu	Số đảng viên
1	70 năm	5 đảng viên
2	65 năm	2 đảng viên
3	60 năm	4 đảng viên
4	55 năm	23 đảng viên
5	50 năm	52 đảng viên

**PHỤ LỤC 7. DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
PHƯỜNG TÂN LẬP TỪ NĂM 1987 ĐẾN NAY**

1. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ LÂM THỜI

(3/1987 - 7/1987)

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Đức Kỳ	Bí thư
2	Hà Duy Thêm	Phó Bí thư
3	Phạm Công Thủy	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Dương Minh Đạc	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Vũ Công Duyên	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Giáp Văn Hành	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Nguyễn Đình Lan	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Hoàng Xuân An	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Phạm Đăng Cao	Ủy viên Ban Chấp hành

2. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ KHÓA I,
NHIỆM KÌ 1987 - 1989

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Đức Kỳ	Bí thư
2	Phạm Văn Dụng	Phó Bí thư
3	Dương Minh Đạc	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Hoàng Xuân An	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Nguyễn Văn Dương	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Giáp Văn Hành	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Nguyễn Văn Bằng	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Dương Đức Hiền	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Phạm Đăng Cao	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Trần Văn Hạnh	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Tạ Thị Hiền	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Hoàng Công Vũ	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Ngô Văn Vy	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Nguyễn Văn Hoan	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Đặng Thị Thúy Hòa	Ủy viên Ban Chấp hành

3. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ KHÓA II,
NHIỆM KÌ 1990 - 1993

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Đức Kỳ	Bí thư
2	Phạm Văn Dụng	Phó Bí thư
3	Dương Minh Đạc	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Dương Văn Thể	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Nguyễn Văn Bình	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Nguyễn Văn Việt	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Nguyễn Văn Bằng	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Trần Văn Hạnh	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Giáp Văn Hành	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Tạ Quang Phùng	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Phạm Huy Lạc	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Nguyễn Văn Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Đặng Thị Thúy Hòa	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Đặng Kim Liên	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Ngô Quang Hòa	Ủy viên Ban Chấp hành

Những thay đổi trong nhiệm kì: Năm 1992, đồng chí Nguyễn Văn Việt chuyển công tác, đồng chí Lê Minh Phẩm được bầu bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ phường.

**4. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ KHÓA III,
NHIỆM KÌ 1994 - 1996**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Đức Kỳ	Bí thư
2	Dương Minh Đạt	Phó Bí thư
3	Ngô Văn Địệp	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Lê Minh Phẩm	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Trần Bình Minh	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Nguyễn Hữu Hứa	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Ngô Xuân Dụ	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Vũ Thị Mênh	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Tạ Quang Phùng	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Dương Minh Tuấn	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Trần Hữu Hưng	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Bùi Hữu Bao	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Trần Văn Hạnh	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Dương Ngọc Phan	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Nguyễn Văn Thăng	Ủy viên Ban Chấp hành

Những thay đổi trong nhiệm kỳ: Năm 1996, đồng chí Dương Minh Đạt thôi giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Vũ Chủ Nghĩa được bầu bổ sung vào Ban Chấp hành.

5. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ KHÓA IV,
NHIỆM KÌ 1996 - 2000

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Vũ Chủ Nghĩa	Bí thư
2	Ngô Văn Điệp	Phó Bí thư
3	Đào Kiều Bình	Thường trực Đảng ủy
4	Dương Ngọc Phan	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Trần Bình Minh	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Dương Sơn Hà	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Đỗ Xuân Tùng	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Đặng Thị Càn	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Dương Văn Năm	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Nguyễn Văn Chức	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Nguyễn Thanh Tầm	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Nguyễn Hữu Hứa	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Nguyễn Văn Huệ	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Nguyễn Thị Son	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Phạm Hải Quang	Ủy viên Ban Chấp hành

Những thay đổi trong nhiệm kỳ: Năm 1998, đồng chí Dương Ngọc Phan - Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy thay đồng chí Vũ Chủ Nghĩa.

**6. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ KHÓA V,
NHIỆM KÌ 2000 - 2005**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Hữu Hứa	Bí thư
2	Đào Kiều Bình	Phó Bí thư
3	Đỗ Xuân Tùng	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Dương Văn Năm	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Đào Xuân Kế	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Dương Văn Liêm	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Dương Sơn Hà	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Dương Thị Doanh	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Ngô Quang Hòa	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Phạm Mạnh Hải	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Phạm Hải Quang	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Trần Bình Trung	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Vũ Đức Dinh	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Nguyễn Văn Dậu	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Đinh Xuân Nghiên	Ủy viên Ban Chấp hành

Những thay đổi trong nhiệm kỳ: Nhiệm kỳ 2000 - 2005, 1 ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy bị thi hành kỷ luật cách chức.

7. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ KHÓA VI,
NHIỆM KÌ 2005 - 2010

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Dương Sơn Hà	Bí thư
2	Trần Hữu Hưng	Phó Bí thư
3	Trần Thị Minh Hậu	Ủy viên Ban Thường vụ
4	Dương Thị Doanh	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Phạm Mạnh Hải	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Nguyễn Thị Đạm	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Dương Văn Tam	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Nguyễn Chiến Thắng	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Trần Văn Hữu	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Nguyễn Quang Vinh	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Hoàng Văn Thế	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Trần Bình Trung	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Bùi Tuyết Nga	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Đào Huy Quảng	Ủy viên Ban Chấp hành

Những thay đổi trong nhiệm kì:

+ Đại hội Đại biểu Đảng bộ phường lần thứ VI, nhiệm kì 2005 - 2010 chỉ bầu được 14 đồng chí tham gia Ban Chấp hành (thiếu 1 đồng chí theo đề án nhân sự). Giữa nhiệm kì, 1 đồng chí bị thi hành kỷ luật cách chức Đảng ủy

viên, Ban Chấp hành còn 13 ủy viên. Tháng 8/2008, Ban Chấp hành Đảng bộ bầu bổ sung thêm 2 đồng chí là Nguyễn Tiến Cương và Đào Quang Quân, Ban Chấp hành Đảng bộ có 15 đồng chí, Ban Thường vụ có 5 đồng chí.

+ Cuối nhiệm kì 2005 - 2010, 1 đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành thuyên chuyển công tác, Ban Chấp hành Đảng bộ có 14 đồng chí.

8. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ KHÓA VII,
NHIỆM KÌ 2010 - 2015

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Dương Sơn Hà	Bí thư
2	Nguyễn Tiến Cương	Phó Bí thư Thường trực
3	Trần Thị Minh Hậu	Phó Bí thư
4	Phạm Quý Dương	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Hoàng Văn Thế	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Đào Huy Quảng	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Trần Văn Hữu	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Nguyễn Thị Đạm	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Mai Văn Phấn	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Trần Thị Thu Hiền	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Nguyễn Hồng Thuận	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Dương Văn Định	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Trịnh Thị Loan	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Tạ Kỳ Nhiễm	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Trần Đức Hiểu	Ủy viên Ban Chấp hành
16	Đào Ngọc Hòa	Ủy viên Ban Chấp hành
17	Quách Thị Lý	Ủy viên Ban Chấp hành

Những thay đổi trong nhiệm kì: Tháng 3/2014, đồng chí Trần Thị Minh Hậu chuyển công tác. Tháng

7/2014, đồng chí Dương Sơn Hà - Bí thư Đảng ủy phường được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường. Tháng 10/2014, đồng chí Nguyễn Tiến Cương được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy phường.

9. BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ KHÓA VIII,
NHIỆM KÌ 2015 - 2020

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Tiến Cương	Bí thư
2	Phạm Quý Dương	Phó Bí thư Thường trực
3	Dương Sơn Hà	Phó Bí thư
4	Trần Thị Thu Hiền	Ủy viên Ban Thường vụ
5	Lê Văn Hoàng	Ủy viên Ban Thường vụ
6	Nguyễn Mạnh Hải	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Trần Đức Hiếu	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Vũ Thị Thanh Huyền	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Nguyễn Văn Lai	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Nguyễn Ngọc Đức	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Trịnh Thị Loan	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Đào Huy Quảng	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Nguyễn Hồng Thuận	Ủy viên Ban Chấp hành
14	Nguyễn Thanh Thủy	Ủy viên Ban Chấp hành
15	Lê Thanh Tùng	Ủy viên Ban Chấp hành

Những thay đổi trong nhiệm kì:

+ Tháng 8/2016, đồng chí Vũ Thị Thanh Huyền, đồng chí Nguyễn Tiến Cương chuyển công tác. Tháng 10/2016,

đồng chí Phạm Quý Dương được Ban Chấp hành Đảng bộ phường bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy. Tháng 4/2017, đồng chí Trịnh Thị Loan được Ban Chấp hành bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Đảng ủy, giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực.

+ Tháng 7/2019, đồng chí Dương Sơn Hà chuyển công tác. Tháng 8/2019, đồng chí Dương Anh Tuấn - Phó Chánh văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố được chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy phường, được chỉ định giữ chức danh Phó Bí thư Đảng ủy phường, được Hội đồng nhân dân phường bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường nhiệm kỳ 2016 - 2021.

+ Tháng 9/2019, đồng chí Trần Thị Thu Hiền xin nghỉ công tác do vấn đề sức khoẻ. Như vậy đến cuối nhiệm kì, Ban Chấp hành có 12 đồng chí, Ban Thường vụ có 4 đồng chí.

PHỤ LỤC 8. MỘT SỐ HÌNH ẢNH TIÊU BIỂU PHẢN ÁNH HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN LẬP



Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND phường Tân Lập



Đồng chí Trần Đức Kỳ - Bí thư Đảng ủy khóa I, II, III phát biểu tại Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Tân Lập lần thứ III, nhiệm kỳ 1994 - 1996



Quang cảnh Đại hội đại biểu Đảng bộ phường Tân Lập
lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020



Đồng chí Vũ Minh Tuấn (vị trí đầu tiên bên phải) - Ủy viên
Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố
Thái Nguyên tặng cờ tuyên dương truyền thống cho nhân
dân và cán bộ phường Tân Lập nhân dịp kỉ niệm 30 năm
ngày thành lập phường (13/2/1987 - 13/2/2017)



Đồng chí Đoàn Thị Hảo (giữa vị trí bàn chủ tịch) - Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy Thái Nguyên cùng các đồng chí trong Ban Thường vụ Thành ủy Thái Nguyên làm việc với Ban Chấp hành Đảng bộ phường Tân Lập về công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và phát triển địa phương giai đoạn 2017 - 2020



Đồng chí Nguyễn Thị Tuyết (thứ 7 từ trái qua phải) - Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy chụp ảnh cùng HĐND phường Tân Lập khóa VII, nhiệm kỳ 2016 - 2021



Hội Cựu chiến binh phường Tân Lập tham gia Liên hoan văn nghệ chào mừng 20 năm thành lập phường (13/2/1987 - 13/2/2007)



Đại hội Hội Nông dân phường Tân Lập, nhiệm kì 2018 - 2023



Tuổi trẻ Đoàn phường Tân Lập thắp hương tưởng nhớ các anh hùng liệt sĩ (năm 2018)



Đại diện lãnh đạo phường thăm và tặng quà gia đình có công với cách mạng (năm 2018)



Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường Tân Lập
Lần thứ IX, nhiệm kỳ 2017 - 2022



Lễ gặp mặt, tặng quà, động viên các tân binh
lên đường nhập ngũ, năm 2018



Lễ tổng kết năm học 2018 - 2019 của Trường Mầm non Tân Lập



Học sinh Trường Tiểu học Tân Lập tại buổi triển lãm với chủ đề
“Sức sống Trường Sa” (tổ chức tại trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND
phường Tân Lập ngày 18/12/2017)



*Lễ đón bằng công nhận Trường Trung học Cơ sở Tân Lập
đạt chuẩn quốc gia (năm 2015)*



*Hoạt động thể dục - thể thao của phường Tân Lập
(năm 2016)*



Lễ cắt băng khánh thành Nhà Văn hóa Tổ 1A-1B (năm 2017)



Lễ nhận phong dường mẹ liệt sĩ Đàm Thị Liên (năm 2017)



Nút giao Tân Lập trên Quốc lộ 3 mới Hà Nội - Thái Nguyên
(năm 2017)



Sản xuất phụ tùng, thiết bị tại Công ty TNHH Thang máy
cơ khí Tân Lập (năm 2014)



*Mô hình trồng quất cho thu nhập cao
của nông dân phường Tân Lập (năm 2017)*



Ủy ban MTTQ phường Tân Lập tổ chức Lễ báo công dâng Bác tại ATK, Định Hóa nhân kỷ niệm 90 năm Ngày truyền thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (18/11/1930 - 18/11/2020)

PHỤC LỤC 9. CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY, CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TỪ NĂM 1987 ĐẾN NAY



Đồng chí: **Trần Đức Kỳ**

- Năm sinh, năm mất: (1938 - 2014)
- Ngày vào Đảng: 1963.
- Quê quán: Xóm Mỹ Trung, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.
- Chức vụ công tác: Bí thư Đảng ủy (3/1987 - 1996), Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường (1994 - 1998).



Đồng chí: **Vũ Chủ Nghĩa**

- Năm sinh: 1955.
- Ngày vào Đảng: 5/8/1983.
- Quê quán: Huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.
- Nơi ở hiện nay: Phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Bí thư Đảng ủy phường Tân Lập (1996 - 1998).



Đồng chí: **Dương Ngọc Phan**

- Năm sinh: 1940.
- Ngày vào Đảng: 15/2/1971.
- Quê quán: Xã Thượng Đình, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.
- Nơi ở hiện nay: Phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Bí thư Đảng ủy (1998 - 2000). Chủ tịch Hội đồng nhân dân (1999 - 2004).



Đồng chí: **Nguyễn Hữu Hứa**

- Năm sinh: 1947.
- Ngày vào Đảng: 17/12/1968.
- Quê quán: Xã Liêm Cầm, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.
- Nơi ở hiện nay: Phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân (12/1999 - 3/2002). Bí thư Đảng ủy (10/2000 - 2005).



Đồng chí: **Dương Sơn Hà**

- Năm sinh: 1966.
- Ngày vào Đảng: 10/6/1986.
- Quê quán: Xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.
- Nơi ở hiện nay: Phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (12/1999 - 9/2005); Bí thư Đảng ủy (10/2005 - 2014); Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường (2014 - 2019).



Đồng chí: **Nguyễn Tiến Cường**

- Năm sinh: 1974.
- Ngày vào Đảng: 26/1/2007.
- Quê quán: Xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.
- Nơi ở hiện nay: Phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy (2010 - 2014); Bí thư Đảng ủy (2014 - 2016); Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (2007 - 2010); Chủ tịch Hội đồng nhân dân (2011 - 2016).



Đồng chí: **Phạm Quý Dương**

- Năm sinh: 1979.
- Ngày vào Đảng: 19/5/2006.
- Quê quán: Phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên.
- Nơi ở hiện nay: Phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường (2010 - 2016); Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy (3/2015 - 10/2016); Bí thư Đảng ủy (10/2016 đến nay), Chủ tịch Hội đồng nhân dân (11/2016 đến nay).



Đồng chí: **Hà Duy Thêm**

- Năm sinh: 1938.
- Ngày vào Đảng: 22/5/1970.
- Quê quán: Xã Chí Tiên, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.
- Nơi ở hiện nay: Phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ: Phó Bí thư Đảng ủy (3/1987 - 7/1987); Chủ tịch Ủy ban lâm thời (3/1987 - 7/1987).



Đồng chí: **Phạm Văn Dũng**

- Năm sinh: 1948.
- Ngày vào Đảng: 7/3/1968
- Quê quán: Xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.
- Nơi ở hiện nay: Phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ: Phó Bí thư Đảng ủy (7/1987 - 1992); Chủ tịch Ủy ban nhân dân (7/1987 - 1992).



Đồng chí: **Dương Minh Đạt**

- Năm sinh: 1945.
- Ngày vào Đảng: 30/3/1968.
- Quê quán: Phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên.
- Nơi ở hiện nay: Phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Phó Bí thư Đảng ủy (1993 - 1994); Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (7/1987 - 1992); Chủ tịch Ủy ban nhân dân (1993 - 1994); Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân (1994 - 1996).



Đồng chí: **Ngo Văn Điép**

- Năm sinh: 1955.
- Ngày vào Đảng: 31/8/1985.
- Quê quán: Xã Thái Thịnh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.
- Nơi ở hiện nay: Phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Phó Bí thư Đảng bộ (1996 - 1998); Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (1992 - 1994); Chủ tịch Ủy ban nhân dân (1994 - 1999).



Đồng chí: **Đào Kiều Bình**

- Năm sinh: 1954.
- Ngày vào Đảng: 4/9/1980.
- Quê quán: Xã Vĩnh Xá, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.
- Nơi ở hiện nay: Phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (1997 - 1999); Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường (1999 - 2004).



Đồng chí: Trần Hữu Hưng

- Năm sinh: 1967.
- Ngày vào Đảng: 29/5/1990.
- Quê quán: Xã Nam Thắng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.
- Nơi ở hiện nay: Phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Phó Bí thư Đảng ủy (2005 - 2010); Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường (2004 - 8/2010).



Đồng chí: Trần Thị Minh Hậu

- Năm sinh: 1977.
- Ngày vào Đảng: 28/11/2000.
- Quê quán: Xã Lạc Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.
- Nơi ở hiện nay: Phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân (6/2004 - 2010); Phó Bí thư Đảng ủy (2010 - 2014); Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường (8/2010 - 2014).



Đồng chí: **Trịnh Thị Loan**

- Năm sinh: 1979.
- Ngày vào Đảng: 25/12/2003.
- Quê quán: Xã Đông Minh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
- Nơi ở hiện nay: Phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy (4/2017 đến nay); Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân (2010 - 2017).



Đồng chí: **Dương Anh Tuấn**

- Năm sinh: 1981.
- Ngày vào Đảng: 28/4/2011.
- Quê quán: Xã Mỹ Yên, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.
- Nơi ở hiện nay: Phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Phó Bí thư Đảng ủy từ tháng 8/2019 đến nay; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường từ tháng 8/2019 đến nay.

PHỤ LỤC 10. ÁNH VÀ SƠ LƯỢC TIỂU SỬ CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN QUA CÁC THỜI KÌ



Đồng chí: **Dương Văn Thể**

- Năm sinh: 1949.
- Ngày vào Đảng: 5/8/1981.
- Quê quán: Phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên.
- Nơi ở hiện nay: Phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Trưởng ban Thư ký Hội đồng nhân dân phường Tân Lập (1989 - 1994).



Đồng chí: **Dương Văn Năm**

- Năm sinh: 1960.
- Ngày vào Đảng: 27/3/1987
- Quê quán: Phường Tân Quang, thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.
- Nơi ở hiện nay: Phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Tân Lập (2004 - 2005).



Đồng chí: Phạm Mạnh Hải

- Năm sinh: 1953.
- Ngày vào Đảng: 10/4/1979.
- Quê quán: Xã Phúc Khánh, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.
- Nơi ở hiện nay: Phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường (2005 - 2010).



Đồng chí: Nguyễn Ngọc Đức

- Năm sinh: 1985.
- Ngày vào Đảng: 9/5/2008.
- Quê quán: Phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên.
- Nơi ở hiện nay: Phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân từ tháng 7/2017 đến nay.

PHỤ LỤC 11. ẢNH VÀ SƠ LƯỢC TIỂU SỬ CÁC ĐỒNG CHÍ PHÓ CHỦ TỊCH UBND QUA CÁC THỜI KÌ



Đồng chí: **Trần Bình Minh**

- Năm sinh: 1953.
- Ngày vào Đảng: 28/6/1980.
- Quê quán: Xã Phấn Mẽ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.
- Nơi ở hiện nay: Phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (1994 - 1996).



Đồng chí: **Trần Văn Hạnh**

- Năm sinh: 1950.
- Ngày vào Đảng: 28/7/1985.
- Quê quán: Xã Trung Lương, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.
- Nơi ở hiện nay: Phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (1994 - 1996); Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân (1996 - 1999).



Đồng chí: Nguyễn Quang Cường

- Năm sinh: 1961.
- Ngày vào Đảng: 21/11/1992.
- Quê quán: Xã Phù Chân, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.
- Nơi ở hiện nay: Phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (1996 - 1998).



Đồng chí: Nguyễn Hồng Thuận

- Năm sinh: 1980.
- Ngày vào Đảng: 17/5/2008.
- Quê quán: Xã Đồng Phú, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.
- Nơi ở hiện nay: Phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên.
- Chức vụ công tác: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (từ tháng 6/2011 đến nay).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1.** Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, tập 1(1936 - 1965), tập 2 (1965 - 2000)*, Phòng Lưu trữ Tỉnh ủy Thái Nguyên.
- 2.** Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Thái Nguyên (2002), *Lịch sử Đảng bộ thành phố Thái Nguyên, tập 2 (1975 - 2002)*, Phòng Lưu trữ Tỉnh ủy Thái Nguyên.
- 3.** Ban Chỉ huy Quân sự huyện Đồng Hỷ (2006), *Lịch sử kháng chiến chống xâm lược và xây dựng - bảo vệ Tổ quốc (1945 - 2000)*.
- 4.** Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên (1998), *Thái Nguyên trong Chiến dịch Việt Bắc Thu - Đông 1947*.
- 5.** Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên (1997), *Bà mẹ Việt Nam anh hùng và anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Thái Nguyên*.
- 6.** Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên (1999), *Thái Nguyên lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng và kháng chiến chống Pháp (1941 - 1954)*.
- 7.** Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên (2001), *Thái Nguyên lịch sử kháng chiến chống Mĩ cứu nước (1954 - 1975)*.
- 8.** Các nghị quyết, báo cáo, chỉ thị của Tỉnh ủy, Thành ủy, Huyện ủy Đồng Hỷ.
- 9.** Các báo cáo tổng kết của Đảng ủy phường từ năm 1987 đến năm 2019.

10. Đồng Khánh dư địa chí - Quốc sử quán triều Nguyễn (1886 - 1888).

11. Lịch sử Đảng bộ huyện Đồng Hỷ (1930 - 1995), năm 1997.

12. Dương Thị The - Phạm Thi Thoa (1981), *Tên làng xã Việt Nam đầu thế kỷ XIX*, Nxb. Khoa học Xã hội.

13. Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thái Nguyên (2006), *Địa chí Thái Nguyên*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

14. Hồ sơ đảng viên của các đồng chí:

- Nguyễn Đình Phố (Tố)
- Dương Văn Bản
- Nguyễn Văn Đức
- Nguyễn Văn Băng
- Ngô Văn Vy
- Nguyễn Văn Khiêm
- Vũ Văn Kích
- Trần Đăng Cự
- Nguyễn Ngọc Phụng
- Nguyễn Văn Cầu
- Nguyễn Văn Đóa

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	09
Mở đầu: QUÊ HƯƠNG, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG	13
I. Quê hương	13
II. Con người và truyền thống	20
Chương I: ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TÂN LẬP RA ĐỜI VÀ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI GIAI ĐOẠN 1987 - 1996	71
I. Đảng bộ phường Tân Lập ra đời, lãnh đạo xây dựng bộ máy chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện đường lối đổi mới (1987 - 1990)	71
II. Lãnh đạo xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội và bảo đảm an ninh - quốc phòng 1990 - 1996	87
Chương II: ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TÂN LẬP TRONG THỜI KÌ 1996 - 2010	109
I. Lãnh đạo thực Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IV, nhiệm kì 1996 - 2000	109
II. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ V, nhiệm kì 2000 - 2005	122
III. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VI, nhiệm kì 2005 - 2010	143

Chương III: ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TÂN LẬP TRONG THỜI KÌ 2010 - 2019

I. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VII, nhiệm kì 2010 - 2015 165

II. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VIII, nhiệm kì 2015 - 2020 182

KẾT LUẬN 211

PHỤ LỤC 221

TÀI LIỆU THAM KHẢO 267

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Phường Tân Thịnh - thành phố Thái Nguyên - tỉnh Thái Nguyên

Điện thoại: 0280 3840023; Fax: 0280 3840017

Website: nxb.tnu.edu.vn * E-mail: nxb.dhtn@gmail.com

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ PHƯỜNG TÂN LẬP (1987 - 2019)

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TS. PHẠM QUỐC TUẤN

Giám đốc - Tổng biên tập

Biên tập & trình bày:

DƯƠNG MINH NHẬT

Trình bày bìa:

LÊ THÀNH NGUYỄN

Sửa bản in:

ĐÀO THÁI SƠN

Đối tác liên kết:

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN LẬP

Địa chỉ: Phường Tân Lập, Thành phố Thái Nguyên

ISBN: 978-604-9984-90-7

In 300 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại Công ty Cổ phần In và Thương mại Ngọc Hưng, địa chỉ số 296, đường Phúc Diễn, tổ dân phố số 1, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Giấy phép xuất bản số: 66-2021/CXBIPH/5-01/ĐHTN. Quyết định xuất bản số: 02/QĐ-NXBĐHTN, ngày 12/01/2021. In xong và nộp lưu chiểu quý I năm 2021.

